

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
1	26215223572	Trương Phú	Trung	Nam	01/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
2	26205234999	Hồ Diễm	Uyên	Nư	09/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
3	26211232370	Nguyễn Hữu Dinh	Thành	Nam	30/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
4	27212221766	Cao Gia	Huy	Nam	09/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
5	27212234036	Đặng Công	Tuấn	Nam	24/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
6	27205100556	Đinh Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	27/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
7	27212101868	Trần Trung	Trường	Nam	21/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
8	26202635158	Trần Thị Thu	Uyên	Nữ	23/06/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
9	27203444311	Đặng Thị Yến	Nhi	Nữ	24/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
10	27202201553	Trần Thị Kiều	Na	Nữ	08/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
11	27202422182	Từ Ngọc Diệu	Quỳnh	Nữ	07/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
12	27203303062	Trần Thị	Trình	Nữ	10/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
13	27212601484	Nguyễn Hoàng	Phong	Nam	04/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
14	28206605047	Thái Thúy	Hiền	Nữ	27/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
15	27214744952	Nguyễn Hà	Phương	Nữ	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
16	28204900572	Nguyễn Thùy	Dung	Nữ	01/01/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
17	27211342239	Trần Quang	Hậu	Nữ	05/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
18	27202200744	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	25/09/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
19	27203102727	Hồ Thị Yến	Linh	Nữ	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
20	26203827349	Đặng Thị	Loan	Nữ	10/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
21	27203902789	Phạm Thị My	My	Nữ	31/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
22	27212203084	Nguyễn Lê Huyền	My	Nữ	27/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
23	27202647340	Đặng Thị Kiều	Oanh	Nữ	25/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
24	27202540053	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
25	27212253642	Trương Việt	Thoại	Nam	10/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
26	27212244351	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	28/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
27	28208201217	Đinh Thị Thu	Thủy	Nữ	03/02/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
28	27202239003	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
29	27202126430	Hồ Thị Cẩm	Tú	Nữ	28/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
30	27212200768	Hồ Phi	Tùng	Nam	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
31	27212253329	Phạm Mai Hoài	Bảo	Nam	24/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
32	27202241554	Trần Thị Minh	Châu	Nữ	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
33	27202228985	Trịnh Hoài Châu	Giang	Nữ	04/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
34	26205439464	Nguyễn Gia	Hân	Nữ	14/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
35	26205442653	Trần Phạm Ngọc	Hằng	Nữ	14/04/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
36	27202229071	Phạm Thị	Hương	Nữ	21/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
37	27202280023	Lương Đoàn Mỹ	Linh	Nữ	04/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
38	28212350862	Phan Thành	Luân	Nam	05/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
39	28206203142	Ngô Thị Hồng	Nhung	Nữ	13/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
40	27217003022	Nguyễn Hữu	Thành	Nam	20/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
41	27202235156	Đỗ Thị Lê	Thủy	Nữ	17/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
42	26215439517	Nguyễn Văn	Toàn	Nam	14/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
43	26205342711	Vũ Huyền	Trang	Nữ	26/07/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
44	27202201921	Nguyễn Thị Kiều	Trình	Nữ	17/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
45	27208735800	Đoàn Thị Cẩm	Tú	Nữ	25/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
46	28204351301	Trần Thu	Uyên	Nữ	04/01/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
47	27213528535	Đỗ Đức Đại	Vệ	Nam	28/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
48	27202238396	Đinh Thị Thảo	Vy	Nữ	07/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
49	28204603913	Lê Hoàng	Anh	Nữ	26/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
50	27203300597	Nguyễn Thị Thanh	Mai	Nữ	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
51	27203303116	Huỳnh Thị Lệ	Mỹ	Nữ	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
52	28204903831	Lê Phương	Nhi	Nữ	02/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
53	28206304068	Lê Thị Dung	Nhi	Nữ	01/06/2004	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
54	28206605185	Nguyễn Thị Tú	Uyên	Nữ	01/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
55	26218620927	Lê Tiến	Đạt	Nam	08/02/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.9	Đạt
56	27212240804	Nguyễn Châu	Hạnh	Nữ	23/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
57	26212129918	Nguyễn Hữu Hoàng	Lâm	Nam	28/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
58	27207302235	Nguyễn Thị Hồng	Hiền	Nữ	19/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
59	27202923986	Nguyễn Thị	Thương	Nữ	13/10/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
60	27205252634	Nguyễn Thị Thanh	Dung	Nữ	26/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
61	27205252655	Nguyễn Khánh	Hân	Nữ	22/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
62	27205252663	Phan Kim Thiên	Hoàng	Nữ	18/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
63	27205229162	Vương Thị Quỳnh	Hương	Nữ	26/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
64	28205103415	Kiều Ngọc	Lan	Nữ	07/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
65	27202139403	Lê Thị	Linh	Nữ	03/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
66	28204804846	Dương Thị Thùy	Linh	Nữ	17/09/2002	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
67	27202441457	Nguyễn Vũ Trà	My	Nữ	07/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
68	27202220390	Huỳnh Thị Thu	Ngân	Nữ	21/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
69	27202402546	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	08/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
70	28205151856	Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	23/04/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
71	27205246145	Ngô Thị Tuyết	Nhung	Nữ	19/01/2003	Lộc Ninh	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
72	27212144218	Trần Xuân	Quý	Nữ	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
73	27205203097	Nguyễn Thị Minh	Thương	Nữ	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
74	27205249863	Mai Trần Hương	Trầm	Nữ	20/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
75	27212151130	Đỗ Đăng Hữu	Trí	Nam	29/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
76	27205238241	Phan Thị Thúy	Vân	Nữ	12/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
77	27202137512	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	25/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
78	27202200969	Phạm Võ Thị Như	Ý	Nữ	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
79	27207347190	Võ Thị Thùy	Dương	Nữ	09/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
80	27212134292	Nguyễn Đôn	Hào	Nam	23/01/2003	Huế	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
81	27207340292	Nguyễn Châu	Pha	Nữ	03/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
82	27207234590	Lê Nguyễn Tuyết	Ngân	Nữ	08/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
83	28204953866	Phạm Thị Thanh	Thúy	Nữ	21/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
84	27214701382	Trần Hoàng Uyên	Nhi	Nữ	28/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
85	27203941399	Bùi Đăng Như	Quỳnh	Nữ	02/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
86	28206500407	Nguyễn Võ Thùy	Dương	Nữ	14/10/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
87	27214726626	Nguyễn Văn	Duy	Nam	24/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
88	27202241075	Trần Thị Thu	Hiền	Nữ	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
89	27212232670	Nguyễn Ngọc	Hiếu	Nam	05/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
90	27212239467	Nguyễn Quốc	Hoàn	Nam	17/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
91	27202229656	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Nữ	24/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
92	27205127154	Nguyễn Thị	Ngân	Nữ	28/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
93	27212237560	Trần Công	Nhật	Nam	14/05/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
94	27202202472	Huỳnh Thị Quỳnh	Như	Nữ	09/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.4	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
95	27212201755	Hoàng Tấn Phong	Nam	28/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
96	27211337645	Nguyễn Duy Phúc	Nam	11/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
97	27202240489	Lê Thị Ngọc Trâm	Nữ	22/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
98	27202235996	Bùi Ngọc Trúc	Nữ	06/11/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
99	27212201726	Nguyễn Công Trường	Nam	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
100	27202121253	Nguyễn Đoàn Phương Uyên	Nữ	11/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
101	27212633614	Nguyễn Trần Quỳnh Như	Nữ	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
102	27202141327	Phan Thị Kim Chi	Nữ	16/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
103	27202935823	Nguyễn Thị Út Duyên	Nữ	15/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
104	27203541680	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	18/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
105	27212153214	Đồng Nguyễn Bằng Huyền	Nữ	08/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
106	27217128397	Trần Minh Khải	Nam	21/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
107	27202233379	Phan Thị Lên	Nữ	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
108	27202939340	Lê Thị Kim Ngọc	Nữ	17/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
109	27207138119	Lê Phạm Tuyết Nhi	Nữ	06/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
110	27202900494	Trần Huệ Như	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
111	27203141082	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	26/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
112	27202924897	Trần Thu Quyền	Nữ	24/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
113	27203842786	Đinh Thị Tường Vi	Nữ	06/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
114	27212102424	Đậu Ngọc An	Nam	22/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
115	27207202211	Đoàn Thị Thùy Dương	Nữ	01/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.4	Đạt
116	27207202838	Đinh Thị Hằng	Nữ	14/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
117	27212602137	Nguyễn Công Hoàng	Nam	15/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
118	27207249775	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	01/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
119	27202602494	Hồ Nguyễn Bảo Khanh	Nữ	16/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
120	27211203183	Thái Gia Phúc	Nam	29/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
121	28204349825	Tạ Thị Thanh Thanh	Nữ	16/03/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
122	27203802831	Trần Minh Thư	Nữ	26/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
123	27207244539	Mai Thị Anh Thư	Nữ	25/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
124	27202100252	Trần Thị Thùy Trang	Nữ	03/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
125	27212244931	Nguyễn Lê Khánh Vy	Nữ	24/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
126	28214300803	Đào Tăng Vỹ	Nam	11/02/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
127	27212300329	Nguyễn Bá Luân	Nam	01/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
128	27202729640	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	24/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
129	26212223168	Trần Lê Nguyên Kha	Nam	09/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
130	27202934454	Nguyễn Thị Cẩm Hương	Nữ	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
131	27202141020	Nguyễn Thị Quỳnh Duyên	Nữ	18/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
132	27202128622	Doãn Thanh Dung	Nữ	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
133	28206245658	Lê Thị Diễm Hương	Nữ	26/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
134	28216252424	Thái Nhất Huy	Nam	28/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
135	28214604468	Phạm Thị Xuân Linh	Nữ	10/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
136	28204602667	Lê Thị Thanh Loan	Nữ	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
137	27212125327	Huỳnh Lê Thành Luân	Nam	15/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
138	27212644057	Nguyễn Khánh Ly	Nữ	20/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
139	28216242598	Trần Duy Mẫn	Nam	17/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
140	27203745502	Thái Thị Như Ngọc	Nữ	06/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
141	28204526570	Dương Thị Ngọc	Nữ	02/06/2004	Thái Nguyên	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
142	28214904819	Phan Văn Thanh	Phước	Nam	10/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
143	27212620880	Tô Anh	Quang	Nam	15/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
144	28204900724	Trần Thị Huệ	Quyên	Nữ	21/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
145	28204601177	Trần Thị	Thương	Nữ	13/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
146	28204648663	Lê Thị Hoài	Thương	Nữ	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.1	Đạt
147	27212145858	Phạm Duy	Trung	Nam	11/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
148	27203145346	Nguyễn Thị Ngọc Hoàng	Uyên	Nữ	24/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
149	28204606573	Đinh Thị Tường	Vy	Nữ	06/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
150	27213753393	Đoàn Công	Ý	Nam	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
151	28204106352	Lê Như	Yên	Nữ	21/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
152	27205430452	Trần Phương	Hà	Nữ	06/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
153	27212632046	Nguyễn Kiều	Duyên	Nữ	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
154	28204332589	Thân Khánh	Ngọc	Nữ	25/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
155	27203148993	Trần Thị	Diệu	Nữ	19/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
156	27207128299	Ngô Thị Mỹ	Nường	Nữ	04/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
157	27204342662	Lê Thị Minh	Châu	Nữ	19/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
158	27202429344	Nguyễn Lâm Bích	Chi	Nữ	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
159	27202200749	Đỗ Thị Hồng	Nhung	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
160	28202701632	Mai Thị Minh	Anh	Nữ	15/09/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
161	28208201728	Bùi Thị Linh	Chi	Nữ	24/01/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
162	27203801158	Lê Thị Thu	Hà	Nữ	13/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
163	27203143174	Nguyễn Thị Mỹ	Hạ	Nữ	23/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
164	27212202593	Phạm Văn	Hiếu	Nam	07/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
165	27217100367	Lê Trung	Hiếu	Nam	23/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
166	27202424605	Mai Thị Mỹ	Linh	Nữ	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
167	27204729305	Võ Nhật	My	Nữ	16/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
168	28204621140	Nguyễn Thị Thu	Nga	Nữ	28/11/2004	Phú Yên	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
169	28209302723	Phạm Thị	Nga	Nữ	15/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
170	28209404112	Hồ Thị Thúy	Nga	Nữ	18/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
171	27202302010	Phùng Kim	Ngân	Nữ	18/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
172	27202201261	Hà Thị Hoài	Nhi	Nam	22/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
173	27203100727	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	Nữ	11/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
174	28206531454	Lê Thị Huỳnh	Nhi	Nữ	30/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
175	28204634160	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	16/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
176	28209327699	Huỳnh Phan Hoàng	Nữ	Nữ	13/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
177	27213133920	Nguyễn Thị	Phương	Nữ	22/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
178	27203802961	Hồ Thị Như	Quỳnh	Nữ	28/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
179	27217032643	Nguyễn Thanh	Thắng	Nam	15/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
180	27202624211	Bùi Thị Hoài	Thương	Nữ	19/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
181	28204637420	Hoàng Thị Thủy	Tiên	Nữ	13/03/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
182	28204920586	Phạm Ngọc Đoan	Trang	Nữ	16/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
183	27203850169	Nguyễn Thị Hà	Vi	Nữ	01/10/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
184	27203830928	Phạm Thị	Vy	Nữ	09/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
185	27213800186	Trịnh Lê	Vy	Nữ	23/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
186	27202131076	Nguyễn Trịnh Thị	Thuyền	Nữ	25/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
187	27205202104	Nguyễn Thu	Hiền	Nữ	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
188	27215202744	Nguyễn Ngọc Bảo	Minh	Nam	18/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
189	27203153498	Lê Thị Hồng	Đậm	Nữ	27/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
190	27203842084	Phan Thị Mỹ	Duyên	Nữ	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
191	27205100456	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	24/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
192	27205252654	Võ Thị Ngọc	Hạnh	Nữ	09/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
193	26203132603	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	29/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
194	27217128480	Y Tâm	Hwing	Nam	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
195	27212822630	Đặng Quang	Khánh	Nam	01/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
196	27203145361	Trịnh Thị	Lan	Nữ	23/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
197	27217128728	H'trùng	Miô	Nữ	21/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
198	27217102556	Đặng Thu	Phượng	Nữ	31/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
199	27212141162	Lương	Thiện	Nam	14/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
200	28214646555	Lê Văn Phú	Thịnh	Nam	09/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
201	27204729856	Hoàng Anh	Thư	Nữ	15/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
202	27215102368	Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	15/05/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
203	27202543631	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	Nữ	03/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
204	27202651883	Ngô Thùy	Dương	Nữ	22/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
205	27202201350	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	Nữ	17/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
206	27207527163	Thái Thu Thúy	Diễm	Nữ	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
207	27207129929	Phạm Khánh	Linh	Nữ	18/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
208	28206705042	Cao Thị Thu	Hương	Nữ	22/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
209	28212300916	Trần Văn	Lộc	Nam	01/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
210	27203332909	Phạm Thị Hải	Ly	Nữ	13/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
211	28206200032	Trần Văn	Anh	Nữ	30/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
212	28204544890	Bạch Thị Thu	Diễm	Nữ	24/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
213	27202240512	Lê Bảo	Hân	Nữ	10/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
214	28206554460	Nguyễn Lê Diệu	Hằng	Nữ	28/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
215	28214601181	Huỳnh Đức	Hiếu	Nam	23/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
216	28204603679	Lê Thị Kim	Hòa	Nữ	11/09/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
217	28204600102	Nguyễn Thị Bích	Hợp	Nữ	08/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
218	27212225387	Phạm Hoàng	Huy	Nam	06/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
219	28214644940	Lê Văn	Huy	Nam	26/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
220	28206235201	Lê Thị Diệu	Huyền	Nữ	19/11/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
221	27202234135	Phạm Thùy	Linh	Nữ	22/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
222	28211126437	Trần Tuấn	Minh	Nam	15/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
223	28206539134	H'Chinh	Niê	Nữ	12/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
224	27202224095	Hồ Thị Bích	Nữ	Nữ	09/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
225	28214905549	Đặng Tấn	Phong	Nam	25/04/2004	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
226	27207120555	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	08/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
227	27212230553	Nguyễn Minh	Thành	Nam	04/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
228	28206502561	Tăng Thị Thu	Thảo	Nữ	20/06/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
229	27212235925	Phan Phước	Thới	Nam	01/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
230	27203722953	Đặng Thị Yến	Vi	Nữ	27/01/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
231	27207531526	Phạm Thị Tiểu	Ý	Nữ	07/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.0	Đạt
232	28205102664	Nguyễn Thị Kim	Thư	Nữ	25/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
233	26212137963	Huỳnh Bá	Thanh	Nam	26/01/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
234	26212132865	Nguyễn Quý Tri	Tân	Nam	18/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
235	27207252226	Bùi Thị Hương	Ly	Nữ	08/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
236	27207130473	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	Nữ	02/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
237	26207124860	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	Nữ	23/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
238	26207135232	Nguyễn Thị Thảo	Vy	Nữ	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
239	26207135231	Lê Thị Thu	Hiền	Nữ	13/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
240	27204742430	Lê Thị Xuân	Hằng	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
241	27202640087	Nguyễn Thị	Trúc	Nữ	26/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
242	28206500596	Hồ Thị	Hương	Nữ	23/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
243	28206501226	Nguyễn Thị Bích	Như	Nữ	03/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
244	27203236913	Hoàng Hà	My	Nữ	14/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
245	27207127705	Nguyễn Thị Thanh	Hà	Nữ	12/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
246	27207130708	Huỳnh Thanh	Hà	Nữ	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
247	28215002605	Nguyễn Ngọc	Hiếu	Nam	14/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
248	27212942522	Thái Nguyễn Minh	Hoàng	Nữ	05/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
249	27212142199	Nguyễn Ngọc	Tri	Nam	10/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
250	26214327352	Đậu Việt	Anh	Nam	03/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
251	27202253341	Phạm Thị Lan	Anh	Nữ	04/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
252	27202637296	Bùi Phan Quỳnh	Anh	Nữ	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
253	27212237673	Lê Văn	Ánh	Nam	20/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
254	27202221612	Trần Thị Anh	Đài	Nữ	08/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
255	27202437499	Trương Thị Nguyệt	Hằng	Nữ	25/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
256	27202202880	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	03/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
257	27202243069	Đinh Thị Bích	Hoa	Nữ	08/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
258	27217124848	Nguyễn Huỳnh Hữu	Hùng	Nam	04/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
259	27203724400	Bùi Ngọc Khánh	Linh	Nữ	24/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
260	27202141549	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
261	27203142755	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	Nữ	04/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
262	27211300286	Hoàng Minh	Tâm	Nam	25/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
263	26214326862	Nguyễn Việt	Tân	Nam	27/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
264	27211230575	Lê Nguyễn Nhật	Thăng	Nam	06/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
265	27203131269	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	31/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
266	27202151389	Hồ Thị	Trinh	Nữ	19/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
267	27212242465	Bùi Anh	Vũ	Nam	11/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
268	27202980009	Nguyễn Thị Hải	Vy	Nữ	11/05/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
269	27203101356	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	28/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
270	28207254400	Trần Thị Lê	Vy	Nữ	28/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
271	27202248898	Nguyễn Thị Thúy	Xinh	Nữ	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
272	28204652429	Lê Nguyễn Như	Ý	Nữ	16/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
273	27213124153	Nguyễn Hoàng	Yến	Nữ	15/03/2003	Đồng Hới	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
274	27212203050	Trà Nguyễn Khánh	Vy	Nữ	17/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
275	27202603092	Nguyễn Thị Thu	Diệu	Nữ	22/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.9	Đạt
276	27208600144	Hoàng Thị Thu	Trang	Nữ	22/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
277	27203820382	Ngô Phương	Hoa	Nữ	30/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
278	27202630815	Nguyễn Thị Thảo	Nhung	Nữ	12/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
279	27212243653	Lê Văn	Bảo	Nam	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
280	27203131443	Đặng Ngọc	Bích	Nữ	19/11/1999	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
281	27204742439	Trần Thị Minh	Châu	Nữ	24/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
282	26212137486	Trần Minh	Đức	Nam	28/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THU	KẾT QUẢ
283	27204736164	Trần Mỹ Duyên	Nữ	12/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
284	29207329714	Lê Thị Xuân	Nữ	29/05/2005	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
285	27212142349	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	25/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
286	28214603500	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
287	27212133757	Nguyễn Đức Huy	Nam	10/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
288	27212225680	Phí Trần Quang Huy	Nam	22/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
289	28204906994	Trần Thị Thu Lài	Nữ	07/11/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
290	28204453990	Dương Thị Lê	Nữ	10/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
291	27212201252	Nguyễn Văn Hữu Lễ	Nam	10/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
292	28204904606	Đặng Thị Mỹ Lệ	Nữ	17/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
293	27202102982	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	25/09/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
294	27202132832	Nguyễn Thị Hà My	Nữ	02/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
295	28204405582	Nguyễn Thị Thu Ngân	Nữ	11/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
296	27204700349	Nguyễn Trần Nhã Phương	Nữ	20/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
297	27212242438	Nguyễn Thế Quang	Nam	20/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
298	27202244000	Phan Thị Lệ Quyên	Nữ	01/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
299	28214103335	Nguyễn Công Quyền	Nam	30/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
300	27204702311	Thân Thị Quỳnh	Nữ	29/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
301	28204303145	Nguyễn Thị Minh Thảo	Nữ	13/01/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	9.8	Đạt
302	28204901199	Nguyễn Thị Huyền Thương	Nữ	25/02/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
303	28204640286	Phạm Thị Thùy	Nữ	28/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	9.5	Đạt
304	27214701495	Đặng Việt Trúc	Nam	14/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
305	27202134828	Lương Thị Lan Tường	Nữ	22/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
306	27202602823	Nguyễn Thị Quý	Nữ	09/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.3	Đạt
307	28204304281	Phan Thị Hồng Nhung	Nữ	17/03/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
308	28206201852	Bùi Thị Mỹ Vân	Nữ	20/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
309	28204643182	Lê Kiều Trinh	Nữ	22/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
310	26205242092	Nguyễn Thị Phương Liên	Nữ	22/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
311	26205234997	Huỳnh Mai Linh	Nữ	13/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
312	27207535079	Lê Thị Thanh Huyền	Nữ	17/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
313	27202643379	Đặng Thị Phương Thảo	Nữ	23/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
314	27212901080	Võ Huỳnh Mỹ Chi	Nữ	20/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
315	27202141350	Hồ Thị Điền	Nữ	26/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
316	27212240275	Nguyễn Nhật Huy	Nam	17/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
317	27202129074	Bùi Thị Thùy Linh	Nữ	09/07/2003	Nam Định	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
318	28214651147	Vy Kim Long	Nam	30/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
319	27217143497	Đinh Hoàng Mơ	Nữ	17/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
320	28204654799	Nguyễn Thị Bảo Ngân	Nữ	07/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
321	27204720585	Nguyễn Thị Như Ngọc	Nữ	27/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
322	27212101162	Nguyễn Hữu Phát	Nam	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.3	Đạt
323	27213123224	Ngô Văn Quý	Nam	17/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
324	27204327044	Bùi Trần Ngọc Quỳnh	Nữ	25/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
325	27212143984	Nguyễn Thành Tài	Nam	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
326	27204753080	Phạm Thị Mỹ Tê	Nữ	20/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
327	27212135309	Lê Quyết Thắng	Nam	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
328	27212134395	Nguyễn Văn Thành	Nam	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
329	27202229652	Lê Thị Thu Thương	Nữ	05/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
330	28204643330	Phạm Thị Thùy	Trang	Nữ	10/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
331	27203102022	Hồ Thị Mỹ	Trinh	Nữ	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
332	27207237015	Dương Khánh	Vy	Nữ	10/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
333	27208647427	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	12/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
334	27203102705	Châu Thị Thanh	Trà	Nữ	13/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
335	27203322724	Huỳnh Thị Thanh	Trang	Nữ	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
336	28204649411	Phan Minh	Ánh	Nữ	23/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
337	28212303809	Phan Đình	Duy	Nam	21/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
338	27212831731	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	Nữ	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
339	27208642259	Vy Thị	Hiền	Nữ	09/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
340	28204953725	Hoàng Thị	Hiệp	Nữ	04/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
341	27202147200	Trương Thị Kim	Hòa	Nữ	14/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
342	27203300821	Võ Thị Khánh	Linh	Nữ	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
343	28206252467	Võ Thị Hồng	Linh	Nữ	18/02/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
344	28206202068	Đào Khánh	Ly	Nữ	03/03/2004	Lạng Sơn	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
345	26217226708	Mai Xuân	Mỹ	Nam	13/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
346	27213834929	Lê Kiều Nhã	Nghi	Nữ	12/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
347	27212141441	Phan Phước	Ngọc	Nam	10/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
348	24217105215	Quách Ngọc Anh	Quân	Nam	06/12/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
349	27202438835	Lê Thị	Thành	Nữ	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
350	27202438028	Phan Lê Anh	Thư	Nữ	07/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
351	27202125825	Nguyễn Thị	Tình	Nữ	04/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
352	27213343820	Trịnh Bảo	Trâm	Nữ	21/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
353	27203339992	Phạm Thị Huyền	Trang	Nữ	09/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
354	28212149129	Trương Quang	Trúc	Nam	09/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
355	28206254125	Bùi Đoàn Tố	Uyên	Nữ	19/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
356	27203302572	Phạm Thị Thanh	Tuyền	Nữ	15/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
357	27202227119	Võ Thị Sao	Mai	Nữ	21/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
358	28204953811	Phan Thị Bảo	Linh	Nữ	29/03/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
359	27212132756	Nguyễn Mai	Linh	Nữ	01/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
360	27217146090	Hà Đại	Lợi	Nam	07/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
361	27203820462	Nguyễn Vũ Quỳnh	Anh	Nữ	16/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
362	27202930861	Nguyễn Thị Thu	Ba	Nữ	03/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
363	27202241435	Nguyễn Song Ngọc	Dung	Nữ	27/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
364	27204747569	Nguyễn Thị Phương	Dung	Nữ	29/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
365	27202202707	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	15/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
366	27211334457	Phạm Ngọc	Khánh	Nam	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
367	27207135607	Trần Thị Hoàng	Lan	Nữ	08/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
368	27203836310	Nguyễn Thị Kiều	Linh	Nữ	13/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
369	27202448887	Mai Thái Hoàng	My	Nữ	22/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
370	27202520949	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	24/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
371	27202401660	Đặng Thị Thảo	Nguyên	Nữ	07/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
372	27203339199	Phạm Thị Kim	Phượng	Nữ	22/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
373	27202526427	Mai Thị	Quỳnh	Nữ	29/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
374	27202901185	Trần Thị Bích	Trâm	Nữ	25/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
375	28207702170	Nguyễn Hà Thiên	Trúc	Nữ	22/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
376	27211335768	Nguyễn Đức	Trung	Nam	10/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
377	27205134843	Nguyễn Thị Vân	Nữ	23/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
378	27202238582	Nguyễn Thúy Huyền	Nữ	17/11/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
379	27202735193	Hoàng Thị Thanh Bình	Nữ	21/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
380	27202202277	Lê Nguyễn Thục Đoan	Nữ	16/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
381	27202243807	Trần Thị Mỹ Duyên	Nữ	17/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
382	27202230552	Cao Nguyệt Hà	Nữ	08/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
383	27202200684	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Nữ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
384	27202202616	Dương Thị Thu Hiền	Nữ	15/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
385	27202242149	Lý Thị Hiền	Nữ	09/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
386	27211302650	Trần Quang Lâm	Nam	09/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
387	27205136035	Bùi Thái Kim Ngân	Nữ	27/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
388	27202700535	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
389	27202220394	Võ Dương Phi Phi	Nữ	11/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
390	27203138827	Nguyễn Thị Thảo Phương	Nữ	21/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
391	27202252778	Phùng Thị Diễm Quỳnh	Nữ	27/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
392	27204348686	Võ Thị Như Quỳnh	Nữ	13/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
393	27205146064	Trần Thị Minh Quỳnh	Nữ	31/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
394	27212143622	Nguyễn Đăng Thế	Nam	06/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
395	26205228227	Nguyễn Huỳnh Ái Thi	Nữ	28/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
396	28204301809	Lê Thị Thu Thương	Nữ	25/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
397	28206754637	Nguyễn Thị Hồng Thúy	Nữ	09/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
398	27203342966	Hồ Thị Thanh Thùy	Nữ	06/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.1	Đạt
399	27204720978	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ	24/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
400	27204327187	Trần Ngọc Quỳnh Thy	Nữ	14/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
401	27204331542	Nguyễn Hoa Tranh	Nữ	01/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
402	28206754500	Nguyễn Thị Tuyên	Nữ	22/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
403	27204300370	Trần Phương Uyên	Nữ	22/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
404	27212526693	Phạm Anh Tài	Nam	03/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
405	27208601825	Vũ Hồng Hiếu	Nữ	07/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
406	27202202901	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
407	27207132468	Lê Thị Khánh Thư	Nữ	17/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
408	27205102845	Nguyễn Thị Huyền Áo	Nữ	14/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
409	27202101232	Trần Ngân Hà	Nữ	04/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
410	27212141334	Trần Văn Huy	Nam	29/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
411	27212245065	Võ Việt Kha	Nam	31/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
412	27212242547	Trần Huỳnh Trúc Linh	Nữ	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
413	27217202615	Phạm Duy Luân	Nam	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
414	27202100422	Đinh Thị Anh Nguyên	Nữ	18/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
415	27202124697	Lữ Thị Xuân Nguyệt	Nữ	06/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
416	27207500486	Đinh Thị Oanh	Nữ	24/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
417	27214745315	Trương Thái Nhật Phương	Nam	09/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
418	27212302634	Trương Ngọc Như Quỳnh	Nữ	24/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
419	27207100064	Nguyễn Thị Thu Sang	Nữ	22/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
420	27212228842	Tần Hải Sơn	Nam	16/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
421	27202302418	Lương Thị Anh Thư	Nữ	10/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
422	27202202544	Ngô Thị Hoài Thương	Nữ	08/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
423	27202102266	Đoàn Thị Bích Trâm	Nữ	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.9	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
424	27202537459	Võ Thùy	Trang	Nữ	14/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
425	27203853799	Đỗ Thị Thảo	Vy	Nữ	12/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
426	27217125794	Phạm Trần Quý	Dương	Nam	30/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
427	27213343789	Huỳnh Thanh	An	Nữ	30/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
428	28205004610	Lý Thị	Diễm	Nữ	20/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
429	27202142132	Nguyễn Đức	Duy	Nam	20/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
430	27202702622	Hà Thị Thùy	Duyên	Nữ	11/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
431	27203342844	Mai Thị Lệ	Hoa	Nữ	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
432	28204906545	Đoàn Thị Ánh	Hồng	Nữ	24/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
433	27203239029	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	10/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
434	27203750140	Phạm Thị	Mai	Nữ	26/08/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
435	27207142782	Hoàng Lê Quỳnh	Mai	Nữ	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.4	Đạt
436	28204829236	Đặng Trương Tường	Nguyên	Nữ	28/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
437	27203720254	Đặng Hồng	Nhung	Nữ	06/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
438	27202234331	Nguyễn Thị Hằng	Ny	Nữ	13/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
439	27207102577	Trần Thị Tâm	Phúc	Nữ	15/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
440	27202937554	Lê Hoài	Thanh	Nữ	17/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
441	28204605415	Trần Thị Ngọc	Trâm	Nữ	27/08/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
442	28204954207	Đặng Thị Thùy	Trang	Nữ	26/01/2004	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
443	27203137252	Hồ Thị	Trúc	Nữ	19/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
444	28204954711	Lê Thị Ngọc	Tú	Nữ	20/12/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
445	27202135813	Nguyễn Thị Hồng	Vi	Nữ	07/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
446	28204946425	Tống Khánh	Vy	Nữ	07/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
447	27203744608	Huỳnh Thị Như	Ý	Nữ	29/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
448	27202221554	Nguyễn Thị Tú	Anh	Nữ	17/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
449	27215253575	Nguyễn Dương Hồng	Anh	Nữ	15/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
450	27213353592	Ngô Nguyễn Loan	Châu	Nữ	15/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
451	27202146425	Lê Thảo	Chi	Nữ	25/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
452	27205202475	Nguyễn Ngọc Khánh	Chi	Nữ	10/12/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
453	27205252633	Trương Thị Quỳnh	Chi	Nữ	18/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
454	27214341355	Thái Văn Anh	Đàm	Nam	28/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
455	27202438860	Phạm Thị	Duyên	Nữ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
456	27214739155	Trần Nhật	Hào	Nam	22/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
457	27202738508	Lê Thị Kim	Huệ	Nữ	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
458	27207228451	Nguyễn Nhật	Khang	Nam	10/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
459	27212102653	Nguyễn Đức Đăng	Khoa	Nam	07/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
460	27212146717	Huỳnh Nhật	Khoa	Nam	15/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
461	27202146872	Hồ Thị Thục	Linh	Nữ	06/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
462	27203628578	Mai Thảo	Linh	Nữ	29/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
463	27202246827	Phan Thị Cẩm	Ly	Nữ	31/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
464	27207237413	Nguyễn Thị Diệu	My	Nữ	14/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
465	27203349610	Nguyễn Phương Thảo	Ngọc	Nữ	04/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
466	27205226882	Hà Kiều	Nhi	Nữ	30/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
467	27205249677	Đỗ Thị Hồng	Như	Nữ	29/12/2002	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	8.8	Đạt
468	27207125390	Khúc Thu	Sang	Nữ	02/08/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
469	27203302839	Hà Phi	Sony	Nữ	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
470	27207243453	Huỳnh Thị Thu	Sương	Nữ	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
471	27205202866	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	02/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
472	27207202668	Nguyễn Thị Tây	Thi	Nữ	22/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
473	27203353602	Lê Thị Hoài	Thu	Nữ	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
474	27202341300	Trần Thị Phương	Thư	Nam	19/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
475	27202200905	Nguyễn Thị	Thúy	Nữ	28/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
476	27205202000	Võ Thị Thanh	Trúc	Nữ	09/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
477	27217222514	Trần Văn Thanh	Tùng	Nam	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
478	27203339246	Nguyễn Thị Thu	Uyên	Nữ	11/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
479	27213302791	Trần Nguyễn Tường	Vi	Nữ	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
480	27204320113	Ngô Châu	Vỹ	Nữ	15/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
481	27208439285	Nguyễn Thị	Kiều	Nữ	16/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
482	27203829417	Lê Thị	Thoa	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
483	27217327797	Nguyễn Ngọc Thảo	Sương	Nữ	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
484	27202238704	Trần Thị	Ngọc	Nữ	23/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
485	24205214185	Võ Đông	Trình	NỮ	02/11/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
486	27217128782	Trần Huỳnh Bảo	Chi	Nữ	22/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
487	27207150448	Phan Thị Anh	Thư	Nữ	13/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
488	26203727842	Võ Ngọc Minh	Anh	Nữ	17/05/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
489	27213744047	Nguyễn Văn Bảo	Bảo	Nam	23/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
490	27203731568	Võ Minh	Diệu	Nữ	06/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
491	27203148994	Hồ Thị Kim	Dung	Nữ	10/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
492	27203149032	Nguyễn Bích	Duyên	Nữ	26/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
493	27206824485	Lý Diễm	Hằng	Nữ	23/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.3	Đạt
494	27211342560	Trương Thanh	Hòa	Nam	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
495	27215342627	Võ Đặng Như	Hòa	Nữ	10/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
496	27207120147	Đặng Thị Thu	Hoài	Nữ	08/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
497	27216842638	Nguyễn Thanh Hoàng	Ngâr Huệ	Nữ	21/04/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
498	27211300716	Lê Phi	Hùng	Nam	13/02/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
499	27213700401	Huỳnh Trần Vĩnh	Hưng	Nam	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
500	27217133018	Trần Nguyễn Thu	Huyền	Nữ	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
501	26212226194	Dương Quang	Long	Nam	12/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
502	27207140181	Bùi Phạm Thanh	Ngân	Nữ	07/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
503	27203844041	Phạm Thị Hạnh	Nguyên	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
504	27212245288	Nguyễn Lê Thảo	Nguyên	Nữ	01/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
505	27205653521	Nguyễn Thị Hạnh	Nhi	Nữ	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	8.8	Đạt
506	27207153285	Ngô Thị Hồng	Nhung	Nữ	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
507	27212450053	Trần Phước	Thịnh	Nam	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
508	27205635357	Nguyễn Thị Thanh	Thư	Nữ	02/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
509	27203727039	Lê Phan Ngọc	Vy	Nữ	25/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
510	27207128507	Nguyễn Mai	Anh	Nữ	09/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
511	27202223322	Phạm Thị Ái	Công	Nữ	07/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
512	27215301490	Hồ Công Phi	Hoàng	Nam	20/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
513	27212102088	Nguyễn Gia	Huy	Nam	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
514	27205341521	Lê Mai Minh	Huyền	Nữ	19/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
515	974842160	Trịnh Trần Khánh	Linh	Nữ	06/09/2003	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
516	27203730656	Phạm Thị Hoài	My	Nữ	15/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
517	27202240661	Nguyễn Thanh Thiên	Nga	Nữ	21/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
518	27217220334	Đoàn Tuấn	Nguyễn	Nam	14/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
519	28206500507	Trần Thị Kiều	Oanh	Nữ	05/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
520	27217101134	Trang Minh	Phúc	Nam	12/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
521	27207249810	Nguyễn Thị Hồng	Soa	Nữ	08/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
522	27207220468	Nguyễn Thị	Tâm	Nữ	12/04/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
523	26202134003	Phạm Huỳnh Tố	Trân	Nữ	22/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
524	27202733110	Lê Thị Thanh	Trúc	Nữ	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
525	28206500932	Trần Thị Ngọc	Diễm	Nữ	11/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
526	27202228674	Nguyễn Ngọc Châu	Giang	Nữ	16/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
527	28214550807	Lê Duy	Hải	Nam	03/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
528	28204624974	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	21/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
529	28206500818	Đào Huỳnh Yên	Ly	Nữ	17/04/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
530	27202244173	Trần Thị	Na	Nữ	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
531	27207342254	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	11/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
532	28214505109	Hồ Minh	Phúc	Nam	17/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
533	28204505290	Trần Thị Kim	Quyên	Nữ	03/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
534	27202224953	Võ Thị Thuận	Thảo	Nữ	14/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
535	28204502067	Trương Thị Kim	Thảo	Nữ	10/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
536	26211541642	Diệp Phước	Thịnh	Nam	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
537	28206551989	Nguyễn Thị Anh	Thơ	Nữ	23/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
538	28214601328	Đinh Thị Kim	Thoa	Nữ	14/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
539	27202236010	Thái Trần Anh	Thư	Nữ	24/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
540	28214636751	Trần Xuân	Tiến	Nam	08/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
541	27215131988	Nguyễn Lê Kiều	Trình	Nữ	23/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
542	28214324174	Nguyễn Quốc	Tuấn	Nam	24/11/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
543	27212202335	Trần Lê	Xuân	Nữ	25/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
544	26207235101	Trương Thị Quỳnh	Tiên	Nữ	07/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
545	27212601716	Trần Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
546	27207232552	Phan Thị Thu	Hiền	Nữ	27/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
547	27202242335	Nguyễn Phan Nhật	Uyên	Nữ	26/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.8	Đạt
548	27212233987	Nguyễn Trần Hạ	Vy	Nữ	02/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
549	27212643511	Trần Võ Lệ	Quỳnh	Nữ	18/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
550	26203331772	Lê Thảo	Ly	Nữ	15/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
551	27217040114	Đoàn Anh	Duy	Nam	01/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
552	27202240139	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
553	27202139123	Võ Anh	Thơ	Nữ	25/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
554	27202240555	Phan Thị Thúy	Triều	Nữ	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
555	27204738135	Huỳnh Thị Kim	Phụng	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
556	27207231982	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	07/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
557	27217534390	Nguyễn Hữu	Tín	Nam	08/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
558	27202201680	Võ Thị	Huyền	Nữ	14/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
559	27217129959	Phan Nhật	Anh	Nam	11/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
560	27202442280	Ngô Thị Thanh	Hằng	Nữ	20/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
561	27217136620	Trần Nhĩ	Kha	Nam	23/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
562	25207212538	Phan Thị Châu	Loan	Nữ	10/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
563	28204602096	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	24/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
564	28204601744	Dương Thị Khánh	Mơ	Nữ	01/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
565	27202240577	Nguyễn Diệu	Ny	Nữ	06/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
566	28206206116	Nguyễn Thị Thanh	Phương	Nữ	12/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
567	28208049478	Nguyễn Trần Diệu	Phương	Nữ	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
568	28206501337	Trịnh Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	02/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	6.8	Đạt
569	28216654748	Phạm Duy	Toàn	Nam	20/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
570	27202141163	Trần Thị Thảo	Trang	Nữ	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
571	28204902560	Nguyễn Thị Thúy	Vân	Nữ	02/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
572	28204934536	Nguyễn Thị Thúy	Vân	Nữ	28/05/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
573	27212245924	Nguyễn Công	Huy	Nam	24/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
574	27208638331	Đỗ Thị	La	Nữ	12/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
575	27208601079	Huỳnh Thị Mai	Trinh	Nữ	31/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
576	28206754633	Phạm Thị Quỳnh	Châu	Nữ	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
577	27204731343	Tô Thị Thu	Hiền	Nữ	29/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
578	26212234492	Lê Tấn Anh	Huy	Nam	09/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
579	27212453197	Võ Mỹ	Kim	Nữ	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
580	27202101065	Phạm Thị Thu	Lành	Nữ	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
581	27202146861	Hương Thị	Lệ	Nữ	06/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
582	27202480038	Nguyễn Vũ Hằng	Mi	Nữ	26/02/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
583	27202231440	Võ Thị Hồng	Nga	Nữ	07/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
584	27203236643	Hoàng Thị Cẩm	Nhân	Nữ	08/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
585	28206754233	Lê Thị	Nhi	Nữ	25/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
586	27203228319	H Tuệ	Niê	Nữ	24/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
587	27202449474	Nguyễn Trần Hoàng	Oanh	Nữ	10/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
588	27212230462	Phạm Đại	Phước	Nam	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
589	27202138596	Tưởng Thanh	Sang	Nam	20/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
590	27203237814	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	Nữ	03/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
591	27212450051	Trần Mạnh	Thi	Nam	13/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
592	27212435549	Đặng Trần	Thực	Nam	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
593	27202423201	Nguyễn Thị Kim	Thương	Nữ	28/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
594	27203242931	Kiều Thị Yến	Trà	Nữ	01/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
595	27217132965	Nguyễn Kim Thanh	Trúc	Nữ	23/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
596	28205102875	Trần Thảo	Vân	Nữ	01/06/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
597	27202844287	Võ Thị Thúy	Vân	Nữ	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
598	27207140948	Thái Thị Thúy	Vi	Nữ	05/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
599	27203328893	Hồ Thị Thanh	Ngân	Nữ	08/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
600	27207146213	Nguyễn Thị Phương	Dung	Nữ	27/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
601	27202231943	Văn Thị Phương	Nhi	Nữ	13/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
602	27212442535	Nguyễn Trường	An	Nam	02/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
603	27212202243	Hoàng Nhật	Anh	Nam	16/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
604	27212436836	Nguyễn Ngọc Tâm	Bình	Nữ	17/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
605	27202802178	Lê Mỹ	Duyên	Nữ	27/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
606	27202940420	Nguyễn Thanh Trường	Giang	Nữ	02/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
607	27202239486	Trương Thị	Hà	Nữ	18/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
608	27203321084	Phan Thị Thu	Hằng	Nữ	12/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
609	27212102451	Nguyễn Việt	Hoàng	Nam	04/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
610	27202802360	Tô Thị	Liều	Nữ	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
611	27202302704	Đoàn Thị	Liều	Nữ	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
612	27202200196	Hồ Thị Mỹ	Linh	Nữ	27/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
613	27203343350	Trần Thị Diễm	My	Nữ	17/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
614	27213301016	Nguyễn Doãn	Nam	Nam	24/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
615	27202852931	Huỳnh Thị	Nga	Nữ	17/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
616	27202746352	Lê Thị Bảo	Ngọc	Nữ	03/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
617	27202850290	Trần Thị Bích	Ngọc	Nữ	10/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
618	27202743827	Lê Thị Thảo	Nguyên	Nữ	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
619	27202834488	Lê Yến	Nhi	Nữ	08/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
620	27205245587	Trần Kim	Oanh	Nữ	29/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
621	27205244238	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	21/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
622	27202349853	Hà Thị Hương	Thảo	Nữ	06/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
623	27212301163	Lê Hoài	Thương	Nữ	03/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
624	27202602550	Ngô Dương Ngọc	Trâm	Nữ	15/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
625	27202439221	Phạm Thị Mai	Trinh	Nữ	22/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
626	27202343137	Trương Thị Tường	Vi	Nữ	04/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
627	28204506770	Lê Thị Khánh	Ly	Nữ	02/09/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
628	27207123168	Lê Thị Mỹ	Phượng	Nữ	21/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
629	26211526577	Nguyễn Văn	Huy	Nam	28/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
630	27207532522	Đinh Thị Hồng	Phượng	Nữ	03/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
631	27202401706	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
632	27207101865	Lê Thị Thu	Ngọc	Nữ	26/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
633	27202202344	Đỗ Thị Lan	Anh	Nữ	26/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
634	28206652458	Trần Thị Y	Bình	Nữ	11/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
635	27207102765	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	12/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
636	27202240162	Nguyễn Thị	Giang	Nữ	05/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
637	27202231541	Nguyễn Thị Mỹ	Lợi	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
638	27202741859	Đào Khánh	Ly	Nữ	30/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
639	27204752812	Trương Thị Hạ	Ly	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
640	27211301108	Trần Đại	Nghĩa	Nam	22/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
641	27211348821	Hoàng Trung	Nguyên	Nam	13/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
642	27202100444	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
643	27207323886	Ngô Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
644	27202702868	Đỗ Thị Thu	Phượng	Nữ	17/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
645	27202742375	Phạm Thị Thu	Thảo	Nữ	13/01/2003	Ninh Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
646	27211342582	Lê Đức	Thiện	Nam	28/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
647	27204347751	Nguyễn Hồ Minh	Thy	Nữ	23/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.3	5.3	Đạt
648	27212144779	Nguyễn Huỳnh Thùy	Trâm	Nữ	08/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
649	26208634615	Trần Thị Nguyên	Anh	Nữ	10/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
650	28204601552	Bùi Lê Phương	Anh	Nữ	02/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
651	27212624050	Lê Minh	Châu	Nữ	28/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
652	27202200833	Nguyễn Quỳnh	Giang	Nữ	12/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
653	28204604660	Phạm Lê Mỹ	Linh	Nữ	20/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
654	24211601198	Đinh Thành	Nam	Nam	18/08/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
655	28206206067	Trần Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	20/12/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
656	28206202503	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	Nữ	14/05/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
657	27217342095	Dương Văn Hoàng	Phúc	Nam	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
658	28211103358	Đặng Xuân	Phúc	Nam	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
659	28208101400	Huỳnh Như	Quỳnh	Nữ	12/12/2004	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
660	28212740242	Phạm Đắc Nhân	Tâm	Nam	01/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
661	28208100664	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	01/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
662	27217100378	Trần Minh	Trí	Nam	09/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
663	28204604126	Lê Thị Ánh	Tuyết	Nữ	13/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
664	28204505818	Võ Đặng Yến	Vi	Nữ	27/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
665	28209402313	Đinh Hà	Vi	Nữ	03/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
666	27203742087	Đặng Khánh	Vy	Nữ	02/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
667	27215302793	Lê Văn Quang	Anh	Nam	08/09/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
668	27204702077	Lăng Thị Xuân	Ánh	Nữ	26/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
669	27202202057	Nguyễn Thùy	Dung	Nữ	17/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
670	27217243754	Lê Quang	Giang	Nam	06/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
671	27217002783	Lê Thảo	Hiền	Nữ	18/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
672	28217704019	Nguyễn Đức	Khôi	Nam	02/01/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
673	27203702320	Đại Diệu Ngọc	Linh	Nữ	20/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
674	27207130518	Lê Thị Thu	Ny	Nữ	05/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
675	28212320996	Diệp Triều	Phong	Nam	21/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
676	28214624660	Trương Quang Hoàng	Phúc	Nam	25/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
677	27213753755	Phan Minh	Thái	Nam	03/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
678	27212702810	Võ Đức	Thịnh	Nam	28/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
679	28212303504	Nguyễn Hồng	Việt	Nam	19/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
680	28217702754	Nguyễn Hùng	Xuyên	Nam	19/05/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
681	27205141024	Lê Nguyễn Khánh	Ly	Nữ	20/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
682	27203335624	Trần Thị Kim	Yến	Nữ	14/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
683	28212304861	Phạm Gia	Kiệt	Nam	01/03/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
684	27203831143	Lê Thị Khánh	Huyền	Nữ	11/01/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
685	2321538715	Luyện Ngọc	Kiên	NAM	28/08/1999	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
686	25212112195	Nguyễn Công	Khải	Nam	24/11/2001	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
687	26207126991	Hồ Thị Thúy	Mỹ	Nữ	01/03/2002	Huế	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
688	27202225363	Trương Thị Tuyết	Nhi	Nữ	08/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
689	26207125774	Trần Uyên	Phương	Nữ	29/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
690	26211333376	Phạm Vũ Thanh	Lâm	Nam	20/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
691	26215232074	Nguyễn Thanh	Thuận	Nữ	10/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
692	27203123037	Nguyễn Thị Ngân	Thuyền	Nữ	28/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
693	27212142178	Nguyễn Tuấn	Hiệp	Nam	07/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
694	27213721703	Phạm Khang	Ninh	Nữ	12/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
695	27203736721	Trần Thị Thiện	Thương	Nữ	23/07/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
696	27202944266	Nguyễn Thị Hoài	Duyên	Nữ	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
697	27202143779	Huỳnh Thị Thái	Phương	Nữ	30/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
698	27212128875	Nguyễn Văn	Đức	Nam	15/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
699	27207331445	Lê Thị Mai	Hương	Nữ	20/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
700	27203849718	Nguyễn Thị Hà	Ly	Nữ	21/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
701	27207500157	Trương Thị	Thắm	Nữ	08/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
702	27202100729	Phạm Thị Mỹ	Thuận	Nữ	07/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
703	27212126789	Nguyễn Hữu	Vũ	Nam	31/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
704	27212227129	Trần Văn	Lên	Nam	27/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
705	27212644127	Phạm Như	Quỳnh	Nữ	04/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
706	27203340412	Bành Thị Tuyết	Nhi	Nữ	10/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
707	27202100834	Phạm Diệu Kim	Ngân	Nữ	06/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
708	27202202481	Nguyễn Thị Kim	Sương	Nữ	01/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
709	27218653747	Đậu Hoàng	Đạt	Nam	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
710	27213803123	Mai Trần Ánh	My	Nữ	24/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
711	27207340506	Đinh Hoàng	Yến	Nữ	16/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
712	27202135548	Trần Thị	Tươi	Nữ	02/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
713	26212122037	Vũ Tạ Tuấn	Anh	Nam	27/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
714	27202138675	Ngô Lê Diễm	My	Nữ	24/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
715	27202242169	Nguyễn Thị Ngọc	Tiên	Nữ	31/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
716	27202245075	Nguyễn Thị Kiều	Trang	Nữ	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
717	27202642773	Trần Thị Thu	Hiền	Nữ	17/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
718	27203700275	Nguyễn Hoàng Thảo	Ngân	Nữ	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
719	27202102926	Đặng Thị Ngọc	Sáng	Nữ	17/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.3	Đạt
720	27214538223	Huỳnh Công Minh	Tú	Nữ	29/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
721	27202202809	Huỳnh Thị Xuân	Quỳnh	Nữ	25/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
722	27202100778	Nguyễn Hạ	Vy	Nữ	06/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
723	27203200084	Lê Hoài	Phương	Nữ	03/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
724	27213123372	Võ Khánh	Ly	Nữ	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
725	27202140213	Phạm Trần Yên	Đan	Nữ	05/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
726	27212701899	Trần Lê Phương	Thảo	Nữ	08/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
727	27202640794	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	20/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
728	27203239481	Đỗ Thị	Nghĩa	Nữ	09/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
729	27202201487	Hoàng Thị Thanh	Huyền	Nữ	10/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
730	27203326817	Lê Thị Tuyết	Nhi	Nữ	14/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
731	28204601581	Phan Thị Hà	Anh	Nữ	28/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
732	27202140840	Thái Thị Minh	Hiền	Nữ	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
733	27212243354	Lê Nhật	Huy	Nam	05/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
734	27211333962	Ngô Văn	Hiếu	Nam	15/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
735	27205135867	H' Sơ Rin	Niê	Nữ	27/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
736	27205135792		Tâm	Nữ	15/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
737	27202127861	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	10/02/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
738	27202152994	Hồ Thị Anh	Thư	Nữ	21/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
739	27207040167	Trần Thị Thúy	Nhung	Nữ	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
740	27203840526	Đồng Thị Trúc	Quỳnh	Nữ	07/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1	25212202254	Nguyễn Đức	Trí	Nam	16/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2	25215411126	Lê Trịnh Đức	Duy	Nam	08/03/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
3	26202141729	Đinh Thị Thanh	Tiền	Nữ	22/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
4	28214303772	Dương Hải	Anh	Nam	30/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
5	27207523833	Nguyễn Thị Thành	An	Nữ	16/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
6	26204300791	Trần Võ Phương	Anh	Nữ	19/10/1998	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
7	27202421780	Lê Ngọc Bảo	Châu	Nữ	26/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
8	27214346128	Lê Phan Cẩm	Giang	Nữ	04/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
9	27202934150	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Nữ	16/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
10	27214303045	Đào Ngọc	Huy	Nam	15/01/2003	Hưng Yên	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
11	27207141751	Nguyễn Ngọc Kim	Khánh	Nữ	02/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
12	27204334191	Trần Phương	Mai	Nữ	02/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
13	27212100487	Võ Hoài	Nam	Nam	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
14	27217101754	Nguyễn Trung	Nam	Nam	22/10/2003	Vinh Long	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
15	27204353154	Tổng Hà Thu	Ngân	Nữ	04/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
16	27213646028	Nguyễn Mai Ái	Nhi	Nữ	02/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
17	27217128243	Hàn Anh	Quân	Nam	16/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
18	27207120879	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	19/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
19	27207141615	Lê Thị Thủy	Tiên	Nữ	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
20	27202450689	Huỳnh Thị Tuyết	Trang	Nữ	30/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
21	27203301297	Trần Thị Anh	Bình	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
22	27202129586	Lê Thị Thanh	Châu	Nữ	11/06/2003	Huế	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
23	27203702571	Trần Thị Thùy	Dung	Nữ	21/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
24	27213750002	Phạm Đình	Hòa	Nam	30/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
25	27208647762	Nguyễn Thị Oanh	Kiều	Nữ	11/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
26	27202228896	Cao Thị Mỹ	Linh	Nữ	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
27	27212200202	Phạm Phương	Loan	Nữ	25/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
28	27202934173	Lê Thùy Thủy	Ngân	Nữ	17/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
29	27203134187	Dương Thị	Ngân	Nữ	25/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
30	27208602119	Nguyễn An	Nhi	Nữ	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
31	27212846174	Võ Trần Như	Quỳnh	Nữ	16/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
32	27202202337	Phạm Thị Thúy	Tình	Nữ	08/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
33	27202851136	Lý Thị Lan	Trâm	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
34	27202142135	Lê Thị	Vi	Nữ	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
35	27207541283	Hoàng Thị Thiên	Lý	Nữ	25/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
36	27212629833	Trần Văn	Quang	Nam	10/03/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
37	27207200199	Lê Thị Quỳnh	Trâm	Nữ	16/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
38	28206752410	Võ Linh	Mơ	Nữ	11/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
39	28214301276	Nguyễn Văn	Thiệu	Nam	05/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
40	27265280142	Võ Thị Như	Quỳnh	Nữ	19/11/1989	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
41	27203844148	Lê Thị Thùy	Duyên	Nữ	11/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
42	27202529465	Trương Thị Bích	Chinh	Nữ	04/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
43	27202544979	Nguyễn Thị Minh	Khuê	Nữ	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
44	27265280103	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	26/06/1980	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
45	26211128106	Đình Hoàng	Anh	Nam	04/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
46	26205200662	Trương Thị Thảo	Nhi	Nữ	01/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
47	27202426348	Nguyễn Hà Hạnh	Nhi	Nữ	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
48	28216854489	Nguyễn Quang	Nhật	Nam	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
49	26205421442	Lê Thị Phương	Thảo	Nữ	01/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
50	26205239423	Nguyễn Hoàng Minh	Tuyền	Nữ	31/08/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
51	28206227730	Phạm Thị Như	Hiếu	Nữ	01/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
52	27203921640	Huỳnh Thị Thùy	Trang	Nữ	22/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
53	28204652012	Nguyễn Dân	Dân	Nữ	16/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
54	28204403219	Đỗ Thị Tâm	Như	Nữ	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
55	27203341749	Lê Phan Hoài	Phương	Nữ	13/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
56	27205241848	Huỳnh Mai	Thuy	Nữ	21/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
57	28204602583	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	12/12/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
58	26205233682	Lại Thị Trúc	Ly	Nữ	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
59	26205242072	Phạm Võ Trà	My	Nữ	03/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
60	27217043641	Nguyễn Văn Vui	Nam	07/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
61	26203100020	Hà Thị Quỳnh	Nữ	30/04/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
62	27202680013	Lê Thị Uyển	Nữ	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
63	27204701545	Nguyễn Thị Lan	Nữ	11/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
64	27204742175	Trần Hồng Quyên	Nữ	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
65	27204740409	Phan Như Quỳnh	Nữ	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
66	27204720416	Phan Nguyên Thảo	Nữ	24/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
67	27214743507	Nguyễn Ngô Anh Thư	Nữ	13/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
68	27202134779	Phạm Thị Thúy Hằng	Nữ	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
69	27212242441	Nguyễn Dương Hiếu	Nam	19/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	9.3	Đạt
70	27202202820	Trần Thị Anh Quyên	Nữ	21/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
71	27207237671	Đặng Thị Tố Quyên	Nữ	02/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
72	27207103121	Ngô Thị Ánh Quỳnh	Nữ	08/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
73	27207131794	Đào Thị Thu Thảo	Nữ	28/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
74	27202837213	Ngô Thị Thanh Thúy	Nữ	27/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
75	28209302514	Ngô Thị Yên Tĩnh	Nữ	13/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
76	27203149436	Tạ Thị Thu Trang	Nữ	15/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
77	27207142712	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Nữ	17/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
78	28204106596	Lê Thị Bích Vân	Nữ	04/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
79	28206502648	Nguyễn Thị Tường Vi	Nữ	26/07/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
80	27204500918	Nguyễn Thị Thùy Dung	Nữ	09/08/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
81	27211545357	Huỳnh Văn Hiếu	Nam	27/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
82	27213238852	Hoàng Quốc Huy	Nam	15/05/2003	Đồng Hới	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
83	27202537458	Phan Thị Lệ Huyền	Nữ	27/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	9.0	Đạt
84	27202245955	Nguyễn Thị Mỹ Lành	Nữ	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
85	27211243294	Lê Thị Nguyên Linh	Nữ	23/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
86	27215102902	Lê Hoài Mơ	Nữ	02/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
87	27202525962	Nguyễn Thị Tuệ Nam	Nữ	23/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
88	27202202753	Nguyễn Thị Thu Nga	Nữ	29/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
89	27218701752	Ngô Minh Nhân	Nam	25/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
90	27202602855	Từ Thị Yến Nhi	Nữ	01/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
91	27212443075	Lê Thị Quý	Nữ	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
92	27211302307	Trần Hữu Tài	Nam	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
93	27202246375	Võ Thị Thanh Trà	Nữ	25/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
94	27202241360	Lê Thị Thùy Trang	Nữ	23/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
95	27212203004	Mai Hữu Trí	Nam	31/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
96	27213133999	Nguyễn Trần Tường Vy	Nữ	05/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.1	Đạt
97	27203349611	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Nữ	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
98	28207102551	Rơ Mah Ngân	Nữ	02/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
99	27202202042	Ngô Thị Hồng Như	Nữ	07/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
100	26202142308	Đỗ Hoàng Châu	Nữ	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
101	26216130293	Lê Minh Bền	Nam	14/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
102	26212134778	Dương Văn Tiến	Nam	03/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
103	24214315337	Võ Hoàn Thiện	Nam	12/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
104	26211535142	Huỳnh Anh	Nam	04/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.6	Đạt
105	27202153564	Trần Thị Thanh	Nữ	15/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
106	27212253065	Phạm Trần Kim Anh	Nữ	29/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
107	27202247448	Võ Thị Vạn	Kim	Nữ	08/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
108	27206640479	Lê Thị Cẩm	Huyền	Nữ	19/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
109	27205138834	Nguyễn Thị Thanh	Nga	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
110	27202141753	Trần Thị Thảo	Đan	Nữ	19/12/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
111	27212238431	Lưu Trần Anh	Khoa	Nam	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
112	27213148959	Trần Quốc	Cường	Nam	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
113	27208621003	Phạm Lê Linh	Đan	Nữ	12/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
114	27202447635	Nguyễn Thị Kim	Huệ	Nữ	24/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
115	27212202635	Lê Trọng Phúc	Huy	Nam	28/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
116	28204301671	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	18/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
117	2321538811	Vũ Quang	Linh	Nam	08/06/1999	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
118	27208602763	Nguyễn Thị Hải	Linh	Nữ	01/08/2003	Thái Bình	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
119	27208639582	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	30/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
120	27211202260	Hồ Ngọc	Tâm	Nam	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
121	27203802110	Bùi Thị	Thị	Nữ	23/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	7.4	Đạt
122	27202929657	Trần Thị Thiên	Thư	Nữ	16/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
123	27203843553	Hồ Thị Huyền	Trang	Nữ	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
124	27202227077	Trần Thị Khánh	Trinh	Nữ	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
125	27202902781	Phạm Thị Thanh	Trúc	Nữ	26/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
126	27202253438	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	Nữ	27/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
127	27202939338	Hồ Thị Út	Tuyền	Nữ	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.9	Đạt
128	28204347850	Trần Nguyễn Bảo	Uyên	Nữ	17/08/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.4	Đạt
129	27203350352	Võ Thị Mỹ	Yên	Nữ	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
130	27212121029	Trương Tuấn	Anh	Nam	04/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
131	26207130982	Nguyễn Thị Diệu	Ánh	Nữ	08/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
132	27217131784	Đoàn Văn	Lại	Nam	01/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
133	27217125242	Trần Ngọc	Mai	Nữ	17/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
134	28204305339	Ngô Thị Mỹ	Nhung	Nữ	20/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
135	27205137733	Võ Ái	Pho	Nữ	23/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
136	27211502819	Tạ Thanh	Phong	Nam	14/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
137	27205130335	Trần Thị Thu	Phượng	Nữ	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
138	27202133991	Lê Thị	Quyên	Nữ	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
139	27207242235	Hồ Thị Thanh	Tâm	Nữ	19/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
140	27207100134	Hoàng Thị Thủy	Tiên	Nữ	06/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
141	27202639323	Trương Thị Hương	Giang	Nữ	06/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
142	27202629414	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	13/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
143	27202642218	Trần Thúy	Hiền	Nữ	12/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
144	27212601482	Nguyễn Ngọc	Hiền	Nam	23/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
145	27203934631	Phan Thị Tổ	Linh	Nữ	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
146	27202525957	Võ Thị Mỹ	Quyên	Nữ	04/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
147	27203102939	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	Nữ	25/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
148	27203300803	Nguyễn Phan Hà	Châu	Nữ	30/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
149	24203103535	Phạm Thị Minh	Hiếu	Nữ	21/01/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
150	27211748763	Đào Tuấn	Hưng	Nam	03/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
151	26207200450	Hà Thị Thanh	Huyền	Nữ	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
152	27202849808	Phạm Thị Ánh	Liễu	Nữ	01/11/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
153	27208680022	Bùi Thị Thanh	Loan	Nữ	13/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
154	26213235830	Trần Đức Long	Nam	29/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
155	27207101733	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Nữ	07/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
156	27202238106	Huỳnh Thị Ái	Nữ	12/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
157	27207147747	Nguyễn Thu Phương	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
158	27202244014	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	05/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
159	27202229329	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	06/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
160	27204727441	Huỳnh Thị Thu Thảo	Nữ	13/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
161	27202202905	Nguyễn Thị Phương Thùy	Nữ	14/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
162	27203144149	Võ Thị Tính	Nữ	19/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
163	27218602073	Đỗ Văn Triệu	Nam	22/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
164	27203333217	Phạm Thị Kiều Trinh	Nữ	14/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
165	27202924263	Trương Thị Vinh	Nữ	29/12/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
166	27208621175	Hoàng Thị Hồng Vy	Nữ	03/06/2002	Bình Thuận	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
167	27202124901	Lưu Thị Kim Anh	Nữ	07/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
168	27202222270	Trần Thị Yến Duyên	Nữ	22/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
169	28205051882	Võ Thị Duyên	Nữ	13/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
170	27202200590	Trương Thị Thúy Hà	Nữ	17/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
171	27205202111	Lê Trần Diệu Hương	Nữ	13/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
172	27202647051	Võ Trúc Ly	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
173	27218620503	Phạm Văn Minh	Nam	09/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
174	27202240089	Nguyễn Thị Thúy Nga	Nữ	22/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
175	27208720248	Phạm Thị Hồng Ngọc	Nữ	25/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
176	28219506775	Hồ Bảo Thành	Nam	01/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
177	28214902646	Bùi Minh Thiên	Nam	30/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
178	27215245604	Trần Minh Thư	Nữ	22/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
179	27208630996	Võ Thanh Tuyền	Nữ	04/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
180	27207128427	Lê Kim Quy	Nữ	13/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
181	27215242603	Hà Minh Ánh	Nữ	28/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
182	27207140631	Nguyễn Tạ Thanh Trúc	Nữ	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
183	28206906115	Lê Thị Hồng Linh	Nữ	02/10/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
184	27203700903	Nguyễn Hoàng My	Nữ	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
185	27203830062	Trần Út Quyên	Nữ	19/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
186	27202241009	Hồ Thị Như Quỳnh	Nữ	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
187	27203849989	Trần Lê Phương Thảo	Nữ	17/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
188	27203802265	Mai Thị Kim Thư	Nữ	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
189	27212243542	Nguyễn Văn Mùi	Nam	03/07/2003	Bắc Ninh	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
190	27202234783	Nguyễn Thị Kim Oanh	Nữ	19/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
191	27202242024	Trần Quỳnh Anh	Nữ	11/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
192	27208641641	Nguyễn Hà Tú Anh	Nữ	21/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
193	27212235226	Nguyễn Lâm Bảo	Nữ	18/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
194	25203504906	Trần Hương Giang	Nữ	02/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
195	27202239297	Võ Thị Bảo Hân	Nữ	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
196	28204654646	Phạm Thị Thanh Hằng	Nữ	21/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
197	27212139038	Phạm Minh Huy	Nam	19/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
198	27211322833	Hồ Trung Kiên	Nam	18/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
199	27202629504	Đoàn Thị Mỹ Lài	Nữ	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
200	27202229476	Trần Thị Thùy Linh	Nữ	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
201	28208223575	Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	28/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
202	28206649998	Nguyễn Thị Thanh	Phượng	Nữ	17/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
203	27202224479	Lê Thị Thanh	Tâm	Nữ	05/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
204	27218642886	Nguyễn Bá	Tấn	Nam	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
205	27212223752	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
206	27212253188	Trần Lê Anh	Thư	Nữ	23/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
207	27203844054	Ngô Thị Kim	Tiền	Nữ	18/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
208	27212234965	Nguyễn Quỳnh	Trang	Nữ	16/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
209	27211344141	Phạm Văn	Truyền	Nam	26/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
210	27203302837	Đinh Nguyễn Bảo	Trâm	Nữ	28/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
211	27207500600	Chu Thị Ngọc	Ánh	Nữ	10/08/2003	Hải Dương	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
212	28203504843	Ngô Ngọc	Ánh	Nữ	10/07/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
213	27203350079	Nguyễn Trà	Giang	Nữ	25/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
214	27202240981	Nguyễn Thị	Hà	Nữ	02/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
215	27203324844	Dương Thị Thu	Hà	Nữ	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
216	27202201114	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	Nữ	19/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
217	27202523024	Lương Thị	Hương	Nữ	19/09/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
218	27203801280	Đặng Thị Cẩm	Ly	Nữ	03/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
219	27203838643	Nguyễn Thị Hoài	My	Nữ	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
220	27202502621	Đinh Thị Kim	Nga	Nữ	07/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
221	27203626094	Lê Thị Thủy	Nhân	Nữ	21/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
222	27212239552	Võ Dương Yến	Nhi	Nữ	05/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
223	27212236356	Trương Quang	Phú	Nam	01/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
224	27202647344	Đặng Thị Thanh	Phượng	Nữ	13/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
225	28203505405	Dương Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	22/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
226	28217337804	Đoàn Lê	Sang	Nam	26/03/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
227	28204801958	Nguyễn Thị Phương	Thanh	Nữ	12/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
228	26202136244	Phan Nguyễn Khánh	Thư	Nữ	16/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
229	28206521521	Nguyễn Thị Song	Tiền	Nữ	16/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
230	27203300951	Vũ Đào Bích	Trâm	Nữ	03/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
231	27203840907	Nguyễn Ngọc Thùy	Trâm	Nữ	07/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
232	27204539735	Trương Thị Bảo	Trâm	Nữ	25/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
233	27203801590	Nguyễn Thị Kiều	Trình	Nữ	21/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
234	28203553143	Trần Thị Phương	Trình	Nữ	12/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
235	28207101798	Trương Hà Phương	Uyên	Nữ	23/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
236	27212239541	Nguyễn Ngọc Hải	Yến	Nữ	27/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
237	24207102986	Hà Hoàng	Kim	Nam	29/04/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
238	27202134249	Võ Thị Thùy	Trang	Nữ	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
239	26212430376	Huỳnh Minh	Nhật	Nam	12/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
240	27203841763	Trần Thu	Huyền	Nữ	26/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
241	26217230057	Nguyễn Văn	Cường	Nam	06/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
242	27202129175	Phạm Thị Thùy	Diễm	Nữ	11/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
243	27208747354	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
244	27212124878	Đặng Ngọc	Hiển	Nam	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
245	27202629955	Đoàn Ngọc	Hiếu	Nam	10/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
246	27213337010	Đoàn Gia	Huy	Nam	10/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
247	27218743559	Nguyễn Bùi Lê	Huy	Nam	30/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
248	27202139893	Đặng Thị Khánh	Huyền	Nữ	07/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
249	27202221326	Đoàn Thị Minh	Huyền	Nữ	02/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
250	27212600975	Vương Thanh	Huyền	Nữ	12/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
251	27217732414	Phan Như	Khang	Nam	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.4	Đạt
252	27217128676	Vũ Bá	Khánh	Nam	24/03/2003	Kon Tum	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
253	27202629986	Lê Ngọc	Lan	Nữ	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
254	27202841255	Hoàng Thị Mỹ	Linh	Nữ	14/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
255	27202121884	Nguyễn Thị Kim	Luyến	Nữ	02/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
256	27202101598	Võ Lê Hà	My	Nữ	17/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
257	27202247039	Võ Hoàn	Mỹ	Nữ	09/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
258	27208734001	Trần Thị Bích	Ngọc	Nữ	31/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.4	Đạt
259	27202134621	Đoàn Thị Thảo	Như	Nữ	12/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
260	27208738599	Huỳnh Thị Ngọc	Phượng	Nữ	29/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
261	27208741740	Nguyễn Thị Mai	Phượng	Nữ	18/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
262	27202102894	Lê Thị	Sen	Nữ	27/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
263	27218747910	Nguyễn Văn	Thành	Nam	02/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
264	27202138461	Huỳnh Thị Kim	Tuyền	Nữ	05/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
265	27204326937	Bùi Thị Hồng	Vân	Nữ	27/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
266	27203340319	Trần Thị Hà	Châu	Nữ	18/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
267	27212102041	Nguyễn Bá Tuấn	Anh	Nam	13/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
268	28214203862	Vũ Hồng	Công	Nam	04/12/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	8.9	Đạt
269	27202243602	Cao Thị Thanh	Hà	Nữ	08/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
270	27212953005	Nguyễn Mai Thảo	Hiền	Nữ	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
271	27211542608	Nguyễn Tiến	Hưng	Nam	22/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
272	27202139298	Trần Trúc	Linh	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
273	28206521500	Đinh Thị Thu	Lời	Nữ	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
274	28214201815	Trần Văn	Luân	Nam	15/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
275	27204842883	Đoàn Thị	Ly	Nữ	23/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.9	Đạt
276	27212234269	Ngô Nhật	Minh	Nam	18/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
277	27202224130	Lê Thị Hồng	Nghĩa	Nữ	09/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
278	27211501815	Nguyễn Lê	Nhân	Nam	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
279	28204653530	Trần Thị Yến	Nhi	Nữ	11/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
280	28214452715	Trần	Phú	Nam	07/04/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
281	27214301024	Nguyễn Hoàng	Phước	Nam	12/03/1999	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
282	27202203086	Nguyễn Thị Khánh	Quỳnh	Nữ	13/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
283	27202130811	Trần Đoàn Huyền	Trang	Nữ	25/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
284	28204106308	Cao Thị Thanh	Trúc	Nữ	04/04/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
285	27211529539	Võ Anh	Tuấn	Nam	26/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
286	27202238437	Trần Thị Thanh	Tuyền	Nữ	04/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
287	27202521411	Nguyễn Kim	Tuyền	Nam	04/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
288	27212128902	Hồ Phi	Úc	Nam	26/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
289	27203340253	Hồ Thị Đan	Thuận	Nữ	16/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
290	27202146396	Trần Bảo	Ngọc	Nữ	19/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
291	27212126041	Lê Hữu	Cần	Nam	09/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
292	27212422932	Ông Ích Thảo	Vân	Nữ	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
293	26214334846	Nguyễn Mạnh	Cường	Nam	02/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
294	28204702030	Lê Mỹ	Duyên	Nữ	13/12/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
295	27207140437	Huỳnh Phạm Hương	Giang	Nữ	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
296	28213603666	Nguyễn Võ Gia	Huy	Nam	30/07/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
297	27218631360	Nguyễn Anh	Khoa	Nữ	30/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
298	27202242774	Trần Thị Thủy	Kiều	Nữ	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
299	27203335964	Phạm Thị Thùy	Linh	Nữ	16/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
300	27203341696	Nguyễn Thị Diệu	Linh	Nữ	10/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
301	27203353545	Vũ Thị Diệu	Linh	Nữ	31/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
302	27202201654	Lê Thị Thảo	Ly	Nữ	24/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
303	26203827859	Trần Thị	Mỹ	Nữ	07/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
304	27212235951	Phùng Việt	Nam	Nam	12/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.1	Đạt
305	27213343363	Nguyễn Thanh	Nga	Nữ	05/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
306	28206900731	Lê Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	04/08/2004	Bình Phước	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
307	27208601435	Lý Thị Thùy	Nhị	Nữ	30/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
308	27203344107	Võ Thị Hồng	Nhung	Nữ	16/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
309	27202200161	Phạm Thị	Phú	Nữ	20/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
310	27212152203	Nguyễn Quốc	Thanh	Nam	16/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
311	27207124632	Trần Thương Hạ	Thảo	Nữ	16/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
312	27212244254	Lê Thanh	Trà	Nữ	25/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
313	27212233373	Phạm Thanh	Trí	Nam	03/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
314	26214333709	Đỗ Minh	Vũ	Nam	28/08/2002	Bình Dương	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
315	27218638320	Trần Ngọc Gia	Bảo	Nam	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
316	27211333726	Nguyễn Ngọc	Bùi	Nam	18/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
317	27217133883	Phan Nguyễn Ngọc	Diễm	Nữ	27/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
318	27218621943	Cổ Thành	Duy	Nam	01/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
319	27212223580	Nguyễn Gia	Huy	Nam	06/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
320	27212224049	Ngô Ngọc	Huy	Nam	23/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
321	27218620244	Nguyễn Gia	Huy	Nam	29/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
322	27218620477	Huỳnh Ngọc	Mẫn	Nam	01/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
323	27213343706	Cao Ngọc	Mùi	Nam	31/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
324	26207140821	Đặng Nguyễn Hoàng	My	Nữ	15/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	9.3	Đạt
325	27212254149	Nguyễn Trà	My	Nữ	07/01/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
326	27203836994	Dương Thị Thu	Na	Nữ	26/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
327	27203102223	Phan Thanh Thiên	Ngân	Nữ	25/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
328	27212238194	Bùi Thị Phúc	Nguyên	Nữ	13/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
329	27203353323	Trịnh Thị	Phụng	Nữ	02/06/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
330	28214303697	Lưu Văn	Quang	Nam	09/02/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
331	28214605902	Hồ Hữu	Quang	Nam	06/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
332	28204147716	Trần Thị Thanh	Quyên	Nữ	11/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
333	27207152986	Ngô Thị Thanh	Tâm	Nữ	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	5.0	Đạt
334	27203349977	Lê Thị Phương	Thảo	Nam	18/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
335	27207102076	Trần Thị Thủy	Tiên	Nữ	15/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
336	27207143440	Nguyễn Thị Tuyết	Trâm	Nữ	06/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
337	28204402767	Ngô Thị Cẩm	Tú	Nữ	01/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
338	27203130074	Bùi Thị Như	Ý	Nữ	14/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
339	28206204491	Võ Hoàng Thủy	Tiên	Nữ	04/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
340	27202243599	Nguyễn Thị Kim	Phượng	Nữ	29/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
341	27213045055	Huỳnh	Đức	Nam	31/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
342	27205130458	Trần Thị	Diễm	Nữ	14/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
343	27207227415	Lê Nguyễn Xuân	Yên	Nữ	01/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
344	27203849689	Maria Vi	Loan	Nữ	15/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
345	28214601167	Trần Hữu	An	Nam	13/01/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
346	27203342052	Đào Hà Kiều	Anh	Nữ	27/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
347	27203143319	Nguyễn Thị Thu	Diệu	Nữ	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
348	28206720559	Đặng Thị Minh	Duyên	Nữ	19/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
349	27203828048	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	18/08/2003	Phú yên	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
350	28204652601	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	15/02/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
351	27203838766	Nguyễn Thị Thu	Hường	Nữ	01/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
352	28204650370	Phan Thị Mỹ	Linh	Nữ	16/05/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
353	27203101510	Trương Thị Kiều	Mi	Nữ	09/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
354	27203149521	Nguyễn Thị Yến	My	Nữ	07/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
355	27207252318	Nguyễn Thị	Mỹ	Nữ	20/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
356	26204826574	Nguyễn Thị Thanh	Nga	Nữ	16/11/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
357	28214603512	Nguyễn Bá	Nguyên	Nam	14/05/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
358	28204650217	Nguyễn Thị	Sen	Nữ	20/02/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
359	27207131201	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	Nữ	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
360	27203327109	Nguyễn Thị Thu	Thanh	Nữ	28/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
361	27203342865	Lê Nguyễn Anh	Thư	Nữ	02/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
362	26204830861	Nguyễn Nhật Huyền	Trang	Nữ	27/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
363	28204302263	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	16/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
364	28206600871	Võ Thị	Trình	Nữ	03/12/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
365	27213145426	Phan Phạm Nguyên	Vũ	Nam	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
366	28204602541	Phạm Phương	Yến	Nữ	08/11/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
367	27214747567	Lê Chí	Công	Nam	24/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
368	28214904886	Trần Văn	Giáp	Nam	11/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
369	27211349466	Trần Quốc	Hưng	Nam	04/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
370	27204742176	Thân Thị Kiều	Hương	Nữ	05/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
371	27214728879	Cao Gia	Lâm	Nam	24/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
372	28205046401	Nguyễn Thị Bích	Loan	Nữ	03/10/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
373	27202402106	Nguyễn Thị Yến	Ly	Nữ	14/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
374	27204541551	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	Nữ	05/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
375	27207152647	Phạm Thị Ngọc	Mùi	Nữ	27/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
376	26202438256	Nguyễn Hoàng	Nhi	Nữ	16/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
377	27202449408	Mai Thị Ái	Nhi	Nữ	29/09/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
378	27207253211	Bùi Thị Dung	Nhi	Nữ	09/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
379	27212643697	Phạm Hoàng	Nhi	Nữ	21/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
380	27212329244	Châu Quốc	Thiện	Nam	01/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
381	27202436799	Đặng Thị	Trâm	Nữ	17/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
382	27207141051	Nguyễn Vi	Tường	Nữ	16/02/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
383	27202225364	Võ Mai	Na	Nữ	12/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
384	27201237675	Đặng Thị Ngọc	Ánh	Nữ	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
385	27202821592	Nguyễn Phương	Đoan	Nữ	19/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
386	29215255092	Nguyễn Thanh	Hạnh	Nam	29/12/2005	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
387	27207143916	Hồ Thị	Hiếu	Nữ	18/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.8	Đạt
388	28211105236	Lê Anh	Hoàng	Nam	18/12/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
389	27203102610	Đinh Thị Thiên	Hương	Nữ	25/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
390	27203134672	Hồ Thị Thanh	Kỳ	Nữ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
391	27213243565	Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	01/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
392	28204540190	Nguyễn Trà	My	Nữ	22/02/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
393	27204341468	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
394	27218739229	Nguyễn Thiệu Lê	Nguyên	Nam	02/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
395	27203102998	Nguyễn Thị Bảo	Nhật	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
396	27202438897	Nguyễn Thị Thu	Nhi	Nữ	16/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
397	27208700724	Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	15/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
398	27203938561	Trần Thị	Phúc	Nữ	13/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	6.5	Đạt
399	27212220501	Nguyễn Hồng	Phúc	Nam	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
400	27205100082	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	10/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
401	27203253218	Bùi Hoàng	Sa	Nữ	26/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
402	27203102728	Bùi Thị Anh	Thư	Nữ	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
403	27202200632	Phan Thị Thu	Trà	Nữ	30/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
404	27203133001	Trần Thị Phương	Trang	Nữ	21/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
405	28214505656	Phạm Thành	Trung	Nam	30/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
406	27203102297	Trần Thị Ngọc	Vân	Nữ	21/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
407	28206749944	Võ Thị Thúy	Vân	Nữ	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
408	28208253998	Nguyễn Khánh	Hằng	Nữ	25/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
409	27208627629	Nguyễn Thị Thanh	Bình	Nữ	29/09/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
410	27208623234	Trần Thị Thục	Cẩm	Nữ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
411	27218644065	Trần Đức	Cường	Nam	19/05/2003	Bình Phước	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
412	27202239946	Nguyễn Thị Thu	Diệu	Nữ	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
413	27212243422	Phạm Quốc	Duy	Nam	01/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
414	27202224644	Nguyễn Võ Thùy	Duyên	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
415	27202227020	Lê Trần Gia	Hân	Nữ	27/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
416	27208601559	Nguyễn Thị Phương	Hiền	Nữ	24/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
417	27212201589	Bùi Thanh	Lợi	Nam	13/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
418	27218629679	Phạm Thành	Long	Nam	10/12/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
419	27212201368	Lê Nhật Thảo	Ly	Nữ	23/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
420	27202201251	Nguyễn Thị Ty	Na	Nữ	11/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
421	27202741914	Nguyễn Hoàng Thu	Ngân	Nữ	09/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
422	27202229803	Lê Ánh	Nguyệt	Nữ	15/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
423	28204603492	Lê Huỳnh	Như	Nữ	26/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
424	28208006871	Châu Kiều	Như	Nữ	02/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
425	27202202407	Ngô Thị Kiều	Oanh	Nữ	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
426	27212233719	Lê Đào Hồng	Phúc	Nam	21/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
427	27202221524	Nguyễn Thị Minh	Trâm	Nữ	12/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
428	27202835675	Bùi Thu	Trâm	Nữ	09/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
429	26202235298	Trần Bảo	Trân	Nữ	03/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
430	27212253540	Trần Phan Ngọc	Trân	Nữ	24/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
431	27202202898	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	20/05/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
432	27202237700	Nguyễn Thị	Trúc	Nữ	24/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
433	27202235682	Trần Phương Hải	Yến	Nữ	24/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
434	27207201374	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	14/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
435	26207123027	Phan Thị Diễm	Thanh	Nữ	17/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
436	27208728466	Bành Lưu Vân	Anh	Nữ	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
437	27207502429	Đinh Thị Mỹ	Hằng	Nữ	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
438	27218641742	Kiều Văn	Hiệp	Nam	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
439	27211300984	Đặng Thế	Hiệu	Nam	26/11/2003	Nam Định	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
440	27211333136	Phạm Việt	Hùng	Nam	29/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
441	28204154604	Võ Khánh	Linh	Nữ	13/08/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
442	27208725405	Nguyễn Hoàng Thảo	Ly	Nữ	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
443	27213324100	Lưu Vương Hà	My	Nữ	24/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
444	27208734122	Phạm Bảo	Nhi	Nữ	01/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
445	26211542488	Phạm Hồng	Phúc	Nam	06/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
446	27202851114	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	11/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
447	27207136307	Võ Thị Thanh	Thảo	Nữ	13/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
448	27202439901	Phan Huyền Bảo	Trân	Nữ	25/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
449	27202802251	Mai Lê Kiều	Trình	Nữ	09/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
450	27202144377	Nguyễn Thị Thu	Vấn	Nữ	13/04/2003	Kiên Giang	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
451	27202243582	Nguyễn Thị	Vinh	Nữ	20/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
452	27213132750	Nguyễn Trần Trâm	Anh	Nữ	03/09/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
453	27211223167	Nguyễn Thành	Bảo	Nam	20/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
454	27203827395	Nguyễn Thị Minh	Châu	Nữ	03/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
455	27212100294	Bùi Linh	Cường	Nam	28/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
456	27202230810	Phạm Nguyễn Mỹ	Điều	Nữ	17/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
457	27217253054	Nguyễn Quỳnh Minh	Hiếu	Nữ	31/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
458	28206203976	Nguyễn Thị Quỳnh	Hoa	Nữ	25/12/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
459	27207128591	Trương Thị Ngọc	Lan	Nữ	17/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
460	27207029088	Cao Thị	Linh	Nữ	09/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
461	27207233916	Trần Thị Thùy	Linh	Nữ	03/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
462	27213053409	Phạm Thị Ngọc	Linh	Nữ	30/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
463	28204600673	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	27/06/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	10.0	Đạt
464	27207100474	Đỗ Trần Thanh	Loan	Nữ	18/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
465	27207223403	Võ Thị Mỹ	Loan	Nữ	23/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
466	27203828481	Trương Thị Minh	Nguyệt	Nữ	26/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
467	27207129752	Phan Thị Thảo	Nhi	Nữ	12/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
468	27207239300	Trương Hải	Như	Nữ	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
469	28204634403	Hồ Thị Ngọc	Quỳnh	Nữ	16/11/2004	Thanh Hóa	Nâng Cao	7.7	8.8	Đạt
470	27202232203	Trần Thị Bích	Thảo	Nữ	03/01/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
471	27213201142	Nguyễn Thu	Thảo	Nữ	27/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
472	27207246225	Ngô Thị Ngọc	Thuận	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
473	27202148771	Đỗ Thị Như	Thương	Nữ	24/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
474	27207252445	Nguyễn Thị Thu	Trình	Nữ	08/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.8	Đạt
475	27212144868	Phạm Anh	Tú	Nam	23/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
476	27204701859	Trần Thị Trà	Vy	Nữ	26/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
477	27204702234	Tăng Ngọc	Duyên	Nữ	11/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
478	27204702403	Nguyễn Thị Hoàng	My	Nữ	14/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
479	27203830039	Đinh Thị Tường	Vy	Nữ	29/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
480	27202242090	Nguyễn Thị Thúy	Vy	Nữ	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
481	27202244072	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	06/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
482	27202252990	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	03/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	10.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
483	27211344269	Trần Quý	Bảo	Nam	01/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
484	28204605239	Trần Ngọc	Diễm	Nữ	08/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
485	26203834127	Lê Thị Thúy	Dung	Nữ	17/02/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
486	27202243056	Võ Thị Bích	Hằng	Nữ	26/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
487	27212844261	Trần Gia	Linh	Nữ	14/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
488	28218151248	Trần Lương Thùy	Linh	Nữ	02/02/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
489	27207102070	Mai Thị Kim	Ngọc	Nữ	30/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
490	27202237832	Võ Minh	Nguyệt	Nữ	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
491	27203102949	Phan Thị Thảo	Nhung	Nữ	13/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
492	27202249683	Nguyễn Thị Thùy	Phượng	Nữ	30/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
493	27203102205	Nguyễn Thị Ánh	Phượng	Nữ	01/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
494	28216500330	Mai Tuyết	Tâm	Nữ	01/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
495	28206500710	Lê Nguyễn Thanh	Thùy	Nữ	07/08/2004	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
496	27202801480	Cao Thị Xuân	Uyên	Nữ	02/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
497	28206204497	Châu Ngọc	Anh	Nữ	20/04/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
498	27202849423	Trần Thị Ái	Diệu	Nữ	14/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
499	27202238104	Nguyễn Thị Minh	Hiếu	Nữ	11/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	10.0	Đạt
500	27202239972	Lê Thị Ngọc	Huyền	Nữ	18/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
501	28206706153	Lê Thị Thanh	Huyền	Nữ	16/10/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
502	28206201947	Trần Thị Mỹ	Linh	Nữ	06/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
503	27203325746	Hồ Thị Hoài	Na	Nữ	21/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
504	27208600368	Nguyễn Quỳnh	Na	Nữ	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
505	27202229759	Lê Thủy	Ngân	Nữ	21/04/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
506	27202243889	Tô Thị Thúy	Ngân	Nữ	24/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	10.0	Đạt
507	27202426395	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	10/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
508	27203346030	Hoàng Thị Kiều	Oanh	Nữ	01/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
509	27212239605	Đinh Thanh	Tâm	Nữ	01/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
510	27202242429	Dương Phương	Thảo	Nam	27/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
511	28214606309	Phạm Ngọc	Thịnh	Nam	15/01/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
512	27203300377	Lê Thị	Thương	Nữ	03/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
513	27202131005	Lê Thị Quỳnh	Tiên	Nữ	08/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.5	Đạt
514	28216244308	Phan Phú	Toàn	Nam	09/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
515	27202242296	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	25/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
516	28206252690	Nguyễn Lê Yến	Trâm	Nữ	08/03/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
517	27208600557	Văn Đoàn Huyền	Trang	Nữ	28/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
518	27212137149	Phan Đức	Trường	Nam	17/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
519	27202136057	Phạm Thị Thu	Vân	Nữ	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
520	27215433345	Kiều Thành Thảo	Nguyên	Nữ	31/05/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	10.0	7.5	Đạt
521	27205434042	Nguyễn Thị Kiều	Trình	Nữ	10/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
522	28206550846	Phạm Thị Hương	Giang	Nữ	28/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
523	27218637687	Phạm Ngọc	Bảo	Nam	06/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
524	27211302316	Phan Văn Thành	Hưng	Nam	20/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
525	28202204448	Lê Thị	Tuyền	Nữ	10/11/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
526	27202622388	Lê Thị Lan	Anh	Nữ	20/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
527	27202101046	Phạm Thị Cẩm	Duyên	Nữ	14/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
528	27202131551	Thần Thị Kim	Duyên	Nữ	19/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
529	27202238778	Phan Nguyễn Huyền	Linh	Nữ	16/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
530	27202241003	Nguyễn Trần Khánh Linh	Nữ	04/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
531	27202602780	Nguyễn Thị Ái Lương	Nữ	07/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
532	27203734556	Lê Thị Hồng Minh	Nữ	13/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
533	27207137080	Trần Hà My	Nữ	02/05/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
534	27202601870	Ngô Thị Nga	Nữ	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
535	27202241019	Vũ Thị Ngọc	Nữ	18/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
536	27212121700	Huỳnh Dương Quang Tin	Nam	14/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
537	27202130077	Nguyễn Thị Bích Trâm	Nữ	09/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
538	27202326672	Chung Thị Thu Trang	Nữ	07/01/2003	Bình Phước	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
539	27202602943	Hoàng Thị Bảo Uyên	Nữ	03/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
540	27202137908	Phạm Thị Sang Xuân	Nữ	06/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
541	27202600018	Võ Thị Bảo Hà	Nữ	17/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
542	27212743996	Châu Ngọc Công Hiếu	Nam	07/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.4	Đạt
543	27208638434	Nguyễn Lâm Huyền	Nữ	30/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
544	27212242500	Đỗ Ngọc Linh	Nữ	15/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
545	27207140573	Bùi Thị Phương Nga	Nữ	01/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
546	27214728990	Trần Quan Ngọc	Nam	21/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
547	27218653935	Trần Phong Nhã	Nam	11/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
548	27203802415	Nguyễn Thị Mai Nhi	Nữ	23/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
549	27207147294	Đỗ Như Tuyết Nhi	Nữ	27/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
550	27202202209	Phạm Thị Hồng Nhung	Nữ	28/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
551	27202245383	Phạm Thị Quyên	Nữ	23/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
552	27204738045	Ngô Thị Xuân Thanh	Nữ	30/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
553	27214702532	Dương Nguyễn Thu Thạnh	Nữ	02/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
554	27202202912	Huỳnh Thị Thanh Thảo	Nữ	23/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
555	27202251646	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	08/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
556	27203801861	Hồ Thanh Thảo	Nữ	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
557	27202135204	Huỳnh Ngọc Thoa	Nữ	27/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
558	27203802605	Lê Thị Phương Thúy	Nữ	28/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
559	27203850126	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	Nữ	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
560	27203850128	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	14/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
561	27218601738	Hoàng Quốc Việt	Nam	25/12/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
562	27214336900	Nguyễn Văn Vinh	Nam	10/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
563	27202138046	Tôn Nữ Thanh Xuân	Nữ	29/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
564	27202220972	Diệp Thị Như Yển	Nữ	21/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
565	27217128739	Nguyễn Khắc Anh	Nam	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
566	27217144878	Lê Ngọc Chinh	Nam	27/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
567	27212601898	Nay H' Duyên	Nữ	28/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
568	27203240691	Võ Thị Giang	Nữ	22/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
569	27207100850	Dương Nguyễn Khánh Giang	Nữ	23/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
570	27212245371	Trần Văn Hậu	Nam	01/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
571	27207128512	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
572	27217129040	Lê Duy Hòa	Nam	04/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
573	27207139716	Phạm Thị Thanh Huyền	Nữ	12/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
574	27207530852	Vũ Thị Lê	Nữ	04/02/2000	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
575	27217127461	Bùi Văn Lợi	Nam	16/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
576	27207543549	Lê Thị Khánh Ly	Nữ	15/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
577	27207121852	Trương Ngọc Thảo	Nguyên	Nữ	03/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
578	27207101221	Ngô Thị Tuyết	Nhi	Nữ	07/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
579	27207532438	Nguyễn Thị Mỹ	Tâm	Nữ	06/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
580	27212139529	Nguyễn Minh	Tâm	Nữ	06/05/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
581	27217141479	Nguyễn Hữu	Thắng	Nam	31/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
582	27218601620	Nguyễn Tuấn	Thanh	Nam	14/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
583	27208629917	Nguyễn Vũ Anh	Thư	Nữ	07/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
584	27217133738	Hoàng Trần Thúy	Vy	Nữ	17/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
585	27207531516	Võ Thiện	Ý	Nữ	19/06/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
586	27202138022	Dương Thị Thu	Chính	Nữ	22/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
587	27213349817	Nguyễn Trường	Phước	Nam	30/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
588	28204501551	Nguyễn Ánh	Kim	Nữ	09/01/2004	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
589	24215315194	Huỳnh Mạnh	Cường	NAM	12/05/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
590	24215313425	Đặng Ngọc	Thuận	NAM	24/06/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
591	25202117276	Nguyễn Thị	Thương	Nữ	15/09/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
592	26212932339	Nguyễn	Công	Nam	15/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
593	25215410874	Trần Hoàng	Chánh	Nam	03/02/2001	Vũng Tàu	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
594	25215403586	Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	20/07/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
595	25205409557	Nguyễn Kiều	Oanh	Nữ	01/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.5	Đạt
596	26207124078	Phạm Thị Mỹ	Nhi	Nữ	07/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
597	26203836373	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	17/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
598	28204747732	Võ Thị Tuyết	Giang	Nữ	15/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
599	28216245498	Phạm Khánh Huy	Hào	Nam	18/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
600	26212828374	Lê Mạnh	Hùng	Nam	06/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
601	26205136089	Vi Thị Tú	Lệ	Nữ	28/12/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
602	26207234248	Triệu Thị Mỹ	Lệ	Nữ	10/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
603	28208151073	Nguyễn Thị	Liên	Nữ	31/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
604	28208103121	Nguyễn Thị Trúc	Ly	Nữ	24/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
605	27204802134	Mai Thị	Mơ	Nữ	08/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
606	27202552239	Phạm Kim	Ngân	Nữ	14/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.1	Đạt
607	28208103972	Nguyễn Gia	Nhi	Nữ	23/09/2004	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
608	27214831717	Trần Thị Minh	Nhung	Nữ	27/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
609	28208105040	Nguyễn Thị Xuân	Phúc	Nữ	14/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
610	28204647734	Võ Thị Như	Quỳnh	Nữ	06/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
611	26205434857	Đàm Thị Minh	Thắng	Nữ	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
612	28214648820	Nguyễn Đăng	Thành	Nam	17/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
613	25215304116	Nguyễn Hữu	Thịnh	Nam	23/11/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	9.3	Đạt
614	26214336612	Phạm Trung	Thức	Nam	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
615	25205314515	Lê Thị Trần	Thùy	Nữ	29/05/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
616	26205436143	Hồ Thị Thủy	Tiên	Nữ	17/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
617	26216141953	Nguyễn Như	Ngọc	Nam	02/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
618	26214330783	Đặng Công	Đạt	Nam	26/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
619	27212601704	Phạm Thị Lan	Hương	Nữ	25/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
620	27204525188	Trần Thị Minh	Khuê	Nữ	22/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.9	Đạt
621	26202535365	Trương Thị Mỹ	Linh	Nữ	21/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
622	27203142868	Võ Như	Lý	Nữ	10/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
623	27203139523	Lý Thị Kiều	My	Nữ	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
624	26217241667	Nguyễn Phúc	Nam	30/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
625	27207226849	Phan Bá Như	Nữ	07/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
626	27202240960	Ngô Bảo Tiên	Nữ	10/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
627	27202233023	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Nữ	05/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
628	27203100693	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	Nữ	06/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
629	26204326947	Phạm Thị Hoàng Uyên	Nữ	12/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
630	27203338238	Phan Trần Diệu Tâm	Nữ	28/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
631	27202240851	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
632	28204402944	Nguyễn Thị Dung	Nữ	07/05/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
633	28206503648	Đoàn Thị Dung	Nữ	28/12/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
634	28206500537	Nguyễn Thị Thủy Hằng	Nữ	29/03/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
635	28212302244	Lê Phạm Khắc Huy	Nam	26/08/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
636	28204104172	Nguyễn Thị Duy Khánh	Nữ	10/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
637	28206504246	Trần Thị Ngọc Liên	Nữ	10/07/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
638	28204606288	Hoàng Thị Kim Loan	Nữ	02/04/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
639	28206537606	Nguyễn Thị Hồng Ngân	Nữ	02/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
640	28212300543	Nguyễn Văn Nhân	Nam	22/11/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
641	28206501788	Lê Thị Quỳnh Như	Nữ	16/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	6.1	Đạt
642	28204604226	Phạm Thị Xuân Nở	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
643	28204605215	Đỗ Thị Bích Tài	Nữ	16/01/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
644	28206705556	Lương Thị Thuận	Nữ	12/03/2004	Điện Bàn	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
645	28208001290	Phạm Ngọc Loan Trinh	Nữ	26/12/2004	Hungary	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
646	25203113351	Phan Minh Nhi	Nữ	08/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
647	28206551673	Mai Thị Thương	Nữ	10/02/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
648	27213933684	Lê Diệp Khánh Mai	Nữ	17/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
649	27212642232	Lê Nho Phúc	Nam	09/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
650	26202125153	Phùng Hữu Khánh Thông	Nam	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
651	26207140455	Lê Đoàn Mỹ Duyên	Nữ	30/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
652	27213843962	Võ Phương Diệu	Nữ	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
653	26217127050	Lê Đình Đình	Nữ	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
654	27207222203	Đinh Thị Kim Lan	Nữ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
655	27217135224	Nguyễn Hữu Tài	Nam	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
656	26202234962	Phan Ly Na	Nữ	07/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
657	27202134111	Trịnh Thị Na	Nữ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
658	27203945927	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	18/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
659	27217130749	Vương Khánh Duy Anh	Nam	11/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
660	26202631034	Trần Thị Ngọc Ánh	Nữ	30/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
661	25207102717	Trần Thị Mỹ Châu	Nữ	19/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
662	27202141783	Trần Thảo Ly	Nữ	22/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
663	27202639463	Ngô Thị Bích Mùi	Nữ	20/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
664	27205138955	Ngô Thị Hoàng Mỹ	Nữ	14/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
665	27202130523	Trần Thị Thanh Nhi	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
666	27202133710	Trần Thị Thanh Như	Nữ	18/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
667	27202202717	Nguyễn Lê Phương	Nữ	25/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
668	27207128839	Nguyễn Thị Thu Thương	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
669	27207130900	Phan Thị Minh Trang	Nữ	14/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
670	27212201403	Đặng Việt Tùng	Nam	14/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
671	27202253130	Nguyễn Thị Hiền	Vi	Nữ	28/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
672	28204604960	Nguyễn Trinh Ngọc	Châu	Nữ	13/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
673	28214605218	Nguyễn Xuân	Dũng	Nam	08/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
674	27217143625	Trương Ngọc Kỳ	Duyên	Nữ	20/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
675	28206637107	Phạm Hồng Mỹ	Duyên	Nữ	01/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
676	28207106148	Võ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	12/05/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
677	27212124178	Phan Vy Bảo	Hân	Nữ	26/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
678	28212306095	Bùi Minh	Hiếu	Nam	30/04/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
679	27217126224	Huỳnh Ngọc A	Ly	Nam	05/06/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
680	27208627502	Trần Thảo	My	Nữ	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
681	28204602139	Võ Thanh	Nga	Nữ	07/02/2004	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
682	28204354677	Huỳnh Thị Phương	Ngọc	Nữ	03/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
683	28206503491	Dương Thụy Xu	Ny	Nữ	20/03/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
684	28214352585	Nguyễn Trần Đăng	Phát	Nam	01/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
685	28208139872	Nguyễn Lâm Trúc	Phương	Nữ	01/06/2004	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
686	27202240120	Phan Thị Thanh	Tâm	Nữ	16/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
687	28205001579	Trần Thị Phương	Thảo	Nữ	12/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
688	28212305413	Nguyễn Phước Quốc	Thịnh	Nam	04/05/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
689	27212152811	Nguyễn Phương	Thuận	Nữ	01/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.8	Đạt
690	26203818405	Trần Đình Bích	Trâm	Nữ	23/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
691	28206236493	Ngô Thị Kim	Vân	Nữ	15/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
692	26202134053	Lê Thị Hải	Mi	Nữ	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
693	26202100468	Nguyễn Như	Ý	Nữ	10/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
694	25217110340	Nguyễn Tấn Minh	An	Nam	26/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
695	26208630742	Hồ Thị Như	Quỳnh	Nữ	19/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
696	26215241589	Hà Xuân Trường	An	Nữ	30/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
697	27205241443	Đỗ Thị Nhã	Ca	Nữ	11/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
698	27205242634	Phan Thị Kim	Cúc	Nữ	02/06/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
699	27215242463	Hoàng Trọng	Đại	Nam	12/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
700	27205242880	Hồ Lê Như	Diễm	Nữ	23/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
701	27205238812	Lê Nguyễn Thảo	Hiền	Nữ	03/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
702	2220523100	H Sao	Mai	Nữ	17/10/1998	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
703	27265280137	Phạm Trương Tuyết	Ngà	Nữ	28/02/1994	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
704	27201234813	Đặng Châu	Nguyên	Nữ	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
705	26205235109	Trần Thu	Nhàn	Nữ	12/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
706	27205227807	Vương Thị Khánh	Ninh	Nữ	04/05/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
707	28204652891	Nguyễn Ngọc Khánh	Quyên	Nữ	24/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
708	26211334400	Lê Thanh	Tâm	Nam	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
709	28212304581	Nguyễn Văn Hoàng	Tâm	Nam	25/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
710	26205241788	Trần Thị Diệu	Thanh	Nữ	12/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
711	28206201530	Hà Thị Thiều	Tiên	Nữ	29/03/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
712	28214851448	Lê Mạnh	Toàn	Nam	11/09/2004	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
713	27205254095	Phạm Tuyết	Trinh	Nữ	13/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
714	26212134277	Hoàng Khắc	Trung	Nam	02/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
715	26205339356	Lê Trương Ánh	Tuyết	Nữ	20/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
716	28204505048	Đặng Thảo	Vy	Nữ	13/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
717	28208105974	Hứa Thảo	Vy	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
718	29206658289	Lê Trương Ái	Vy	Nữ	29/07/2005	Bình Định	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
719	27202237777	Hoàng Thị Ngọc	Oanh	Nữ	25/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
720	27203335677	Phạm Thị Tuyết	Như	Nữ	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
721	27202638972	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	08/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
722	27203334666	Phan Thảo	Vân	Nữ	26/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
723	27202243344	Trần Thị Hoài	Vy	Nữ	11/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
724	27202935906	Trần Thúy	Diễm	Nữ	15/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
725	27202202365	Nguyễn Hoàng Ngọc	Diệp	Nữ	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
726	27207120931	Nguyễn Thị Khánh	Dương	Nữ	23/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
727	27202643991	Nguyễn Thị Ánh	Lý	Nữ	25/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
728	24217205182	Nguyễn Hữu	Mạnh	Nam	05/08/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
729	26212137776	Tạ Đình	Nam	Nam	11/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
730	26214325425	Trần Công	Bảo	Nam	20/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
731	27211534495	Huỳnh Văn	Cảnh	Nam	02/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
732	26215331178	Lê Xuân	Hải	Nam	22/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
733	27202143111	Hồ Thị Thanh	Hậu	Nữ	29/07/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
734	24212100644	Đặng Nguyên	Hoàng	Nam	23/12/2000	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
735	27202143711	Lê Thị Vân	Huệ	Nữ	07/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
736	27205234652	Ngô Thị Thùy	Linh	Nữ	19/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
737	26214342032	Dương Thanh	Minh	Nam	21/12/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
738	27204742171	Võ Ngọc	Na	Nữ	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
739	27207200046	Nguyễn Thị Ny	Na	Nữ	06/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
740	27204703005	Hoàng Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	06/07/2002	Bắc Giang	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
741	27204741683	Phan Quỳnh	Như	Nữ	11/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
742	26205433422	Trần Thị Hồng	Nhung	Nữ	01/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
743	27205240212	Thái Thị Hồng	Nhung	Nữ	13/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
744	27204742170	Võ Thu	Ni	Nữ	19/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	8.3	Đạt
745	26213131551	Lê Xuân	Phú	Nam	10/09/2002	Đắk Nông	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
746	27202121896	Nguyễn Như	Phương	Nữ	01/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
747	27203750330	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	26/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
748	28204951445	Nguyễn Thu	Sương	Nữ	07/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
749	27204742145	Trần Thị Thái	Tiên	Nữ	27/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
750	28206552077	Nguyễn Đào Nguyên	Trình	Nữ	01/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
751	26214320176	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	14/11/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
752	28204601132	Phạm Thị Hoàng	Vi	Nữ	30/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
753	27217237741	Phạm Minh	Tuấn	Nam	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
754	26211341759	Nguyễn Mạnh	Cường	Nam	30/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
755	27204802099	Chu Thúy	Hằng	Nữ	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
756	28204138436	Tô Thị Thanh	Huyền	Nữ	06/10/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
757	24217108548	Trịnh Vũ Tùng	Lâm	Nữ	29/12/2000	Tuyên Quang	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
758	28204602520	Phan Thị Mỹ	Lệ	Nữ	20/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
759	28207206565	Thân Thị	Mai	Nữ	18/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
760	26211320729	Trần Hữu	Nghĩa	Nam	29/07/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
761	28204354652	Lê Thị Hoài	Nhi	Nữ	24/11/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
762	28217131033	Huỳnh Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	24/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
763	26211320236	Lê Võ Di	Niên	Nam	02/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
764	24207100482	Nguyễn Xuân Hồng	Phúc	Nam	03/08/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
765	28204603263	Nguyễn Thị Hoài	Phúc	Nữ	04/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
766	28208003349	Lê Thị Thu	Thắm	Nữ	11/08/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
767	28206254725	Trần Anh	Thơ	Nữ	25/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
768	28204600355	Bùi Thị Anh	Thư	Nữ	30/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
769	28207250163	Hồ Thị Thúy	Trinh	Nữ	13/08/2004	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
770	27204801106	Đinh Thị Cẩm	Tú	Nữ	29/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
771	2320538835	Lê Thị Ngọc	Yến	Nữ	20/06/1999	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
772	26202342024	Trần Thị Hoài	Châu	Nữ	14/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
773	26215439454	Trương Anh	Duy	Nam	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
774	26205439462	Lê Thị Minh	Hạnh	Nữ	15/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
775	27207153936	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	07/07/2003	Bến Cát	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
776	26215439466	Nguyễn Thái	Hiệp	Nam	05/07/2001	Ninh Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
777	26215434633	Nguyễn Đức	Hoàng	Nam	15/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
778	26215400124	Nguyễn Quốc	Hưng	Nam	05/02/2002	Tây Ninh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
779	26215436442	Đinh Quý	Hưng	Nam	15/02/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
780	25201916990	Xayavong	Khamphay	Nữ	10/03/2000	Lào	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
781	26211221457	Võ Công	Khánh	Nam	25/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
782	26215431102	Hoàng Gia	Khánh	Nam	29/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
783	26205427280	Trương Gia	Linh	Nữ	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
784	27265280125	Huỳnh Thị	Linh	Nữ	01/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
785	27202280018	Ngô Lê Trúc	Ly	Nữ	02/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
786	26205400455	Lê Tạ Thanh	Nga	Nữ	19/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
787	26205327277	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	20/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
788	26202923647	Phan Thị Thanh	Nhàn	Nữ	03/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.9	Đạt
789	27265280139	Chẳng Dũng	Quồ	Nữ	07/01/1992	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
790	26215439501	Phạm Văn	Sơn	Nam	27/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
791	26215439502	Võ Minh	Tài	Nam	18/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
792	26205430744	Nguyễn Hoàng Minh	Tâm	Nữ	04/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
793	26215439503	Chu Minh	Tân	Nam	02/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
794	26205434620	Hồ Uyên	Thi	Nữ	10/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	9.8	Đạt
795	26205441764	Vũ Nguyễn Hoài	Thương	Nữ	28/09/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
796	26205439518	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	26/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
797	28206754728	Ngô Thị Hồng	Trinh	Nữ	06/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
798	27203350227	Phạm Thị	Tuyền	Nữ	02/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
799	27212280019	Ngô Quốc	Vinh	Nam	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
800	27265280106	Hồ Thị	Diệu	Nữ	16/06/1995	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.0	Đạt
801	27265280107	Trương Thị Kim	Dung	Nữ	21/01/1996	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
802	27212239167	Nguyễn Lê Việt	An	Nam	22/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
803	27202141702	Nguyễn Minh	Ánh	Nữ	05/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
804	25204304826	Ngô Thị Trân	Châu	Nữ	26/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
805	27203122766	Đoàn Thị Quỳnh	Chi	Nữ	03/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
806	27213742575	Phan Quỳnh	Chi	Nữ	04/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
807	27212240992	Nguyễn Việt	Chính	Nam	05/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
808	27217132174	Nguyễn Minh	Đức	Nam	13/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
809	27207280016	Phan Thị Thu	Hiền	Nữ	08/08/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
810	27207220609	Dương Thị Mai	Hương	Nữ	24/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
811	27207229075	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	26/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
812	27211502040	Lê Văn Hoài	Minh	Nam	18/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
813	27212241534	Phan Nhật	Minh	Nam	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
814	27207140954	Trần Thị	Mơ	Nữ	12/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
815	27212240863	Huỳnh Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	23/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
816	27215143736	Trần Lê Bảo	Ngọc	Nữ	29/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
817	27202426321	Nguyễn Hà Huyền	Nhi	Nữ	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
818	27202850292	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	27/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
819	27202843396	Nguyễn Thị Kim	Oanh	Nữ	28/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
820	27212229571	Nguyễn Đăng	Phong	Nam	05/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
821	27212241076	Nguyễn Thanh	Sơn	Nam	11/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
822	27207101932	Nguyễn Thị Diễm	Thúy	Nữ	20/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
823	27203739142	Lê Thị Anh	Thy	Nữ	28/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
824	27203727188	Lê Thị Bảo	Trâm	Nữ	07/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
825	27202851138	Phan Trần Tú	Trình	Nữ	23/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
826	27214738081	Lê Tiến	Trường	Nam	19/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
827	27218737550	Nguyễn Hữu	Tuấn	Nam	30/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
828	28210301285	Nguyễn Đại	Dương	Nam	17/06/2004	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
829	24205315632	Lưu Thị Thanh	Hằng	Nữ	19/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
830	24205306478	Đồng Thị Hàn	Huyền	Nữ	11/03/2000	Ninh Thuận	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
831	24215307382	Đình Công	Khánh	Nam	14/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
832	27203735945	Lê Thị Hiếu	Linh	Nữ	25/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
833	27208600878	Võ Thị Hải	Lý	Nữ	27/02/2003	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
834	27202129312	Phạm Thị Bích	Ngân	Nữ	07/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
835	28207203792	Châu Bảo	Ngọc	Nữ	06/09/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
836	27202400799	Lưu Thị Huỳnh	Như	Nữ	12/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
837	27218633228	H Quyền	Niê	Nữ	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
838	28218001735	Lê Quang	Phong	Nam	29/07/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
839	28214134394	Dương Thanh	Phượng	Nữ	19/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
840	28214100288	Hàn Ngọc	Tâm	Nam	11/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
841	24215302541	Trần Gia	Tân	Nam	07/05/2000	Gia Lai	Nâng Cao	10.0	8.5	Đạt
842	28204827601	Trần Phương	Thảo	Nữ	19/08/2004	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
843	28204105868	Bùi Thị Kim	Thi	Nữ	12/04/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
844	24205306430	Lương Huyền	Trâm	Nữ	07/07/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
845	27202143040	Trương Thị Kiều	Trâm	Nữ	17/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
846	24215315716	Phạm Anh	Tuấn	Nam	03/07/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
847	24205303765	Lê Đặng Tú	Uyên	Nữ	25/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
848	28207334460	Hồ Thị Hải	Yến	Nữ	21/04/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
849	27213727323	Mai Đức	Việt	Nam	07/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
850	26207128665	Ngô Lê Huyền	Trang	Nữ	13/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
851	26207135458	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	19/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
852	26207200713	Trương Thực	Trình	Nữ	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
853	27202225077	Nguyễn Thị Diễm	Phúc	Nữ	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
854	27213801337	Nguyễn Khánh	Huyền	Nữ	17/03/2003	Hà Tây	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
855	27202680033	Huỳnh Thị	Vinh	Nữ	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
856	27212129101	Nguyễn Văn	Nguyên	Nam	08/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
857	26216535553	Nguyễn Anh	Nguyên	Nam	06/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
858	27205450496	Lại Thế Hoàng	Oanh	Nữ	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
859	24215309395	Nguyễn Văn	Đàn	Nam	16/06/1999	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
860	24205316053	Bùi Thị Ngọc	Thư	Nữ	18/05/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
861	26203142580	Lê Vũ Minh	Anh	Nữ	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
862	27203349613	Hồ Thị	Nguyệt	Nữ	16/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
863	27202621102	Phan Lê Ánh	Dương	Nữ	17/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
864	28204501730	Hồ Mỹ	Duyên	Nữ	25/09/2004	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
865	27207140430	Vũ Bùi Hương	Giang	Nữ	22/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
866	27207141592	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	27/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
867	24205316641	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Nữ	19/08/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
868	27217132620	Nguyễn Minh	Hòa	Nữ	16/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
869	27202301583	Hứa Thị Thanh	Hường	Nữ	19/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
870	27203837957	Phan Nguyễn Khánh	Huyền	Nữ	24/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
871	27211324440	Nguyễn Anh	Kỳ	Nam	17/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
872	28208000639	Trần Thị Cẩm	Ly	Nữ	05/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
873	27207125392	Nguyễn Nữ Thiên	Minh	Nữ	09/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
874	27202244005	Tô Thị	Mùi	Nữ	01/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
875	28204348925	Nguyễn Trà	My	Nữ	22/09/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
876	27208427319	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	22/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
877	24215311790	Bùi Tấn	Nguyên	Nam	06/12/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
878	27203331588	Nguyễn Lan	Nhi	Nữ	23/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
879	24215304674	Dương Lê	Quân	Nam	10/11/1999	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
880	27211332658	Hoàng Xuân	Quang	Nam	09/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
881	27212145581	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	Nữ	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
882	27203349932	Võ Bạch Như	Quỳnh	Nữ	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
883	27207236449	Đặng Thị Thanh	Tâm	Nữ	10/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
884	27217102897	Đỗ Kim	Thành	Nam	09/03/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
885	27207100430	Võ Thị Thu	Thảo	Nữ	10/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
886	27211344011	Dương Phạm Anh	Thi	Nam	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
887	24215316244	Lê Văn	Thịnh	Nam	19/06/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
888	27202444730	Võ Thị Thanh	Thúy	Nữ	22/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
889	27207200552	Phan Trần Bảo	Trâm	Nữ	29/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
890	27202652013	Hoàng Thị Mai	Trình	Nữ	03/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
891	27201530418	Võ Ngọc	Việt	Nam	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
892	27203350350	Đỗ Thị Thúy	Vy	Nữ	12/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
893	27202642373	Bạch Thị Như	Ý	Nữ	14/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
894	26205431441	Lê Dương Chiêu	An	Nữ	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
895	26205431980	Hồ Nguyễn Vinh	Ánh	Nữ	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
896	26215439496	Đinh Anh	Quân	Nam	08/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
897	26215439497	Võ Văn	Quốc	Nam	08/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
898	27203800970	Nguyễn Thị Bảo	Linh	Nữ	18/06/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
899	27203320814	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	19/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
900	26204300617	Trần Lê Thị Mỹ	Duyên	Nữ	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
901	27205140483	Lê Phan Ánh	Duyên	Nữ	09/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
902	26205439461	Nguyễn Ngân	Hà	Nữ	12/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
903	26205436343	Võ Thị Phúc	Hiếu	Nữ	01/05/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
904	25215411965	Dương Mạnh Quốc	Huy	Nam	26/08/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
905	26207130074	Trần Thị Quỳnh	Như	Nữ	15/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
906	27213738930	Đỗ Hoàng	Phương	Nam	19/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
907	26214335974	Nguyễn Văn	Tài	Nam	24/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
908	26214329125	Trần Văn	Thái	Nam	27/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
909	26205427527	Võ Thị Phương	Thảo	Nữ	07/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
910	27202229491	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	11/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
911	26211323813	Nguyễn Đức	Toàn	Nam	04/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.4	Đạt
912	26204300214	Lê Thị Diễm	Trang	Nữ	18/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
913	27202201267	Võ Thị Kiều	Trang	Nữ	22/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
914	27207234316	Phẩm Thị Nguyên	Trang	Nữ	25/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
915	27205100717	Nguyễn Thị Phương	Trinh	Nữ	15/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
916	26215436193	Hồ Sỹ	Tuấn	Nam	04/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.3	Đạt
917	27202236915	Nguyễn Tố	Uyên	Nữ	07/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
918	27212236299	Phạm Quang	Vinh	Nam	19/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
919	27212242818	Trần Thanh	Vọng	Nam	30/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
920	27202124859	Phan Thị	Vui	Nữ	11/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
921	27202228716	Lưu Thị Thảo	Vy	Nữ	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
922	25612317790	Intha	Chanthavi	Nam	05/11/2001	Lào	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
923	27218733604	Lê Trần Bình	An	Nam	18/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
924	27208701610	Trần Thảo	My	Nữ	09/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
925	27208700781	Lê Quỳnh Phương	Nhi	Nữ	11/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
926	28206733807	Lê Linh	Anh	Nữ	16/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
927	28204503222	Lê Thị Mỹ	Giang	Nữ	18/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
928	27205153578	Lê Thị Thanh	Hương	Nữ	13/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
929	28206701793	Nguyễn Thị	Hương	Nữ	21/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
930	26205439482	Phan Thị Kiều	Nga	Nữ	09/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
931	26205432932	Lê Phạm Quỳnh	Như	Nữ	05/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
932	27207234044	Phạm Thị	Nhung	Nữ	05/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
933	28212305085	Nguyễn Văn Tuấn	Phát	Nam	29/01/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
934	27213742391	Nguyễn Anh	Tài	Nam	26/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
935	27202227042	Phan Thị Mỹ	Tâm	Nữ	04/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
936	26205433764	Nguyễn Đăng Nam	Thi	Nữ	29/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	10.0	Đạt
937	27213754069	Hồ Viết Anh	Thông	Nam	25/01/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
938	27208631111	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
939	26214300409	Nguyễn Toàn	Tỵ	Nam	20/11/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
940	27217239740	Huỳnh Nguyễn Hoàng	Vũ	Nam	25/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
941	24205314837	Lê Thị	Vy	NỮ	30/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
942	26203821664	Từ Thị Tú	Trinh	Nữ	22/08/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
943	26212131158	Võ Trọng	Bảo	Nam	18/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.1	Đạt
944	26205130432	Phan Trần Bảo	Ngọc	Nữ	26/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
945	27213149550	Nguyễn Ngọc	Trung	Nam	24/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
946	25215304050	Lê Triệu	An	Nam	25/05/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
947	25215310925	Võ Minh	Chiến	Nam	06/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
948	26217100387	Đinh Công	Cường	Nam	24/09/2000	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
949	28204501539	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Nữ	23/03/2004	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
950	28208153475	Nguyễn Thị Ngọc	Diện	Nữ	25/10/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
951	25215316748	Trần Công	Đức	Nam	21/01/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
952	25205317223	Lê Quỳnh	Duyên	Nữ	30/10/2000	Đắk Nông	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
953	26215339271	Trần Xuân	Hiền	Nam	16/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
954	28217348676	Nguyễn Thái Văn	Hùng	Nam	05/07/2004	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
955	26205339306	Nguyễn Nữ Vi	Na	Nữ	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
956	25215305350	Nguyễn Thanh	Nam	Nam	02/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
957	26205235696	Nguyễn Quý	Ngọc	Nữ	19/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
958	26203841579	Trần Thị Minh	Nguyệt	Nữ	06/11/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
959	25215307891	Phan Cao Hồng	Nhật	Nam	09/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
960	25215313638	Đào Duy	Phước	Nam	08/12/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.7	7.3	Đạt
961	27214344864	Phan Trần Thanh	Phương	Nữ	31/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
962	28204501423	Lê Thị Hồng	Phương	Nữ	27/09/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
963	25205313891	Nguyễn Thúy	Quỳnh	Nữ	30/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
964	28204500645	Nguyễn Thị Cẩm	Thạch	Nữ	07/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
965	28206204428	Võ Hoàng Mai	Thi	Nữ	15/10/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
966	28206646867	Trần Thị Thương	Tín	Nữ	23/08/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
967	26217135119	Đỗ Thị Ngọc	Trinh	Nữ	13/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
968	26212232383	Lê Thanh	Trung	Nam	27/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
969	28206904291	Nguyễn Thị Hồng	Tuyết	Nữ	10/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
970	28207306757	Phạm Quỳnh Nhật	Vy	Nữ	08/07/2004	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
971	28208038632	Nguyễn Hoài	Anh	Nữ	10/07/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
972	28208049424	Thái Thị Minh	Anh	Nữ	08/01/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
973	26213333614	Đào Thế	Đệ	Nam	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
974	29204955194	Phạm Hà Khánh	Đoan	Nữ	03/06/2005	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
975	27203853265	Nguyễn Thị Kim	Hoàng	Nữ	21/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
976	25216103421	Dương Việt	Huy	Nam	04/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
977	28214605259	Nguyễn Ngọc Minh	Kha	Nam	13/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
978	27265280121	Nguyễn Ngọc Hồng	Khuyên	Nữ	23/03/1996	Hồng Kông	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
979	26211328789	Bùi Quang	Lâm	Nam	06/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
980	27207135834	Lê Thị Mỹ	Linh	Nữ	03/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
981	27265280124	Nguyễn Thị Oánh	Linh	Nữ	17/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
982	26211333322	Trương Tấn	Lộc	Nam	24/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
983	28206502542	Nguyễn Thị Thảo	My	Nữ	20/05/2004	Kon Tum	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
984	28207727115	Đàm Thị Hà	Mỹ	Nữ	05/12/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
985	29204956854	Nguyễn Hoàng	Ny	Nữ	06/07/2005	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
986	27204729844	Trần Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	22/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	10.0	6.3	Đạt
987	28208031702	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	06/12/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
988	26207100312	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	13/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
989	26207100641	Lê Nguyên	Hân	Nữ	15/04/2002	Phú Quốc	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
990	27214747900	Đinh Thanh	Nhật	Nam	28/01/2003	Cao Bằng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
991	26217236361	Lê Minh	Đạt	Nam	02/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
992	27202653255	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	Nữ	15/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
993	27212129084	Hà Minh	Trí	Nam	25/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
994	26211333287	Võ Văn	Tốt	Nam	12/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
995	25211707171	Hoàng Quốc	Anh	Nam	15/03/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
996	26217133518	Nguyễn Bính	Tú	Nam	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
997	26212128307	Lê Đức	Vinh	Nam	19/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
998	27207136007	Trần Thị Thu	Yên	Nữ	15/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.4	Đạt
999	27202135354	Lương Thị Thanh	Hằng	Nữ	03/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1000	27202646549	Nguyễn Ngọc Hoàng Lan	Nữ	26/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1001	26211300732	Lê Đình Vũ	Nam	17/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1002	26202137859	Tạ Thị Quỳnh Như	Nữ	12/09/2002	Đà Lạt	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1003	27202244012	Phạm Thị Thúy Ni	Nữ	24/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1004	27204601824	Trần Thị Ánh Nguyệt	Nữ	26/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1005	26215332669	Nguyễn Văn An	Nam	17/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
1006	26215426021	Nguyễn Đình An	Nam	29/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1007	27202202474	Trần Bảo Lan Anh	Nữ	04/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1008	26205441544	Nguyễn Minh Ánh	Nữ	19/03/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1009	26215426294	Nguyễn Quốc Đạt	Nam	13/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1010	28204504277	Nguyễn Thuỵ Diệu	Nữ	29/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
1011	26205439456	Phan Lê Mỹ Duyên	Nữ	25/11/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1012	26205441615	Nguyễn Thị Bích Giang	Nữ	02/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1013	28204506870	Huỳnh Ngọc Hà	Nữ	10/04/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.5	Đạt
1014	26215435171	Nguyễn Ngô Dương Hạo	Nam	01/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
1015	27202143159	Trần Thị Hồng Hiệp	Nữ	07/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1016	26215400120	Ninh Thế Kỳ	Nam	06/01/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.0	6.8	Đạt
1017	26205442720	Trần Phương Loan	Nữ	19/11/1996	An Giang	Nâng Cao	9.3	5.5	Đạt
1018	26215426992	Nguyễn Anh Quốc Mậu	Nam	31/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1019	25211213090	Ngô Thành Nghĩa	Nam	28/04/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1020	26205439488	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nữ	23/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1021	26215439495	Huỳnh Công Quang	Nam	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1022	26205427278	Lê Như Quỳnh	Nữ	17/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1023	26211342455	Nguyễn Đức Sâm	Nam	21/02/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1024	26212836283	Lê Quang Sang	Nam	02/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
1025	26211335369	Lê Thái Thanh Tài	Nam	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1026	2320712291	Trương Thu Thảo	Nữ	08/06/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1027	26206639214	Võ Thị Thùy Trâm	Nữ	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1028	26206629517	Nguyễn Hoàng Mỹ Uyên	Nữ	22/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1029	28204552739	Trần Thị Yến Vy	Nữ	26/09/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1030	26205434996	Dương Thị Bảo Yến	Nữ	15/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1031	27207102908	Châu Thị Mỹ Dung	Nữ	15/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1032	27202101630	Lê Thị Huệ	Nữ	08/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1033	27202241987	Phạm Quốc Huy	Nam	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1034	27203300847	Võ Thị Thanh Huyền	Nữ	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1035	27212229450	Nguyễn Ngọc Khoa	Nam	05/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
1036	27202602179	Nguyễn Thị Liễu	Nữ	09/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1037	27202140925	Lưu Thị Luyện	Nữ	14/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1038	27212702794	Phạm Thế Mạnh	Nam	15/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1039	27202702678	Võ Thị Diễm My	Nữ	13/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1040	27217231192	Lê Tự Quốc Nam	Nam	16/03/2003	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1041	27207133034	Trần Thị Phương Ngân	Nữ	14/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1042	27202134386	Phạm Bích Ngọc	Nữ	29/01/2003	Hải Phòng	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1043	27203301927	Phạm Thị Bích Ngọc	Nữ	17/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1044	27203332661	Lê Thị Minh Nguyệt	Nữ	26/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1045	27203324324	Nguyễn Thị Tâm Nhi	Nữ	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1046	27207241245	Võ Thị Yến Nhi	Nữ	12/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1047	27213301892	Nguyễn Huỳnh Nhi	Nữ	01/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1048	27212152040	Lê Anh Tài	Nam	30/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
1049	27202100235	Phạm Thị Bảo Thi	Nữ	09/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
1050	27202745621	Trần Thị Thơm	Nữ	06/08/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
1051	27202102029	Võ Lê Hoài Thương	Nữ	28/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1052	27207230386	Nguyễn Văn Trung	Nam	30/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1053	27202603089	Đinh Thị Tường Vy	Nữ	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.0	Đạt
1054	27202100909	Trần Thị Như Ý	Nữ	20/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1055	27203822204	Trần Thị Kim Duyên	Nữ	30/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1056	27203737428	Trần Nguyễn Hồng Ân	Nữ	23/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1057	27212243980	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	27/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1058	24215216062	Lê Phước Bảo Khang	Nam	19/02/2000	Đà Lạt	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1059	27203338809	Nguyễn Thị Cẩm Khanh	Nữ	10/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1060	27215245781	Lê Duy Khánh	Nam	04/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
1061	27215252666	Nguyễn Ngọc Lâm	Nam	13/04/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1062	27215252667	Phan Gia Lâm	Nam	11/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
1063	27202302559	Trần Thị Phương Linh	Nữ	03/04/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1064	27217136125	Triệu Đức Mạnh	Nam	10/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1065	27208653576	Phạm Thị Diễm Mi	Nữ	16/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
1066	27215254087	Trần Huyền My	Nữ	24/01/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1067	27208646083	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	03/11/2003	Bình Dương	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1068	27202231086	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	13/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt
1069	27215253672	Trần Mạc Hồng Nhung	Nữ	08/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1070	27205245457	Võ Thị Mỹ Ni	Nữ	07/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1071	27217138091	Bùi Văn Phong	Nam	04/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1072	27205201712	Nguyễn Minh Quân	Nam	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1073	27215202128	Lê Duy Anh Quân	Nam	13/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1074	27215246047	Trần Văn Thạch	Nam	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1075	27215245615	Vũ Duy Thành	Nam	06/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1076	28207133184	Hồ Thị Thu Thủy	Nữ	17/07/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1077	28216703259	Trần Thị Tình	Nữ	21/04/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1078	27207120791	Bạch Huỳnh Ngọc Trân	Nữ	22/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1079	27213302527	Lê Thị Kiều Trang	Nữ	01/10/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
1080	27215100925	Nhữ Quốc Trung	Nam	26/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1081	27211341812	Trần Duy Hiếu	Nam	09/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1082	24215310376	Nguyễn Trung Huy	NAM	20/11/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1083	24215306454	Nguyễn Hoàng Linh	NAM	24/01/1999	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1084	24215311138	Hồ Hoàng Long	NAM	19/08/1999	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
1085	24205304688	Trần Phương Thảo	NỮ	04/05/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1086	24215313718	Lê Mạnh Tiến	NAM	04/05/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1087	24215303650	Đỗ Chí Toàn	NAM	30/09/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1088	24215314392	Nguyễn Hữu Tùng	NAM	14/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
1089	24205307668	Bùi Lê Tường Vy	NỮ	14/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
1090	26205134897	Trần Thị Thanh Bình	Nữ	05/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
1091	27212227900	Lê Huyền Trang	Nữ	01/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1092	25217204464	Hoàng Anh Trung	Nam	22/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1093	26217200493	Hoàng Đình Thái	Nam	22/06/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1094	25213112562	Nguyễn Ngọc Long	Nam	05/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
1095	27265280118	Nguyễn Thị Hiếu	Nữ	24/02/1995	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1096	27214742137	Nguyễn Văn Bin	Nam	16/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1097	27207152556	Võ Thị Cúc	Nữ	07/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1098	27214720634	Nguyễn Đỗ Hoàng	Nam	01/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
1099	27214753485	Nguyễn Trương Mẫn	Nữ	20/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
1100	27205231427	Huỳnh Như Ngọc	Nữ	19/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
1101	27211200923	Hồ Duy Sang	Nam	27/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
1102	26211739169	Tăng Đức Tài	Nam	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1103	27217129069	Đỗ Anh Tú	Nam	24/02/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
1104	27217332954	Đào Ngọc Khánh Vy	Nữ	30/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1105	27202830389	Nguyễn Tuyết Nhi	Nữ	19/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1106	26207242003	Phạm Thị Cẩm Linh	Nữ	11/06/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
1107	25212110473	Lê Hoàng Long	Nam	31/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
1108	27207502018	Nguyễn Thị Cẩm Ly	Nữ	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1109	26202435594	Nguyễn Thanh Trà My	Nữ	13/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1110	26216126848	Trần Bảo Nguyên	Nam	21/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1111	27204723834	Trần Thị Tuyết Nhi	Nữ	25/09/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
1112	27212130414	Trần Công Phúc	Nam	16/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1113	27204739411	Đặng Trần Kim Quý	Nữ	11/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1114	27203526335	Nguyễn Thị Quỳnh Tâm	Nữ	20/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1115	26207235895	Nguyễn Thị Trâm	Nữ	02/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1116	27202240869	Hồ Thị Quỳnh Trang	Nữ	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1117	26212234613	Nguyễn Mạnh Huy	Nam	16/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1118	23211611284	Lê Phú Thiện	Nam	15/03/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1119	27217133907	Trần Phương Diễm	Nữ	13/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1120	26212126232	Đặng Bá Hồng Phong	Nam	03/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1121	26215234990	Phạm Gia Huy	Nam	24/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
1122	26203324053	Phạm Thị Thùy Dương	Nữ	24/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
1123	26202200362	Đinh Thị Uyên Hoanh	Nữ	24/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1124	27213702431	Nguyễn Quốc Anh	Nam	27/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1125	27213328020	Châu Phương Dung	Nữ	17/07/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
1126	26202742017	Ngô Thị Thu Hà	Nữ	15/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1127	26208632069	Ngô Thị Ngọc Hằng	Nữ	06/02/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1128	27203331346	Phan Thúy Hiền	Nữ	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1129	27202220280	Nguyễn Thị Phương Linh	Nữ	08/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
1130	27203750074	Trần Thị Mai Linh	Nữ	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.3	Đạt
1131	27202238756	Lê Thị Hồng Mai	Nữ	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
1132	27212645515	Võ Trần Kiều Mẫn	Nữ	19/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1133	26202724019	Ngô Hồng Thảo Ngân	Nữ	25/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1134	27202243141	Trần Mỹ Ngọc	Nữ	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
1135	27217034784	Phạm Quốc Nguyên	Nam	15/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	9.0	Đạt
1136	27203702016	Nguyễn Lê Kiều Oanh	Nữ	29/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	9.8	Đạt
1137	26213333279	Lê Văn Sơn	Nam	12/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.8	Đạt
1138	27212101418	Trần Văn Thịnh	Nam	31/08/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
1139	27202601517	Phan Thị Ngọc Thoa	Nữ	15/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1140	26207123871	Văn Thị Anh Thư	Nữ	28/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1141	27211235882	Trần Anh	Tuấn	Nam	06/03/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1142	27203320800	Lê Trần Vân	Anh	Nữ	22/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	9.3	Đạt
1143	26211332837	Phạm Hữu	Đan	Nam	14/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
1144	27203828042	Bùi Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
1145	28212500190	Nguyễn Đình	Hiếu	Nam	18/01/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1146	27207141358	Trần Lê Lan	Hương	Nữ	25/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1147	27212235191	Hồ Bá	Huy	Nam	03/11/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1148	27202128908	Hồ Thị Ngọc	Linh	Nữ	01/01/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1149	27203300237	Phạm Khánh	Ly	Nữ	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
1150	27213331821	Trần Đào Yến	Mơ	Nữ	06/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
1151	27203921535	Trần Thị Thanh	Quyên	Nữ	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
1152	27203340200	Hồ Mỹ	Quỳnh	Nữ	30/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1153	27202329217	Phạm Thị Thanh	Trà	Nữ	18/10/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1154	27202936635	Phan Thị Ngọc	Trinh	Nữ	05/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1155	27203140387	Lê Yến	Trinh	Nữ	05/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1156	26202100413	Đặng Thị	Thanh	Nữ	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1157	26202230033	Hồ Thị Hồng	Nhung	Nữ	08/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1158	27202238079	Lý Thị Phương	Diễm	Nữ	05/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1159	27202127903	Huỳnh Thị Trà	My	Nữ	11/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	5.8	Đạt
1160	26205400140	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1161	27208602491	Bùi Đặng Lan	Anh	Nữ	11/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
1162	27202100939	Phan Quỳnh	Châu	Nữ	01/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
1163	27211241045	Phan Quốc	Cường	Nam	20/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1164	27215450202	Trần Nguyễn Quốc	Cường	Nam	27/05/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1165	28206254645	Võ Thị Mỹ	Hậu	Nữ	07/05/2004	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
1166	27213445193	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	21/02/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
1167	26217124089	Trần Hồ Đình	Minh	Nam	26/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1168	27212241375	Nguyễn Văn	Minh	Nam	02/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
1169	27215439598	Trần Ngọc Uyển	My	Nữ	14/06/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1170	27218602598	Cao Ngọc Lê	Na	Nữ	11/05/2003	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
1171	26217133251	Nguyễn Thành	Nam	Nam	23/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1172	27202230242	Vũ Ngọc	Nga	Nữ	20/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1173	27212933638	Nguyễn Hồ Kim	Nhân	Nữ	24/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1174	27208653032	Võ Thị Kiều	Oanh	Nữ	18/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
1175	27211201466	Đậu Thế	Phi	Nam	20/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
1176	27208635820	Phạm Thị Thanh	Thanh	Nữ	11/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.8	Đạt
1177	27202200849	Lê Kim Ngọc	Thư	Nữ	29/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1178	27202222510	Trần Thị Anh	Thư	Nữ	11/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1179	27202100085	Nguyễn Trần Huyền	Trâm	Nữ	10/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
1180	27203302190	Trần Thị Vân	Anh	Nữ	21/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1181	27203302766	Nguyễn Hà	Châu	Nữ	11/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1182	27207550396	Lê Mỹ	Duyên	Nữ	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1183	27203345951	Lê Thị Hồng	Gấm	Nữ	16/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1184	27202630768	Nguyễn Thanh	Hà	Nữ	11/01/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1185	27202239449	Nguyễn Thị Lệ	Hằng	Nữ	17/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
1186	27203902916	Ma Thị Huyền	Linh	Nữ	30/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1187	27212121905	Phạm Công	Mạnh	Nam	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1188	27204541504	Hoàng Thị Thanh	Nhàn	Nữ	20/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1189	27203521425	Huỳnh Thị Kim	Phượng	Nữ	22/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.3	Đạt
1190	27203238845	Nguyễn Thị Hương	Quỳnh	Nữ	13/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1191	49186011735	Lê Thị Thu	Thủy	Nữ	31/12/1986	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1192	26207225632	Lại Thị Thu	Thủy	Nữ	11/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.1	Đạt
1193	27205249823	Hoàng Khánh	Trang	Nữ	21/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1194	27202702777	Trần Thị Tường	Vân	Nữ	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1195	27202142898	Nguyễn Lê Triệu	Vy	Nữ	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1196	27205200094	Bùi Thị Khánh	Vy	Nữ	05/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
1197	27205249980	Bùi Thị Thanh	Xuân	Nữ	05/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
1198	27202102199	Nguyễn Trâm	Anh	Nữ	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
1199	27215102484	Huỳnh Ngọc Lan	Anh	Nữ	16/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1200	27203331646	Nguyễn Thị Thu	Hằng	Nữ	06/12/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	6.8	Đạt
1201	27213729977	Nguyễn Văn	Hoàng	Nam	15/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
1202	27205103016	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	10/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1203	27205127404	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	Nữ	08/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1204	27212229671	Bùi Hà	Phan	Nam	09/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1205	27217002362	Huỳnh Minh	Quý	Nam	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
1206	26203331823	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	08/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1207	27203300572	Huỳnh Tường	Vy	Nữ	10/03/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1208	27203340685	Trần Phạm Nhật	Vy	Nữ	25/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1209	27203927337	Võ Hương	Yên	Nữ	17/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1210	28215250133	Huỳnh Quốc	Việt	Nam	18/03/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1211	25203303016	Phong Thoại	Chiêu	Nữ	18/11/2001	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1212	27202427889	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1213	26212433277	Lương Phúc	Khánh	Nam	13/10/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
1214	27202224756	Đinh Thị Kim	Linh	Nữ	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1215	27214743080	Huỳnh Trần Nhạc	Long	Nam	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1216	27203327810	Hồ Thị Hoàng	My	Nữ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1217	27202102038	Võ Nguyễn Thiên	Nga	Nữ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1218	27202120343	Lê Thị	Nga	Nữ	28/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1219	27212353239	Lê Hồng	Nhung	Nữ	02/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
1220	27203200176	Trần Bích	Quyên	Nữ	28/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1221	25212113940	Nguyễn Quang	Sang	Nam	20/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1222	27202631929	Trần Thị Mỹ	Tâm	Nữ	12/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1223	27202147221	Cao Thị Kim	Thoa	Nữ	19/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1224	29204645869	Trần Thanh	Thúy	Nữ	06/11/2005	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1225	27202639074	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	Nữ	25/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1226	27203302197	Lê Thị Quỳnh	Trang	Nữ	24/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1227	27218645630	Phạm Phú	Trọng	Nam	17/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1228	26216331445	Nguyễn Tống	Đạt	Nam	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1229	26217124806	Lê Tiến	Dũng	Nam	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1230	27207133735	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	Nữ	28/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
1231	27205401960	Hồ Xuân	Hương	Nữ	22/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1232	27215402237	Trịnh Công Khánh	Huy	Nam	09/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1233	27211247962	Nguyễn Văn	Khải	Nam	07/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
1234	27203327220	Nguyễn Vũ Ni	Na	Nữ	16/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1235	26211229960	Nguyễn Văn Nghĩa	Nam	18/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1236	27205401799	Lê Thị Hòa	Nữ	23/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1237	27205450424	Bùi Võ Hoàn	Nữ	30/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1238	27205402242	Nguyễn Lan Nhi	Nữ	22/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1239	27203300562	Lâm Thị Tâm	Nữ	03/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1240	27203338187	Trần Thị Kiều Ni	Nữ	16/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1241	27212245048	Đỗ Anh Phương	Nữ	09/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.8	Đạt
1242	27202449653	Trương Thị Diễm Quỳnh	Nữ	29/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.3	Đạt
1243	27207233270	Huỳnh Thị Như Quỳnh	Nữ	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1244	27211328097	Phạm Ngọc Thanh	Nam	04/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
1245	27202640352	Phạm Phương Thảo	Nữ	05/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1246	27215445811	Trần Văn Thông	Nam	03/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
1247	27205228722	Lê Nguyễn Thanh Thùy	Nữ	27/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1248	27202552286	Phạm Huyền Trang	Nữ	06/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1249	27217130071	Trần Văn Tứ	Nam	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
1250	1921644976	Nguyễn Minh Vương	Nam	29/06/1995	Hội An	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
1251	26211333732	Nguyễn Xuân Vương	Nam	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1252	26202529319	Nguyễn Thị Thuỷ Tiên	Nữ	12/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1253	27203101567	Nguyễn Thị Nhật Anh	Nữ	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1254	26211334674	Phạm Quốc Bảo	Nam	02/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1255	26211332861	Trần Trọng Đạo	Nam	21/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
1256	26211329173	Võ Đình Duy	Nam	09/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
1257	27203801619	Nguyễn Thị Thanh Hà	Nữ	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1258	26211336175	Nguyễn Thanh Hải	Nam	04/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1259	26213226645	Nguyễn Đông Hồ	Nam	08/07/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1260	26217335256	Châu Nguyễn Quốc Hưng	Nam	09/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
1261	24205303768	Đinh Thị Huyền	Nữ	22/06/1999	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1262	24215303722	Hồ Văn Khởi	Nam	05/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1263	26211327107	Đinh Công Kỳ	Nam	11/12/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
1264	26218735279	Trần Minh Nguyên	Nam	13/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
1265	27203827724	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Nữ	12/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1266	27202221857	Diệp Bình Nhi	Nữ	25/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	8.3	Đạt
1267	27202602174	Võ Thị Nhung	Nữ	06/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.7	5.8	Đạt
1268	27204742177	Trần Đình Lệ Quyên	Nữ	12/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1269	26211327716	Lê Xuân Tài	Nam	31/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1270	26211334111	Nguyễn Thiện Thuật	Nam	17/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1271	27203842093	Đặng Hoa Thủy Tiên	Nữ	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1272	26211330034	Ngô Lê Vĩnh Toàn	Nam	03/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1273	27203302239	Trần Nguyễn Hồng An	Nữ	18/06/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1274	27203944975	Nguyễn Thị Anh Châu	Nữ	18/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1275	27203350008	Trần Bạch Dương	Nữ	03/04/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1276	27203350005	Nguyễn Thị Kỳ Duyên	Nữ	27/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1277	27203350110	Nguyễn Vy Trà Giang	Nữ	29/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1278	27205101249	Lâm Thị Cẩm Giang	Nữ	11/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1279	27203350153	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	08/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1280	27211201948	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	31/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1281	27203302124	Nguyễn Thị Thùy Hương	Nữ	28/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1282	28204602812	Trần Thị Thanh	Huyền	Nữ	28/03/2003	Nam Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
1283	28204953779	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	04/08/2004	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
1284	28205054223	Lê Thị Thanh	Mơ	Nữ	15/05/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1285	27203327999	Trương Thị Hằng	Nga	Nữ	01/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1286	27203349661	Lý Thị	Nhất	Nữ	26/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1287	27202147458	Đào Yến	Nhi	Nữ	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1288	27203349664	Nguyễn Lý Thị Khánh	Nhi	Nữ	28/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1289	27202242715	Dương Thị Kim	Phúc	Nữ	15/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1290	27203700411	Ngô Thị Phú	Quý	Nữ	21/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
1291	27203938247	Lê Phan Như	Quỳnh	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
1292	27204343352	Nguyễn Thị Thanh	Thanh	Nữ	08/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
1293	27203939724	Trần Thị Anh	Thương	Nữ	03/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
1294	27205137272	Phùng Thị Hoài	Thương	Nữ	06/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1295	27203302005	Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	07/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1296	27205143091	Đỗ Lê Kiều	Trang	Nữ	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1297	27203337000	Lê Thị Quý	Trinh	Nữ	22/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1298	28205000948	Đặng Thị Tường	Vi	Nữ	07/02/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1299	26215326806	Phan Lê Minh	Hoàng	NAM	23/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1300	26205439526	Nguyễn Dương Hà	Vy	Nữ	18/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1301	27202542291	Đào Thị Quỳnh	Như	Nữ	21/07/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1302	26202141934	Ngô Thị Hà	Chinh	Nữ	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1303	27202136250	Lê Thị	Cương	Nữ	04/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1304	26202129555	Nguyễn Thị Kiều	Dung	Nữ	07/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1305	26207141648	Huỳnh Lê Khánh	Hân	Nữ	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1306	27212201768	Lê Văn	Hiếu	Nam	19/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1307	27212231805	Bùi Xuân	Hoàng	Nam	20/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1308	27212233528	Đỗ Quang	Hưng	Nam	03/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
1309	27202128483	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	Nữ	26/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1310	27212201857	Huỳnh Hải	Huy	Nam	10/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
1311	28213247649	Nguyễn Bùi Gia	Huy	Nam	31/07/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1312	26216126674	Vũ Hoàng	Lâm	Nam	06/06/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
1313	27202139971	Huỳnh Thị Hoài	Linh	Nữ	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1314	27202926904	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	14/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
1315	27203354173	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	09/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
1316	27203300358	Dương Huệ	Mẫn	Nữ	07/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1317	27202128583	Trần Thị Thanh	Ngân	Nữ	27/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
1318	26202127168	Lê Thị Hoàng	Oanh	Nữ	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1319	27202101813	Nguyễn Thị Thu	Phương	Nữ	14/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1320	27212200840	Nguyễn Kim	Quang	Nam	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1321	27212243794	Lương Minh	Quang	Nam	05/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1322	27202722582	Trần Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	04/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1323	27203301103	Nguyễn Thị Phước	Sương	Nữ	15/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1324	26216132296	Lê Cường	Thịnh	Nam	19/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
1325	27202147023	Phạm Thị Hồng	Thịnh	Nữ	03/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1326	27203325030	Lê Thị Thanh	Thúy	Nữ	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1327	27202138918	Đặng Thị Kim	Trưng	Nữ	16/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1328	27213301540	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	20/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
1329	27213939222	Lê Quang	Vinh	Nam	13/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
1330	28204553662	Phạm Thị Kiều	Vy	Nữ	02/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1331	27212141197	Châu Hùng	Anh	Nam	01/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1332	28204104822	Đào Thị Mỹ	Anh	Nữ	02/10/2004	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1333	27202242051	Lê Thị Mỹ	Cầm	Nữ	12/08/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.7	6.5	Đạt
1334	27213702334	Đỗ Phạm Quỳnh	Chi	Nữ	14/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1335	28214847029	Nguyễn Trọng	Đại	Nam	19/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1336	27214334458	Nguyễn Thọ	Đạt	Nam	25/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1337	28214803915	Trần Bình	Đạt	Nam	08/06/2004	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1338	27202242922	Trần Thị Ngọc	Diệp	Nữ	02/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1339	27203745813	Trần Thị Huyền	Diệu	Nữ	09/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1340	27212644988	Nguyễn Trần Thùy	Dung	Nữ	29/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1341	27202239393	Đoàn Thị Thanh	Hằng	Nữ	22/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1342	27202220690	Văn Thị Kim	Hoa	Nữ	21/02/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1343	28204801480	Nguyễn Thị Anh	Huyền	Nữ	26/01/2004	Ban Mê Thuật	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1344	27213740503	Ngô Tuấn	Kiệt	Nam	13/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1345	27203326764	Trần Thị Mỹ	Kiều	Nữ	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1346	28214851065	Bùi Minh	Lâm	Nam	24/02/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
1347	28204844340	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	Nữ	08/10/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
1348	27203340529	Lê Mi	Na	Nữ	07/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1349	27203344288	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	Nữ	27/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1350	27202280032	Đặng Thị Bích	Ngọc	Nữ	09/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
1351	26203133554	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	02/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1352	27203752997	Phạm Thị Kim	Thùy	Nữ	01/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1353	27213720087	Nguyễn Đình Bảo	Trọng	Nam	12/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1354	27217129389	Trần Quốc	Tuấn	Nam	09/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1355	2.90207E+11	Phạm Thị	Tuyền	Nữ	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1356	27207430416	Trương Thị Kim	An	Nữ	31/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1357	24205309167	Nguyễn Yến	Diệp	NỮ	22/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1358	25203314086	Trần Thị Thanh	Tâm	NỮ	17/01/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
1359	28205052331	Nguyễn Đăng Phương	Uyên	Nữ	11/06/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1360	26207232922	Lê Thị Huyền	Trang	Nữ	24/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1361	26202341728	Nguyễn Thị Diệu	Ngân	Nữ	09/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1362	26205132961	Đặng Thị Thanh	Hương	Nữ	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1363	26202531564	Đinh Thị Thùy	Linh	Nữ	06/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1364	26207131966	Nguyễn Thị	Ái	Nữ	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1365	26212242498	Đoàn Minh	Tuấn	Nam	29/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
1366	27211727695	Tổng Quốc	Tuấn	Nam	16/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1367	26212229815	Nguyễn Phong	Đạt	Nam	28/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
1368	26202242415	Nguyễn Thị Ly	Na	Nữ	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1369	27203344948	Phạm Thị	Nhã	Nữ	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
1370	27217125897	Lê Xuân Chí	Trung	Nam	09/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1371	27203340318	Phan Đặng Kiều	Trinh	Nữ	20/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
1372	26212528281	Nguyễn Đăng	Tửu	Nam	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1373	26205135969	Trần Thị Trâm	Anh	Nữ	17/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1374	26207128409	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	02/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1375	27202530889	Ngô Thị	An	Nữ	25/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1376	27202628763	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1377	27202500069	Nguyễn Thùy	Duyên	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
1378	27202542283	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	28/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1379	27203833236	Mai Thị Thu	Hòa	Nữ	06/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
1380	27203349210	Võ Thị	Huyền	Nữ	20/02/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1381	27202102037	Hồ Thị	Khuyên	Nữ	01/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1382	27202129220	Lê Khánh	Linh	Nữ	28/08/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1383	27202241657	Phùng Thị Huỳnh	Mai	Nữ	03/01/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1384	27203332027	Phan Thị Thúy	Mỵ	Nữ	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1385	27213841858	Lê Xuân	Ngọc	Nữ	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1386	27204743297	Nguyễn Thị	Quyên	Nữ	22/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1387	27203349244	H Lich	Siu	Nữ	28/02/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1388	25612317779	Koumphonphakdy	ThienXay	Nam	11/09/1996	Lào	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1389	27211202459	Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	13/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1390	27217102715	Lê Công Tấn	Tuấn	Nam	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1391	27203302156	Lê Nguyễn Tiểu	Văn	Nữ	10/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
1392	26211326490	Lê Hoàng	Anh	Nam	28/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1393	27213743698	Trương Ngọc	Ánh	Nữ	01/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
1394	24205315049	Ngô Bảo	Châu	Nữ	02/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1395	27203333793	Nguyễn Thị Kim	Dung	Nữ	21/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1396	27215442394	Trần Minh	Dũng	Nam	27/07/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1397	26211339075	Hoàng	Hiệp	Nam	19/11/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1398	27203302140	Lê Thị Ngọc	Hiếu	Nữ	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1399	27213743060	Phan Nguyễn Gia	Huy	Nam	24/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1400	27215331981	Nguyễn Bá	Kiên	Nam	18/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1401	27205137548	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	Nữ	20/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1402	24205302562	Nguyễn Lê Trúc	Linh	Nữ	29/09/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1403	27205138877	Cao Thảo	Linh	Nữ	05/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1404	27205400015	Lê Thị Thảo	Nguyên	Nam	15/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1405	27202144932	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	Nữ	24/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1406	26203126044	Nguyễn Thị Thảo	Phương	Nữ	20/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1407	26211329039	Tô Đức Xuân	Sơn	Nam	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1408	27212141909	Trần Thanh	Tân	Nam	19/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
1409	26207223080	Võ Anh	Thư	Nữ	16/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1410	27203303158	Bùi Thị Huyền	Trang	Nữ	05/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1411	27205138875	Lê Thị Khánh	Trang	Nữ	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1412	27203828530	Phan Thị Tường	Vi	Nữ	02/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1413	24205306447	Huỳnh Thị Như	Ý	Nữ	01/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
1414	25217209616	Phan Trọng	Trường	Nam	11/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1415	25207103333	Lê Thị Mỹ	Dung	Nữ	12/07/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1416	26202225885	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	01/12/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1417	26212133869	Nguyễn Tấn	Chung	Nam	01/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
1418	26205130959	Nguyễn Thị	Hoài	Nữ	04/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1419	26207122770	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	24/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.4	Đạt
1420	26202241943	Bùi Phương	Linh	Nữ	04/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt
1421	26208635068	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	20/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
1422	26202427468	Huỳnh Thị	Sinh	Nữ	17/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
1423	26207132446	Trần Anh	Thư	Nữ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1424	27265280158	Nguyễn Thị Thương	Thủy	Nữ	30/05/1986	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
1425	26207241979	Đặng Thị Quỳnh	Uyên	Nữ	01/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1426	26206624168	Bùi Thị Phương	Vân	Nữ	08/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1427	26217231333	Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	06/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
1428	26212121724	Trần Thế	Anh	Nam	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
1429	26207239562	Trương Tiểu	Băng	Nữ	28/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
1430	26202426000	Phan Thị Thanh	Bình	Nữ	02/02/2002	Đồng Nai	Nâng Cao	9.0	6.3	Đạt
1431	26207236436	Phan Thị Kiều	Diễm	Nữ	15/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1432	26202200676	Võ Thị	Diệu	Nữ	18/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1433	26202142517	Lê Thị Quỳnh	Giao	Nữ	27/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1434	26202234023	Trần Thị Hoài	Linh	Nư	03/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.0	Đạt
1435	25213207690	Nguyễn Như	Long	Nữ	18/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1436	26207122320	Tạ Thị Ngọc	Mai	Nữ	10/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1437	26207236276	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	05/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.8	Đạt
1438	26217131692	Lê Văn	Phúc	Nam	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1439	26202241990	Mai Thị	Tâm	Nữ	04/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
1440	26207223540	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	07/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1441	27212428667	Phạm Khánh	Triều	Nam	11/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1442	25202201487	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	16/09/2001	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
1443	25207117619	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	Nữ	04/06/2000	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1444	26202438208	Nguyễn Thị Hương	An	nữ	04/03/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1445	27212220881	Nguyễn Văn	An	Nam	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
1446	24215408778	Văn Công Tuấn	Anh	Nam	26/01/1999	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1447	26205134420	Lê Văn	Anh	Nữ	26/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1448	25203317289	Lê Ngọc Diệu	Ánh	Nữ	18/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
1449	26215132759	Nguyễn Trung	Đán	Nam	21/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1450	26207142624	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	`NỮ	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1451	26202429335	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1452	26203829892	Phan Kim	Hậu	Nữ	21/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
1453	26203831689	Lê Võ Thanh	Hồng	Nữ	07/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1454	28215000718	Phan Phùng Tấn	Khải	Nam	01/10/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1455	26203820219	Hoàng Thị Ly	Ly	Nữ	10/06/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
1456	26203722191	Nguyễn Thị Kim	Lý	Nữ	28/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
1457	26207225444	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	10/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
1458	26211532103	Phạm Hoài	Nam	Nam	06/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
1459	26217140849	Nguyễn Phương	Nam	Nam	12/10/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1460	26203741807	Trịnh Phan Bảo	Ngọc	Nữ	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
1461	26205130173	Nguyễn Thị Ngọc	Nhân	Nữ	07/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
1462	26203842087	Ngô Thị	Oanh	Nữ	17/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
1463	24215412377	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	02/08/1999	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1464	26203820559	Hồ Thị Anh	Phương	Nữ	01/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1465	26215235433	Lê Nguyễn Tất	Quân	Nam	04/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1466	26203836132	Võ Thị Mỹ	Thảo	Nữ	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
1467	26203836081	Huỳnh Thị Thanh	Thủy	Nữ	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
1468	27212228708	Tăng Bá	Tiến	Nam	16/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
1469	26202120065	Trần Thị Kiều	Trinh	Nữ	28/12/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1470	26202231646	Phạm Thị Ánh	Tuyết	Nữ	14/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1471	26202135939	Nguyễn Lê Phương	Uyên	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1472	26203833432	Trần Thị Mỹ	Vi	Nữ	14/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	9.5	Đạt
1473	26203823462	Nguyễn Thúy	Vy	Nữ	10/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1474	24205207380	Phạm Bảo	Hân	NỮ	03/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1475	26203228547	Hà Thị Thanh	Xuân	Nữ	22/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1476	25203316477	Võ Thị Thanh	Thúy	Nữ	02/04/2001	Bà Rịa - Vũng Tàu	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1477	25207105036	Nguyễn Tâm	Nguyên	NỮ	04/09/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1478	27204747504	Đỗ Thị Bình	An	Nữ	28/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
1479	27203148923	La Phan Trâm	Ân	Nữ	10/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.7	10.0	Đạt
1480	25217201693	Nguyễn Lê Quang	Anh	Nam	05/11/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1481	26207141824	Trương Ngọc Vân	Anh	Nữ	05/05/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1482	26203135967	Hà Hoàng Vân	Chi	Nữ	04/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
1483	26213720481	Phạm Đức	Đạt	Nam	25/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	8.3	Đạt
1484	26217135162	Nguyễn Đình	Dương	Nam	25/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	5.4	Đạt
1485	26202136077	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	Nữ	25/11/2002	Kon Tum	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1486	25203308694	Đỗ Ngọc	Hà	Nữ	15/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1487	25217116938	Đỗ Trung	Hiếu	Nam	18/12/2000	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
1488	26207120668	Cáp Thị Diệu	Linh	Nữ	22/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1489	26212131890	Võ Phương	Nam	Nam	08/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
1490	26213334601	Lê Thị Thanh	Ngân	Nữ	13/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1491	26203700102	Trần Thị Nhật	Nhi	Nữ	28/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
1492	26207320076	Trần Thị Nhã	Phương	Nữ	11/11/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
1493	26202137922	Nguyễn Khánh	Quỳnh	Nữ	19/10/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.0	5.6	Đạt
1494	26207240046	Hà Ngọc Diễm	Quỳnh	Nữ	14/01/2002	Bắc Ninh	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
1495	25207109817	Trần Thị Phương	Thảo	Nữ	30/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1496	26203721141	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	28/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1497	26202534076	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	18/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
1498	26207224333	Đỗ Minh	Thư	Nữ	16/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1499	26207332384	Nguyễn Thị	Trâm	Nữ	28/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1500	27207201907	Trần Thị Thuỳ	Trang	Nữ	30/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1501	27212435576	Lê Ngọc Duy	Luân	Nam	14/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1502	26202134766	Phạm Ngọc	Anh	Nam	03/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
1503	26212228407	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	18/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1504	26207141751	Hoàng Thị	Cẩm	Nữ	16/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
1505	25211616991	Dương Tấn	Hoàng	Nam	10/05/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.0	Đạt
1506	26207135191	Lê Thị Uyển	Nhi	Nữ	18/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1507	26212131832	Đỗ Vinh	Quang	Nam	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1508	26207135531	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1509	26203829009	Trần Thị Thủy	Tiên	Nữ	17/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
1510	26207122490	Trương Thị Thanh	Trúc	Nữ	14/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1511	26203829008	Dương Thị Trí	Văn	Nữ	24/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1512	27265280104	Bùi Thị Kim	Anh	Nữ	17/05/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1513	26212135731	Nguyễn Lê Gia	Bảo	Nam	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1514	27265280105	Tạ Thị Ngọc	Bích	Nữ	19/08/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
1515	27265280108	Trương Thị	Giang	Nữ	07/08/1995	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1516	27202202255	Phan Thị Thúy	Hằng	Nữ	08/02/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	9.6	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1517	26202100356	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1518	26203742470	Nguyễn Thu	Hiền	Nữ	25/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
1519	25207216999	Đinh Thị Mai	Hiếu	Nữ	10/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.1	Đạt
1520	26217226616	Trần Lê Đan	Kha	Nữ	09/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1521	26203723117	Trần Thị Yến	Linh	Nữ	11/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1522	26203700478	Trần Thị Bích	Loan	Nữ	27/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
1523	26202100458	Trần Thị Như	Ngọc	Nữ	13/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1524	27202202644	Lê Thị Phước	Nguyên	Nữ	25/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1525	26212224149	Lê Bùi Bảo	Nhân	Nam	15/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1526	27202249002	Võ Thị	Nhi	Nữ	10/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
1527	26202200397	Mai Hoàng	Phượng	Nữ	14/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1528	27205142393	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	27/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
1529	27202420119	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	04/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
1530	25211603648	Lê Văn	Tường	Nam	13/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1531	26202638317	Trần Lê Khánh	Chi	Nữ	09/12/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1532	25217208521	Nguyễn Đức	Trí	Nam	10/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
1533	25215413580	Đặng Sỹ Tài	Phú	Nam	30/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1534	26202138116	Lê Thị Ánh	Tú	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.1	Đạt
1535	26207135390	Nguyễn Thị Kim	Duyên	Nữ	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1536	26207131091	Ngô Thị Thùy	Linh	Nữ	14/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1537	26205100525	Trần Thanh	Ngân	Nữ	18/05/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1538	25207105465	Trần Vĩ Quế	Chinh	NỮ	28/06/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1539	26202327171	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	10/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1540	26202200156	Lê Thị Khánh	Ly	Nữ	17/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1541	25217211271	Trần Tiến	Đạt	Nam	05/10/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
1542	26202335342	Trương Mỹ	Dung	Nữ	25/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
1543	26204333968	Võ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1544	26202222532	Lê Thị Trúc	Giang	Nữ	19/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1545	26202342612	Ngô Thị Sơn	Hà	Nữ	30/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1546	27202101031	Đỗ Thị Minh	Hân	Nữ	06/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1547	26202400736	Lê Thị	Hồng	Nữ	14/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1548	26202141558	Lê Thị	Huyền	Nữ	12/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
1549	26212030698	Phạm Ngọc	Khánh	Nam	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1550	27205132565	Nguyễn Thị Mai	Ngọc	Nữ	10/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1551	27202236896	Trần Thị Phương	Nhi	Nữ	26/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1552	27212102788	Văn Trung	Quân	Nam	22/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1553	26202734104	Võ Thị Như	Quỳnh	Nữ	16/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
1554	26203437279	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	10/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
1555	26217224055	Huỳnh Bá Minh	Tạo	Nam	05/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1556	27212243208	Nguyễn Hữu	Thông	Nam	07/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.0	Đạt
1557	26203434588	Lương Trần Minh	Thư	Nữ	02/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1558	26202427077	Trần Võ Huyền	Trân	Nữ	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1559	26207236295	Trương Thị Khánh	Trang	Nữ	25/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1560	27202821782	Võ Thị Tường	Vi	Nữ	07/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	5.5	Đạt
1561	26213436377	Nguyễn Hồ Quốc	Việt	Nam	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1562	27202129519	Võ Thị Hiền	Vy	Nữ	06/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1563	26207120293	Phạm Thị Trâm	Anh	Nữ	21/12/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1564	26207120440	Lương Lê Ngọc	Ánh	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1565	2321716965	Phạm Văn Công	Bách	Nam	12/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1566	26202130680	Trần Đàm Thu	Hà	Nữ	28/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
1567	26207221638	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	Nữ	04/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1568	26207100761	Lê Thị Ly	Lài	Nữ	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt
1569	26202227392	Nguyễn Thị Mỹ	Nguyên	Nữ	21/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
1570	26217129145	Nguyễn Ngọc	Phước	Nam	30/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1571	26217127757	Nguyễn Huy Bảo	Quân	Nam	05/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1572	26218642301	Nguyễn Đức Văn	Quốc	Nam	09/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1573	26207327517	Ngô Thị Mỹ	Tâm	Nữ	11/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1574	26217126073	Nguyễn Trung	Thành	Nam	22/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1575	26212731712	Đinh Văn	Tĩnh	Nam	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1576	26207226875	Trương Hoàng Phương	Trình	Nữ	13/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1577	26217135164	Ngô Văn	Tuấn	Nam	28/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
1578	26208626725	Trần Thị Thảo	Vy	Nữ	14/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1579	26207133028	Đinh Thị Thanh	Yên	Nữ	08/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1580	24215407455	Đào Ngọc	Hải	Nam	09/10/1999	Thái Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1581	24215415874	Nguyễn Ngọc Phương	Nam	Nam	22/05/2000	Kiên Giang	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1582	25203303992	Lê Thị Như	Quỳnh	Nữ	24/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.3	Đạt
1583	25205416234	Lê Thị Lan	Anh	Nữ	19/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1584	25215410826	Trần Phạm Ngọc	Bảo	Nam	02/08/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1585	25215405291	Châu Hồ Gia	Huy	Nam	02/06/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1586	25205408026	Huỳnh Vũ Anh	Minh	Nữ	01/11/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
1587	25215416873	Lương Hồng	Phương	Nữ	13/09/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1588	25205407173	Nguyễn Ngọc	Phượng	Nữ	15/04/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1589	25205408448	Từ Vũ Bằng	Tâm	Nữ	11/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1590	25205414147	Nguyễn Thị Kim	Thanh	Nữ	22/06/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1591	25205308468	Võ Thanh	Tú	Nữ	07/11/2001	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
1592	25205415180	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	22/04/2001	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
1593	27202236129	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	Nữ	30/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1594	26202124821	Dương Thị Mỹ	Diễm	Nữ	23/12/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1595	26202635896	Phạm Thị Thùy	Dung	Nữ	08/02/2001	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
1596	26202622846	Tăng Thị Thanh	Hà	Nữ	13/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1597	27212439572	Nguyễn Đại	Hàng	Nam	28/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	6.3	Đạt
1598	26212242778	Phạm Minh	Khôi	Nam	29/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	8.0	Đạt
1599	26208634031	Dương Thị Gia	Lin	Nữ	14/03/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1600	26202223851	Huỳnh Thị Thùy	Linh	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1601	26207142551	Trần Thị Thuỳ	Linh	Nữ	04/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1602	26218730943	Trần Quý	Long	Nam	17/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1603	26212137735	Cao Minh	Lực	Nam	22/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1604	26207229325	Trần Yến	Nhi	Nữ	14/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1605	26212137877	Hồng Quang	Pháp	Nam	28/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
1606	26207221476	Tổng Yến	Phương	Nữ	01/01/2002	Quảng Ninh	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1607	26208624042	Phạm Thị Hồng	Phượng	Nữ	22/05/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1608	26217234727	Hoàng Đăng	Quang	Nam	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1609	26202234574	Huỳnh Thị Phương	Thảo	Nữ	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
1610	26217134629	Đặng Công	Thương	Nam	21/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1611	26218600041	Trần Văn Toàn	Nam	30/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1612	26201228277	Bùi Huỳnh Bích Trâm	Nữ	28/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1613	26207335655	Nguyễn Thị Mai Uyên	Nữ	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1614	26212335228	Lương Vinh	Nam	02/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1615	26212342408	Huỳnh Quang Vinh	Nam	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1616	26212141951	Lê Văn Nhật	Nam	25/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1617	27265280102	Nguyễn Thị Tú Anh	Nữ	08/08/1998	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1618	27265280154	Phan Thị Nguyệt Ánh	Nữ	06/11/1996	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1619	26202120132	Nguyễn Thị Thuỳ Dung	Nữ	16/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
1620	26202100630	Xa Kiều Duyên	Nữ	21/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
1621	24215409755	Trần Ngọc Hải	Nam	06/11/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1622	26202126763	Ngô Gia Hân	Nữ	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1623	24215416499	Đỗ Triệu Hoàng	Nam	05/12/2000	Pleiku	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
1624	27265280123	Dương Nữ Thảo Lan	Nữ	27/08/1997	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
1625	27265280159	Phan Thị Ngọc Minh	Nữ	20/09/1996	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.3	8.1	Đạt
1626	26207125775	Huỳnh Thị Hoàng My	Nữ	26/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1627	27265280132	Trần Thị Tuyết Nhung	Nữ	28/10/1988	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1628	26207229995	Trần Thị Bích Phương	Nữ	17/11/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1629	26207123436	Trần Thị Mỹ Quyên	Nữ	15/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
1630	26207230862	Nguyễn Thị Thảo Quyên	Nữ	30/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
1631	26213223234	Nguyễn Hữu Cao Sơn	Nam	05/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	9.3	Đạt
1632	25207104302	Phan Thị Thanh Tâm	Nữ	17/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1633	26207133262	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Nữ	17/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
1634	27265280143	Trịnh Thị Hà Thanh	Nữ	03/01/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1635	26212441715	Nguyễn Minh Thiện	Nam	28/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.3	Đạt
1636	26212220737	Nguyễn Thừa Thịnh	Nam	23/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
1637	27265280147	Nguyễn Thị Thuyết	Nữ	15/04/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1638	26217134325	Nguyễn Ngọc Toàn	Nam	12/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
1639	27265280150	Lê Thị Phương Trang	Nữ	15/08/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1640	26202142300	Lê Thị Tường Vi	Nữ	16/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
1641	24215414739	Hoàng Hải Việt	Nam	28/02/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1642	26217232126	Nguyễn Vũ Lộc Xuyên	Nữ	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.3	Đạt
1643	25215411303	Nguyễn Dương Đoàn	Nam	18/09/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
1644	27213126561	Nguyễn Hiếu Hậu	Nữ	06/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1645	25205406374	Huỳnh Thị Thanh Huệ	Nữ	14/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
1646	25207105919	Phan Thị Phương Trinh	Nữ	17/06/2001	Cần Thơ	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1647	25205412168	Trần Mỹ Diệu Hương	Nữ	23/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
1648	27203301972	Nguyễn Thị Huyền Trân	Nữ	01/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1649	26213142539	Phạm Đức Anh	Nam	18/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1650	27202240144	Ngô Nguyệt Cẩm	Nữ	28/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
1651	26202233857	Ngô Lê Ngọc Diễm	Nữ	10/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1652	26217227549	Nguyễn Tấn Dũng	Nam	08/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
1653	26207125494	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	01/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1654	27202245588	Lưu Thị Hà	Nữ	29/10/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1655	26207136401	Phạm Thị Thanh Hương	Nữ	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1656	26217142056	Nguyễn Lê Phước Huy	Nam	21/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1657	26217235926	Lê Bảo Huy	Nam	08/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1658	26217133339	Phan Trung Kiên	Nam	10/12/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1659	27202200395	Nguyễn Thị Kim Kiều	Nữ	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1660	26217100657	Đặng Nhật Linh	Nam	04/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1661	26207133810	Đặng Thị Trà My	Nữ	22/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1662	26207141702	Nguyễn Trần Thị Trà My	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1663	26207128672	Võ Thị Kiều Oanh	Nữ	29/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
1664	26217230589	Đỗ Ước Tâm	Nam	09/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1665	26217233761	Nguyễn Trần Thảo	Nam	06/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
1666	26212942048	Trần Ngọc Thi	Nữ	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	8.0	Đạt
1667	26202235759	Nguyễn Từ Hiền Thực	Nữ	13/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
1668	24207201291	Trịnh Thị Ý Thương	Nữ	08/07/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1669	26217222281	Nguyễn Thành Tín	Nam	02/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1670	26202833657	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nữ	24/04/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
1671	26202131819	Phạm Thị Thùy Trang	Nữ	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1672	26202827881	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Nữ	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
1673	25205102162	Vũ Thị Thanh Tuyền	Nữ	02/12/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	6.5	Đạt
1674	26207229674	Trương Thị Thu Uyên	Nữ	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1675	26207120965	Võ Huỳnh Thúy Vân	Nữ	21/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1676	26217142047	Trần Ngọc Văn	Nam	18/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1677	26202138171	Phùng Thị Vinh	Nữ	28/02/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
1678	26207220539	Nguyễn Hồ Trà Vy	Nữ	14/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1679	26207235000	Đinh Thị My	Nữ	17/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1680	27212340544	Văn Viết Bôn	Nam	17/07/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
1681	26202818404	Trần Thị Kim Chi	Nữ	24/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
1682	26217236163	Nguyễn Văn Đức	Nam	18/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1683	26207231922	Hoàng Giang	Nữ	25/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1684	26212222771	Trịnh Thanh Hà	Nam	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1685	26202638331	Lê Thị Thúy Hằng	Nữ	27/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
1686	25212209578	Ngô Đức Hoàng	Nam	03/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1687	25207107440	Phạm Thị Thu Hương	Nữ	13/02/2000	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
1688	27203345054	Phạm Thị Hương	Nữ	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
1689	26202500045	Trương Hà Tố Mai	Nữ	20/03/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1690	27208600245	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Nữ	11/09/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
1691	26204528400	Đoàn Thị Thanh Nhạn	Nữ	13/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
1692	26207226508	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	Nữ	01/12/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
1693	26217240006	Lê Trọng Phúc	Nam	16/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1694	27202202081	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ	20/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1695	26213830009	Dương Đình Trí	Nam	20/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1696	26217233112	Võ Hoàng Trường	Nam	22/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1697	26207241595	Trần Thị Lê Vi	Nữ	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1698	26202135273	Hồ Thị Mỹ Yến	Nữ	16/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
1699	26203837103	Phan Thị Thúy An	Nữ	11/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
1700	26212126914	Lê Văn Hải	Nam	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1701	27203334583	Lê Thị Hồng Hạnh	Nữ	05/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1702	26205136328	Trần Thúy Hiền	Nữ	19/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
1703	26215235174	Nguyễn Văn Hiếu	Nam	10/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
1704	26207124465	Phan Thị Hoài	Nữ	16/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1705	26202622197	Đặng Thị Thanh	Hương	Nữ	13/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1706	26207128122	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	17/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1707	26217126206	Lâm Tuấn	Kiệt	Nam	03/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1708	25207102348	Nguyễn Thị Hồng	Linh	Nữ	01/01/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
1709	26203120197	Phạm Thị Mỹ	Linh	Nữ	27/07/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
1710	26203132497	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	Nữ	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
1711	26205120822	Trần Thảo	Nguyên	Nữ	26/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1712	26205134340	Cao Nữ Ái	Nhi	Nữ	21/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1713	26202137857	Nguyễn Tường Ý	Như	Nữ	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
1714	26207100463	Phan Mai Quỳnh	Như	Nữ	26/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1715	26205100395	Nguyễn Thị Lam	Phương	Nữ	25/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1716	26211232555	Nguyễn Anh	Quân	Nam	21/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
1717	27212739372	Nguyễn Minh	Quang	Nam	11/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1718	26207242530	Nguyễn Thị Thanh	Sương	Nữ	30/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1719	26202638402	Nguyễn Võ Thạch	Thảo	Nữ	26/02/2002	Hà Nội	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
1720	26207100315	Vũ Thị Thanh	Thảo	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1721	26207134679	Nguyễn Thị	Thảo	NỮ	13/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1722	26205133123	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	19/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1723	26202241747	Phạm Thị Kim	Thủy	Nữ	19/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1724	26217130685	Nguyễn Công	Trí	Nam	21/06/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
1725	26207123993	Lê Thị Kiều	Trinh	Nữ	17/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1726	26203132501	Đoàn Thị Bảo	Uyên	Nữ	03/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
1727	26207121525	Lê Ngọc Quỳnh	Giao	Nữ	19/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	8.8	Đạt
1728	26202242018	Võ Thúy	Hằng	Nữ	19/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
1729	27212402414	Nguyễn Đăng	Hiếu	Nam	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
1730	25207216132	Phạm Thị Khánh	Huyền	Nữ	25/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1731	26217133944	Ngô Tấn	Lợi	Nam	21/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
1732	26207142617	Lê Ngọc Phương	Mai	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1733	26207142302	Trần Thị	Mi	Nữ	16/11/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1734	26211500704	Nguyễn Võ Hoài	Nam	Nam	21/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1735	26212235811	Trần Anh	Nam	Nam	11/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1736	26203827544	Đinh Thị Thanh	Nhàn	Nữ	09/06/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1737	26202137853	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
1738	26203837151	Lê Minh	Phương	Nữ	10/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1739	26207129678	Đinh Thị Thu	Sương	Nữ	13/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
1740	26202233651	Đỗ Nhất	Tâm	Nữ	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
1741	26202234138	Đỗ Nhị	Tâm	Nữ	05/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1742	26207100018	Hoàng Thị	Thương	Nữ	16/07/2001	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1743	26207130631	Nguyễn Thị Tú	Trinh	Nữ	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1744	26217142786	Nguyễn Văn	Việt	Nam	25/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
1745	25212201946	Trần Quốc	Vũ	Nam	28/09/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
1746	24205313553	Nguyễn Việt Lạc	Thư	NỮ	26/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
1747	26202633357	Nguyễn Thị Hồng	Na	Nữ	24/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1748	27265280109	Đặng Thị	Giao	Nữ	20/03/1979	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1749	26212226884	Dương Ngọc	Bá	Nam	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1750	26202242172	Phạm Thị Thúy	Hiền	Nữ	08/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1751	26202532608	Trần Thị Quỳnh	Anh	Nữ	15/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1752	26202134753	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	Nữ	22/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	8.5	Đạt
1753	26212821628	Nguyễn Kiến	Huân	Nam	10/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
1754	26211532392	Lê Thành	Lập	Nam	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
1755	26202141608	Hoàng Diệu	Linh	Nữ	15/08/2002	Hà Nội	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
1756	26202122758	Nguyễn Hạ Diễm	My	Nữ	02/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1757	26202341760	Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	22/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.3	Đạt
1758	21262934955	Châu Công	Nguyên	Nam	02/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.3	Đạt
1759	26202342492	Phan Thị Thúy	Nhi	Nữ	20/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	8.0	Đạt
1760	26202522237	Đặng Thị Quỳnh	Như	Nữ	29/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1761	26202525629	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	20/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1762	26202532053	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	23/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1763	26202131021	Hoàng Trần Xuân	Nữ	Nữ	18/02/2002	Pleiku	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
1764	26202241609	Nguyễn Thị Như	Phượng	Nữ	12/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
1765	26202342009	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	06/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
1766	26202421389	Dương Thị	Thủy	Nữ	27/10/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1767	26212135738	Nguyễn Hà Anh	Tuấn	Nam	01/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	9.0	Đạt
1768	26212342438	Ngô Hoàng	Tuấn	Nam	01/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
1769	26202142524	Cao Kim	Tuyển	Nữ	28/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1770	26202334175	Đặng Thị Hồng	Vi	Nữ	23/09/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1771	26202528767	Lương Thị Tường	Vy	Nữ	11/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1772	26202542008	Nguyễn Lê	Vy	Nữ	28/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1773	26207122603	Nguyễn Lê	Vy	Nữ	23/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1774	27265280101	Phan Thị Ngọc	Ân	Nữ	20/12/1995	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1775	26202231896	Huỳnh Nữ Phú	Tuyển	Nữ	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1776	26202132988	Hà Kiều	Anh	Nữ	03/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
1777	25215410041	Nguyễn Văn	Chương	Nam	03/05/2001	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1778	26212142365	Võ Đặng Hoàng	Đức	Nam	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
1779	26202120445	Lê Thị	Hà	Nữ	03/05/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
1780	26211328746	Nguyễn Văn	Hân	Nam	22/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
1781	26207223933	Nguyễn Thị Bảo	Huyền	Nữ	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1782	27203321936	Phan Thị Thanh	Huyền	Nữ	31/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1783	26207231687	Huyền Tôn Nữ Ngọc	Linh	Nữ	03/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1784	27203331181	Mai Thị Mỹ	Loan	Nữ	07/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
1785	27202147513	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	19/08/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
1786	26211125292	Trần Hoàng	Nhật	Nam	20/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1787	27212102327	Phạm Minh	Nhật	Nam	24/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1788	26203142779	Hồ Thị Lan	Nhi	Nữ	16/10/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
1789	26207234653	Hồ Thị Kiều	Oanh	Nữ	28/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1790	27211221281	Trần Vĩnh	Phú	Nam	13/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
1791	27203339034	Trần Thị Ngọc	Quế	Nữ	09/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1792	26212122631	Nguyễn Ngọc	Thịnh	Nam	29/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1793	26202138027	Trương Thị Kim	Thúy	Nữ	31/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.8	Đạt
1794	26211324790	Trương Lê	Tuấn	Nam	23/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
1795	26211339082	Nguyễn Công	Tuấn	Nam	17/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
1796	26202138158	Nguyễn Thị Tường	Vi	Nữ	15/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
1797	26202226359	Hồ Hoàn	Vi	Nữ	03/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1798	26211332073	Tiêu Minh	Vương	Nam	07/10/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1799	25213217080	Lê Hữu Phước	Phước	Nam	13/02/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
1800	25202703043	Hoàng Khánh Linh	Linh	NỮ	23/12/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1801	26207136079	Nguyễn Thị Thu Thảo	Thảo	Nữ	09/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1802	26207130073	Lê Kim Thảo	Thảo	Nữ	15/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1803	26212341600	Võ Văn Huy Bảo	Bảo	Nam	04/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1804	27202222363	Nguyễn Thị Minh Châu	Châu	Nữ	09/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1805	27212234046	Võ Phúc Danh	Danh	Nam	27/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1806	26202130899	Đàm Mỹ Duyên	Duyên	Nữ	18/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1807	27207202033	Trần Mỹ Duyên	Duyên	Nữ	01/10/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1808	26202234164	Trần Thị Hiền Hảo	Hảo	Nữ	13/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
1809	26202841610	Võ Thị Thu Hiền	Hiền	Nữ	27/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
1810	26207140642	Nguyễn Thị Huệ	Huệ	Nữ	25/08/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
1811	26202842523	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Huyền	Nữ	09/09/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	10.0	9.3	Đạt
1812	26212835448	Nguyễn Hà Văn Khanh	Khanh	Nam	20/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1813	26203321459	Từ Thị Thúy Linh	Linh	Nữ	21/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
1814	27202147324	Nguyễn Thị Kiều My	My	Nữ	13/10/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.1	Đạt
1815	27202220935	Mai Ly Na	Na	Nữ	19/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1816	27202140738	Huỳnh Thị Kim Ngân	Ngân	Nữ	25/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	6.9	Đạt
1817	27212202618	Lê Hoàng Bảo Ngọc	Ngọc	Nữ	30/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
1818	27202235038	Trịnh Thị Mỹ Nhi	Nhi	Nữ	13/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1819	27202100066	Võ Thị Thùy Nhung	Nhung	Nữ	01/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1820	27202100167	Mai Hà Phương	Phương	Nữ	28/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
1821	26217320614	Nguyễn Mạnh Quỳnh	Quỳnh	Nam	19/09/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1822	26217232009	Nguyễn Văn Huy Thạch	Thạch	Nam	26/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1823	27202251868	Nguyễn Thị Diễm Thùy	Thùy	Nữ	18/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
1824	26203334390	Phan Ngọc Trâm	Trâm	Nữ	16/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
1825	26207141334	Ngô Thị Bích Trâm	Trâm	Nữ	21/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	7.0	Đạt
1826	27203850088	Tán Thị Ngọc Trâm	Trâm	Nữ	25/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
1827	26202525537	Trần Lam Tuyết Vy	Vy	Nữ	26/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
1828	26217330247	Võ Phi Đức	Đức	Nam	29/03/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
1829	26202134929	Đỗ Thu Ngân	Ngân	Nữ	04/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1830	26207131015	Phan Hà Trang	Trang	Nữ	15/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1831	26203333409	Nguyễn Thị Quỳnh Trân	Trân	Nữ	16/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
1832	26217130704	Hà Tất Đạt	Đạt	Nam	14/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1833	26207100245	Huỳnh Thị Yến Trang	Trang	Nữ	26/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
1834	26207221640	Hồ Thị Kim Trúc	Trúc	Nữ	12/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
1835	27202224434	Nguyễn Thị Vân Anh	Anh	Nữ	08/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1836	26212230855	Hồ Ngọc Đạt	Đạt	Nam	12/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1837	27212146658	Đặng Tiến Đạt	Đạt	Nam	11/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1838	26202522331	Dương Yên Gia	Gia	Nữ	21/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
1839	26202132939	Dụng Thị Hằng	Hằng	Nữ	04/04/2002	Huế	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1840	26207236269	Bùi Thị Thanh Kiêm	Kiêm	Nữ	29/08/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.3	5.3	Đạt
1841	28206706209	Võ Thị Mỹ Linh	Linh	Nữ	02/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
1842	27202153709	Hồ Thị Hoài Nhi	Nhi	Nữ	16/01/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.1	Đạt
1843	27202237031	Hồ Thị Kim Nhi	Nhi	Nữ	29/08/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.7	8.8	Đạt
1844	26217127690	Bùi Như Phụng	Phụng	Nữ	02/05/2002	Huế	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1845	26202742478	Phạm Thị Bích Quyên	Quyên	Nữ	24/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	8.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1846	27202930831	Hồ Thị Thu	Thủy	Nữ	04/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
1847	27202136229	Phan Thị Thanh	Tú	Nữ	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
1848	26202141903	Nguyễn Thị Tường	Vân	Nữ	21/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.4	Đạt
1849	24205306394	Nguyễn Hoàng Thúy	Hằng	Nữ	15/09/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1850	24205311353	Võ Hà	Mi	Nữ	02/11/2000	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
1851	26212133772	Trần Tấn	Hiếu	Nam	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1852	25204217320	Phan Thị Kiều	Na	Nữ	27/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1853	25208700908	Nguyễn Thị Kim	Lộc	Nữ	18/12/2000	Quy Nhơn	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1854	26203135915	Huỳnh Thị Ngọc	Ánh	Nữ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1855	25217208339	Nguyễn Văn	Hoàng	NAM	16/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
1856	26211330206	Huỳnh Văn	Ngọc	Nam	14/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
1857	26207134223	Lê Phạm Minh	Anh	Nữ	04/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1858	26207229403	Phan Thị Kim	Anh	Nữ	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
1859	26202136248	Phan Thị Mỹ	Dung	Nữ	25/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1860	26207140456	Nguyễn Thị	Duyên	Nữ	20/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1861	26207133269	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Nữ	01/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
1862	26217142007	Trần Nguyên	Huy	Nam	10/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
1863	26202220693	Trần Thị Thanh	Huyền	Nữ	26/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1864	28206731306	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	12/06/2004	Vinh Phúc	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1865	26202233095	Võ Trần Diệu	Kỳ	Nữ	09/06/1999	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
1866	26207127169	Nguyễn Thị Nhật	Linh	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
1867	26207131735	Trần Yến	Linh	Nữ	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1868	28204953971	Lê Phạm Hồng	Nhung	Nữ	05/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
1869	26202425575	Mai Như	Quỳnh	Nữ	03/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
1870	26203227968	Nguyễn Trần Nhật	Quỳnh	Nữ	25/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1871	26217142536	Doãn Đăng	Tân	Nam	04/07/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1872	28219505457	Lê Viết	Thành	Nam	01/01/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1873	26207131378	Trương Thị Ánh	Thương	Nữ	15/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1874	27207401211	Nguyễn Thị Ái	Trang	Nữ	20/05/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
1875	26217136182	Đặng Quang	Vũ	Nam	15/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1876	26207121634	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	12/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
1877	26207230235	Võ Thị Thu	Ba	Nữ	26/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1878	24207104282	Ngô Thị Hải	Nhân	Nữ	04/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1879	26202428026	Lê Uyên	Thi	Nữ	28/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
1880	26205142148	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	Nữ	08/03/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1881	27202124899	Trương Thị	Duyên	Nữ	14/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	8.0	Đạt
1882	26205100291	Trần Mỹ	Hạnh	Nữ	10/11/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
1883	27202545137	Trần Thị	Hiền	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1884	26207127967	Nguyễn Thanh	Huyền	Nữ	08/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	7.5	Đạt
1885	26216739066	Phan Văn	Lộc	Nam	05/05/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
1886	27202147321	Nguyễn Thị My	My	Nữ	31/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.3	Đạt
1887	27202928533	Đoàn Lê Yến	Nhi	Nữ	10/01/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1888	27202202836	Mai Thị Thùy	Nhung	Nữ	23/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1889	26203333633	Nguyễn Phan Khánh	Quỳnh	Nữ	06/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1890	27202101417	Huỳnh Tổ	Tâm	Nữ	02/04/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1891	27202203029	Tạ Thị Phương	Thảo	Nữ	14/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	9.8	Đạt
1892	26202133039	Trần Kim	Tiền	Nam	22/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1893	27202141954	Đoàn Thị Kim	Trâm	Nữ	03/10/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1894	27203300072	Phan Thị Thùy	Trang	Nữ	24/12/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
1895	27212102356	Hà Văn	Trường	Nam	22/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	9.3	Đạt
1896	26212242618	Đoàn Minh	Tuấn	Nam	18/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1897	26212128852	Đỗ Quang	Vinh	Nam	26/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
1898	27202240206	Nguyễn Thị Hà	Vy	Nữ	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1899	26207123792	Mai Thị Mỹ	Duyên	Nữ	04/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1900	26202638411	Mai Thanh	Tinh	Nữ	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.3	Đạt
1901	26202442584	Đào Thị Hoài	Thương	Nữ	20/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1902	24205409472	Phạm Thị Kim	Đô	Nữ	26/10/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
1903	24215306548	Trần Quang	Huy	Nam	29/05/2000	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
1904	27202234708	Trần Nguyễn Minh	Châu	Nữ	09/10/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1905	26204525413	Nguyễn Thị Phương	Uyên	Nữ	24/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
1906	25203316659	Nguyễn Thị	Hợp	NỮ	25/06/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
1907	27202602012	Đặng Thị Tùng	Chi	Nữ	17/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1908	26203332232	Phan Thị Xuân	Hương	Nữ	06/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1909	26203141790	Lê Thị	Kim	Nữ	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1910	26203336938	Khổng Thị Cẩm	Lê	Nữ	07/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
1911	26207122094	Nguyễn Thị	Liểu	Nữ	17/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
1912	26202137744	Phan Kiều	Ly	Nữ	30/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
1913	26202100593	Trần Thị Trà	My	Nữ	20/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
1914	26203136755	Nguyễn Thái Phương	Ngọc	Nữ	25/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.5	Đạt
1915	26208636325	Nguyễn Hà Thanh	Nhi	Nữ	30/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
1916	26218641531	Võ Thành	Quang	Nam	28/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1917	26207126343	Nguyễn Thiên Thanh	Thiên	Nữ	09/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
1918	26217135577	Hồ Thị Mỹ	Thu	Nữ	20/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
1919	26202130550	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	05/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
1920	26211336058	Khuất Văn	Trung	Nam	27/09/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
1921	27212252687	Lương Dương	Vinh	Nam	03/11/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
1922	26215236001	Lê Nguyễn Long	Vũ	Nam	25/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt
1923	26202828165	Đinh Thị Kim	Yến	Nữ	12/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
1924	27214753008	Lê Quang	Bách	Nam	29/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1925	26203832876	Ngô Thị Bạch	Dương	Nữ	27/02/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
1926	27213102877	Võ Thu	Hà	Nữ	25/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
1927	26203531771	Lê Thị Bích	Hoa	Nữ	07/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
1928	27202243998	Trần Thị Diễm	Hương	Nữ	08/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
1929	27213353322	Phạm Lê Mỹ	Luyến	Nữ	15/07/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
1930	27202229205	Phan Thị	Ny	Nữ	01/03/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.0	8.3	Đạt
1931	25207205366	Lê Thị Mai	Phương	Nữ	20/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
1932	26203337017	Đoàn Nguyễn Nữ	Sinh	Nữ	25/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.3	7.3	Đạt
1933	26202234975	Võ Thạch	Thảo	Nữ	14/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.8	Đạt
1934	26203828102	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	23/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1935	27203340560	Nguyễn Thanh	Thùy	Nữ	04/05/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
1936	26203500549	Huỳnh Thị Thủy	Tiên	Nữ	03/02/2000	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
1937	26202125385	Hồ Thị	Trang	Nữ	15/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1938	26202532244	Lê Thị	Yến	Nữ	18/07/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1939	26212233285	Phạm Tấn	Hưng	Nam	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1940	26202225030	Phan Huyền Trang	Nữ	30/04/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
1941	26212129856	Nguyễn Lâm Ánh Trinh	Nữ	23/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
1942	26211425773	Phạm Bá Lượng	Nam	14/12/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
1943	26203824747	Trần Thị Lợi	Nữ	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
1944	26203134417	Hồ Thị Thu Hà	Nữ	11/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1945	24215410676	Trần Hồ Nhật Khoa	NAM	26/06/2000	Bình Định	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
1946	25212700668	Trần Minh	Nam	29/10/1997	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
1947	25202103152	Hồ Diễm Kim	Nữ	15/09/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
1948	26202135272	Nguyễn Thị Hoàng	Nữ	12/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1949	26212137602	Nguyễn Thanh Hùng	Nam	15/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
1950	25217207944	Trần Bùi Quốc Huy	Nam	01/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
1951	26202141539	Phạm Thị Mai Chi	Nữ	23/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1952	26212425437	Trần Phi Hùng	Nam	07/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
1953	25217205415	Hứa Văn Thành Nhân	Nam	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
1954	26208620403	Võ Thị Anh Thư	Nữ	25/01/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
1955	27202202155	Ngô Hồng Diễm	Nữ	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1956	28204142243	Hồ Thị Ánh Diệu	Nữ	28/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
1957	26212135403	Mai Hoàng Duy	Nam	03/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
1958	26203136685	Trần Thị Thu Hà	Nữ	28/02/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	10.0	Đạt
1959	26203820290	Nguyễn Thị Thanh Hà	Nữ	03/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
1960	27212700695	Lê Minh Huy	Nam	03/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1961	27212140195	Trần Quốc Khánh	Nam	08/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1962	27202647000	Dương Đoàn Kiều Linh	Nữ	29/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
1963	26207140776	Nguyễn Thị Ngọc Long	Nữ	27/09/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1964	26202633590	Võ Thị Trà Mi	Nữ	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
1965	26202626814	Trần Thị Ly Na	Nữ	13/04/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.0	Đạt
1966	26203831146	Trương Thị Ni Na	Nữ	17/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
1967	27203329704	Nguyễn Đình Huỳnh Na	Nữ	21/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
1968	26211324103	Nguyễn Ngọc Nhân	Nam	14/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
1969	26203835850	Lư Thị Hoàng Oanh	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	6.3	Đạt
1970	27212100490	Võ Như Quang Phúc	Nam	26/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
1971	26203122329	Hồ Trần Xuân Quyên	Nữ	25/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
1972	26206636139	Trần Thị Hà Thu	Nữ	20/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
1973	27202236581	Nguyễn Thị Bạch Thúy	Nữ	15/07/2003	Hà Nội	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
1974	27212100723	Nguyễn Ngọc Toàn	Nam	12/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
1975	27202652026	Trịnh Nguyễn Thúy Vy	Nữ	20/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
1976	26203241549	Lê Thị Ái Liên	Nữ	13/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
1977	25203405241	Trương Thị Minh Hằng	Nữ	14/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	7.0	Đạt
1978	26202137567	Võ Thị Thu Hiền	Nữ	01/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
1979	26208738460	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	18/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
1980	26208632425	Đậu Thị Lê Na	Nữ	25/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
1981	27202153343	Nguyễn Thị Nguyệt Nga	Nữ	10/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	10.0	Đạt
1982	26207100487	Ngô Thị Thùy Ngân	Nữ	02/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
1983	26202135916	Huỳnh Thị Ngoan	Nữ	16/02/2002	Phú Yên	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
1984	26212241754	Nguyễn Văn Phú	Nam	01/04/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
1985	26202133281	Nguyễn Thị Thu Quy	Nữ	02/06/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
1986	25207100369	Nguyễn Cảnh Diễm Quỳnh	Nữ	01/04/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
1987	27205249747	Phạm Thị Diệu	Thanh	Nữ	05/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
1988	26207127745	Chế Thị Hoài	Thương	Nữ	08/02/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
1989	26203232197	Trần Thị Thu	Thúy	Nữ	29/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
1990	27202202452	Trần Thùy	Trang	Nữ	10/01/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
1991	26203331877	Phan Thị Nhật	Trình	Nữ	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
1992	26203320289	Lê Thị Thanh	Tuyền	Nữ	12/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
1993	27205202133	Nguyễn Thị Thanh	Vy	Nữ	19/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	9.3	Đạt
1994	26207125830	Nguyễn Minh	Phượng	Nữ	16/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
1995	24215306502	Nguyễn Nhật	Long	Nam	28/10/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	8.3	Đạt
1996	24215311224	Lê Đức	Lưu	Nam	04/02/2000	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.8	Đạt
1997	24205305518	Nguyễn Phạm Mỹ	Nam	Nữ	07/01/2000	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
1998	26207027146	Nguyễn Thị Ngân	Hà	Nữ	12/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
1999	25216117246	Đào Công	Hiếu	Nam	11/12/2000	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2000	26217134894	Trương Văn Anh	Quân	Nam	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2001	26207133699	Ông Thị Ái	Quỳnh	Nữ	02/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2002	26207134267	Phạm Thị Như	Quỳnh	Nữ	18/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2003	26207134254	Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2004	26213730361	Lê Thị Kim	Phượng	Nữ	08/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2005	27203338018	Ma Thị Ngọc	Ánh	Nữ	19/05/2003	Thái Nguyên	Nâng Cao	5.3	8.5	Đạt
2006	24218602844	Hoàng	Nam	Nam	03/01/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2007	27203331171	Đặng Thị	Nhàn	Nữ	31/10/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2008	27202126326	Hồ Thị Cẩm	Vân	Nữ	11/03/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2009	27204700668	Trần Thị Việt	Hà	Nữ	31/01/2003	Vũng Tàu	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2010	27204753396	Hoàng Thị Ngọc	Ly	Nữ	12/07/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2011	27202130855	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	03/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
2012	26202541851	Nguyễn Thị	Điểm	Nữ	29/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2013	26207100246	Ngô Kim	Anh	Nữ	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2014	27202202341	Đặng Thị Ngọc	Ánh	Nữ	18/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2015	26207130841	Nguyễn Thị Kiều	Dung	Nữ	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2016	27212246970	Lê Bá	Duy	Nam	08/04/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2017	26207229342	Nguyễn Thị Thuỳ	Duyên	Nữ	30/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2018	26202429073	Phạm Phương	Hậu	Nữ	26/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2019	27202145106	Đặng Thị	Hiền	Nữ	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2020	26217200237	Đỗ Tấn	Hoàng	Nam	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2021	26212141913	Lê Tuấn	Kiệt	Nam	02/01/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
2022	27202247498	Lâm Hoàng Mỹ	Linh	Nữ	08/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2023	26202100061	Phan Thị Châu	Loan	Nữ	12/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2024	27202202828	Lê Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	31/03/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2025	27202253525	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	20/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2026	27203802213	Hồ Khánh	Nhi	Nữ	27/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
2027	26202342351	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	23/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2028	26208635559	Cao Phạm Thu	Phượng	Nữ	28/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
2029	27204322424	Phạm Thị Như	Quỳnh	Nữ	20/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2030	27203828919	Võ Ngọc Bảo	Thiên	Nữ	16/02/2003	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2031	27207246252	Hồ Thị Anh	Thư	Nữ	20/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2032	27202151650	Trần Thị Thanh	Trúc	Nữ	04/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2033	27202247608	Phạm Thị Bảo	Uyên	Nữ	18/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2034	26202642412	Nguyễn Thị Bình	Nữ	26/02/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2035	26207135882	Trương Đỗ Tâm	Nữ	06/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2036	26207220101	Dương Quang Minh	Nữ	01/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2037	28204147864	Phan Ngọc Anh	Nữ	04/09/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2038	26207132338	Lê Thị Hoàng Châu	Nữ	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2039	26214300380	Lê Hữu Công	Nam	21/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2040	27212146659	Huỳnh Tấn Đạt	Nam	17/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2041	27202541898	Đào Nguyễn Khải Hà	Nữ	09/03/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2042	27202441806	Phan Thu Hiền	Nữ	28/12/2003	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2043	26215433250	Phạm Huy	Nam	20/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2044	26215400436	Nguyễn Bảo Khiêm	Nam	15/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2045	27212645247	Võ Nguyễn Hoài Ngọc	Nữ	23/06/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2046	26203033237	Lê Thị Phương Nhung	Nữ	11/02/2000	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2047	26205434140	Dương Thu Quyên	Nữ	09/03/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	6.3	Đạt
2048	26205400626	Võ Đỗ Thục Thi	Nữ	26/11/2002	Lâm Đồng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2049	27207129095	Lê Thị Như Thiện	Nữ	02/09/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
2050	27212244450	Nguyễn Văn Thuận	Nam	20/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2051	27202148773	Nguyễn Phan Hoài Thương	Nữ	14/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
2052	28214100488	Nguyễn Trọng Tin	Nam	01/01/2004	Khánh Hòa	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2053	27203327774	Tưởng Thị Thùy Trâm	Nữ	21/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2054	2220523267	Võ Thị Tuyết	Nữ	23/05/1998	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.7	7.5	Đạt
2055	28204105114	Trần Thị Thảo Vy	Nữ	21/04/2004	Bình Định	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
2056	26203128920	Hoàng Thị Ánh Yến	Nữ	01/07/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2057	26212134691	Nguyễn Thành Thái	Nam	19/05/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2058	26202242011	Đoàn Bích Diệp	Nữ	27/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
2059	26207141577	Nguyễn Thu Ngân	Nữ	26/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2060	26202200044	Trần Thị Hồng Sương	Nữ	31/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
2061	26211333089	Phan Văn An	Nam	08/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2062	26211331932	Trần Ngọc Chí	Nam	09/04/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.3	9.0	Đạt
2063	26207230560	Phạm Thùy Dung	Nữ	05/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	7.3	Đạt
2064	26207122407	Võ Thị Phương Ghi	Nữ	26/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2065	26202638326	Nguyễn Mỹ Vân	Nữ	15/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
2066	24217108353	Đặng Minh Khương	Nam	18/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2067	27202102958	Trần Thị Ngọc Lan	Nữ	05/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2068	27202601328	Lê Thị Mỹ Linh	Nữ	20/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	7.8	Đạt
2069	26211739140	Trần Văn Long	Nam	11/03/2002	Huế	Nâng Cao	8.3	9.3	Đạt
2070	27202641535	Võ Thị Ly	Nữ	23/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2071	26211342688	Võ Nhật Minh	Nam	16/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2072	26217234128	Đặng Quang Minh	Nam	21/09/2002	Hải Phòng	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
2073	27202129948	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	10/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2074	27202537961	Lê Thị Hồng Nhung	Nữ	05/09/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2075	26213435373	Lê Văn Quang	Nam	02/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2076	26202600360	Trần Kim Thảo	Nữ	20/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2077	26207224445	Lương Thị Cẩm Tiên	Nữ	02/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2078	26211332981	Lê Minh Triều	Nam	09/05/2001	Bình Định	Nâng Cao	7.0	9.8	Đạt
2079	26202130846	Hồ Thị Kiều Trang	Nữ	26/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2080	26203822544	Lê Thị Cẩm Hiếu	Nữ	28/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2081	26205133244	Ngô Thị Hoài	Thương	Nữ	28/08/2002	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2082	26203834143	Nguyễn Trần Phương	Uyên	Nữ	31/10/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2083	25215411737	Lê Hiếu	Hiếu	Nam	20/11/2001	Bình Phước	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2084	26202137826	Nguyễn Châu Uyên	Nhi	Nữ	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2085	26203235484	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	19/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2086	27212238211	Lê Tuấn	Anh	Nam	24/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2087	27202221681	Võ Thị Ngọc	Ánh	Nữ	16/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2088	27207033074	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	28/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2089	26213231824	Nguyễn Đức Tấn	Đạt	Nam	27/12/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
2090	27202146151	Lê Thị Kiều	Diễm	Nữ	18/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.8	Đạt
2091	27202147201	Châu Thị Khánh	Hòa	Nữ	10/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
2092	25217215979	Nguyễn Đình Quang	Hưng	Nam	20/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.8	Đạt
2093	26205239380	Lê Thanh	Hường	Nữ	17/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2094	27212200987	Nguyễn Thăng Gia	Huy	Nam	02/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2095	26207133807	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	Nữ	04/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2096	27202253808	Ngô Thị Kim	Loan	Nữ	14/12/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
2097	27202539443	Phạm Ly	Na	Nữ	08/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2098	27202539438	Hồ Thị Bích	Ngọc	Nữ	24/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2099	27203302023	Nguyễn Hoài Bảo	Ngọc	Nữ	23/07/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2100	27202224934	Mai Thị	Nhàn	Nữ	06/05/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.0	10.0	Đạt
2101	27202202513	Lâm Yến	Nhi	Nữ	12/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2102	2320320561	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	27/02/1999	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2103	27202102113	Võ Thị Như	Quỳnh	Nữ	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.8	Đạt
2104	26203328164	Chế Ngọc Thu	Sương	Nữ	09/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	9.8	Đạt
2105	27215143522	Lê Phước	Thiên	Nam	01/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2106	26207132592	Phạm Thị Minh	Thư	Nữ	11/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2107	27203130251	Võ Đoàn Minh	Thư	Nữ	26/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
2108	27207152184	Hoàng Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	06/11/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2109	27213836621	Nguyễn Ánh Nhật	Trinh	Nữ	15/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	6.5	Đạt
2110	23205112447	Trần Diễm	Vi	Nữ	27/12/1998	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2111	25217107985	Nguyễn Văn	Trí	Nam	20/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2112	25203102419	Hồ Thị	Phương	NỮ	16/08/2001	Đắk Nông	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2113	26203831486	Phạm Thị Như	Huỳnh	Nữ	03/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
2114	28209501924	Đàm Thị Thảo	My	Nữ	19/09/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2115	27202227182	Nguyễn Thị Lê	Duyên	Nữ	03/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
2116	26212130425	Nguyễn Nguyên Hoàng	Anh	Nữ	12/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2117	27202124682	Mai Thị Thanh	Tính	Nữ	15/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2118	27202122467	Nguyễn Thị Thủy	Nguyên	Nữ	03/09/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
2119	26212135912	Lê Viết	Thanh	Nam	15/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2120	26212135251	Phan Duy	Tùng	Nam	31/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2121	27202130565	Phạm Thị Ngọc	Ánh	Nữ	01/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2122	26202228787	Hoàng Thị Mỹ	Hà	Nữ	19/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2123	26203325857	Nguyễn Thị Thu	Ly	Nữ	20/11/2002	Bình Thuận	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2124	26204722575	Đỗ Thị Mỹ	Yên	Nữ	04/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2125	26202642674	Nguyễn Thị Ngọc	Đào	Nữ	12/07/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2126	26202131472	Trần Thị Thanh	Hằng	Nữ	17/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2127	26207123348	Nguyễn Thanh	Hương	Nữ	11/10/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2128	25216108447	Nguyễn Đình	Huy	Nam	23/06/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2129	26207232714	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	01/08/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2130	26207122922	Phạm Ngân	Ngân	Nữ	28/07/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2131	26202137898	Trần Lê Quỳnh	Phượng	Nữ	17/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2132	26211221472	Võ Jony	Dũng	Nam	03/06/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2133	26207241665	Phạm Thị Ái	Ly	Nữ	23/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2134	26203832749	Nguyễn Phương	Anh	Nữ	10/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2135	26202828372	Nguyễn Bùi Minh	Thư	Nữ	17/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2136	25203310088	Trần Thị Thí	Ngọc	Nữ	16/02/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
2137	25218707448	Phạm Cao Thành	Nam	Nam	19/08/2001	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
2138	26202542459	Đặng Thị Thùy	Dương	Nữ	04/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	5.3	Đạt
2139	26207134328	Phan Thị Xuân	Hạnh	Nữ	02/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2140	26202130842	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	25/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2141	27203802587	Nguyễn Lê Diễm	Quỳnh	Nữ	02/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	5.0	Đạt
2142	26212132616	Nguyễn Thành	Danh	Nam	27/01/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2143	26212134383	Lê Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	05/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2144	26207125179	Bùi Xuân	Vĩ	Nữ	24/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2145	27217123844	Nguyễn Trương Hải	Hà	Nữ	13/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2146	26207141984	Lê Thị Bích	Nguyên	Nữ	14/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2147	27203801181	Nguyễn Phùng Linh	Chi	Nữ	05/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2148	26212833667	Ngô Tấn	Huy	Nam	18/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
2149	26203221706	Trần Thị Trâm	Anh	Nữ	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	9.5	Đạt
2150	27212144006	Nguyễn Đức	Ánh	Nam	08/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
2151	26212242089	Nguyễn Trần Quốc	Bảo	Nam	07/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	8.8	Đạt
2152	26202242441	Lê Duy Khánh	Hà	Nữ	31/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
2153	26212221155	Nguyễn Văn Tuấn	Huy	Nam	29/06/2002	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
2154	26217223124	Huỳnh Nguyễn Anh	Khoa	Nam	09/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	8.3	Đạt
2155	26202724302	Nguyễn Thị Phương	Linh	Nữ	21/11/2002	Vinh Phúc	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2156	25202203800	Phạm Thị Thúy	Mi	Nữ	22/02/2001	Bình Định	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
2157	27202102422	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	20/03/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2158	27215237504	Hoàng Lê Trung	Nghĩa	Nam	17/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	9.5	Đạt
2159	27208653732	Hoàng Thị Kim	Nguyên	Nữ	27/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2160	26212122839	Chiêm Văn	Nhật	Nam	18/07/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2161	26202228784	Trương Hồng	Nhung	Nữ	01/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.5	Đạt
2162	26203835328	Trần Thị Kim Hà	Phượng	Nữ	22/09/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2163	26212128694	Trọng Văn	Tài	Nam	30/05/2002	Hưng Yên	Nâng Cao	6.0	9.8	Đạt
2164	26212230771	Lê Hồ Nguyên	Thảo	Nữ	07/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2165	26207130936	Nguyễn Thị Mỹ	Thuận	Nữ	07/10/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2166	27205249820	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	29/12/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2167	26202221277	Nguyễn Thị Bảo	Tiên	Nữ	03/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2168	26203821811	Thủy Thị Thanh	Tiên	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	10.0	Đạt
2169	25207105630	Trần Nguyễn Kiều	Trang	Nữ	26/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2170	26212242629	Nguyễn Linh	Trường	Nam	20/02/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	9.3	Đạt
2171	26217122703	Phan Văn	Vũ	Nam	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2172	26202642560	Võ Trần Tú	Anh	Nữ	01/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2173	26217132797	Trương Gia	Bảo	Nam	08/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.9	Đạt
2174	27205134148	Nguyễn Thị Phương	Hạnh	Nữ	30/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2175	28203001315	Quách Thị Thúy	Hiền	Nữ	16/01/2004	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2176	26202235539	Hứa Thị Thanh	Hoa	Nữ	05/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.8	Đạt
2177	27204343335	Phạm Thị Thanh	Huyền	Nữ	03/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2178	27203341959	Vũ Thị	Loan	Nữ	09/02/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2179	27207121767	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Như	Nữ	06/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2180	25205204098	Trần Thị Tuyết	Nhung	Nữ	12/06/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2181	26202736347	Nguyễn Thị Kim	Phượng	Nữ	20/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2182	26212233189	Võ Văn	Quyển	Nam	22/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	9.0	Đạt
2183	26204327736	Võ Thị Nhật	Tâm	Nữ	01/04/2002	Ninh Bình	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2184	27205237937	Phan Thị Minh	Thoa	Nữ	21/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2185	26205339343	Phan Thị Minh	Thư	Nữ	30/04/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	8.3	Đạt
2186	25203116369	Nguyễn Thị Bích	Vân	Nữ	22/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2187	25205103381	Võ Thị Nhật	Vi	Nữ	11/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
2188	25213403944	Võ Anh	Tuấn	Nam	08/01/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2189	27205130320	Phạm Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	30/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2190	25205417502	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	Nữ	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.3	7.5	Đạt
2191	25205412484	Nguyễn Trần Khánh	Linh	Nữ	23/03/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2192	25205417542	Hồ Thị Hải	Vy	Nữ	07/08/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2193	26217326252	Trương Công	Phúc	Nam	19/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2194	25205417022	Hồ Huỳnh Quý	Ngọc	Nữ	19/10/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2195	27205135941	Trương Thị Huyền	Anh	Nữ	22/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2196	26215100379	Đặng Hữu Phi	Long	Nam	23/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2197	26207131191	Võ Thị Kim	Chi	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2198	26207124781	Nguyễn Thị Bảo	Phượng	Nữ	12/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.5	Đạt
2199	26207131525	Nguyễn Thị Minh	Trâm	Nữ	18/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2200	26203421632	Rmah H' Hải	Chi	Nữ	30/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.3	6.8	Đạt
2201	26202542291	Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	29/04/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2202	26207124920	Trương Thủy	Tiên	Nữ	19/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2203	26207234780	Lê Thị Hà	My	Nữ	07/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2204	26207120623	Võ Lê Nguyệt	Anh	Nữ	24/01/2000	Huế	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2205	26217226137	Võ Thùy	Trang	Nữ	03/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2206	26203823251	Lê Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	22/11/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2207	26207232191	Huỳnh Lê	Long	Nữ	26/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2208	26207127470	Phạm Lê Thảo	Vy	Nữ	31/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2209	26203800743	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Nữ	12/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2210	27203130847	Nguyễn Phương	Hiền	Nữ	15/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2211	26203835469	Nguyễn Thị Ngọc	Chi	Nữ	04/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2212	24212105588	Nguyễn Quang	Ánh	Nam	28/03/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2213	26212235310	Lê Khánh	Dương	Nam	12/01/2002	Phú Thọ	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2214	26212120120	Lã Thành	Hoan	Nam	05/09/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.7	9.0	Đạt
2215	25212201011	Lê Tuấn	Hùng	Nam	13/12/2001	Hà Nội	Nâng Cao	9.0	5.3	Đạt
2216	26217235602	Lê Chấn	Hưng	Nam	03/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
2217	24211703541	Trần Văn	Huy	Nam	08/11/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
2218	26217235187	Trần Đình	Khải	Nam	09/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2219	26212142093	Lê Đình Cao	Minh	Nam	07/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
2220	27212247035	Nguyễn Hoàng	Minh	Nam	05/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2221	26207135033	Trần Thị Thu	Ngân	Nữ	10/01/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2222	27212240501	Nguyễn Văn Minh	Nhật	Nam	10/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2223	27217249813	Võ Châu	Sơn	Nam	17/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt
2224	26203133987	Nguyễn Thị Minh	Tâm	Nữ	21/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2225	26203500131	Nguyễn Thị	Thơm	Nữ	20/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
2226	26212220069	Nguyễn Trung	Thông	Nam	05/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2227	26203518405	Hoàng Nhật Anh	Thư	Nữ	01/06/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
2228	26203135299	Nguyễn Thị Thu	Trinh	Nữ	10/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2229	26212241554	Ông Duy	Vinh	Nam	15/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2230	26217120997	Nguyễn Long	Vũ	Nam	05/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2231	26202135661	Hứa Thị Khánh	Vy	Nữ	29/03/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2232	24207105706	Nguyễn Thị Thu	Yến	Nữ	15/03/2000	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2233	26212137358	Nguyễn Văn	An	Nam	04/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2234	26208700421	Nguyễn Phan Ngọc Phương Anh		Nữ	12/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2235	27203102628	Lê Thị	Bích	Nữ	29/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.7	7.5	Đạt
2236	26207142039	Phạm Ngọc	Châu	Nữ	04/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2237	26203130182	Nguyễn Trang	Đài	Nữ	04/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2238	26212242099	Nguyễn Như	Đích	Nam	23/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	8.3	7.0	Đạt
2239	26202134159	Mai Hà Hương	Giang	Nữ	28/10/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
2240	26203141625	Huỳnh Thị Hoài	Giang	Nữ	28/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2241	26208724374	Bùi Thị	Hiền	Nữ	10/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2242	26212137598	Võ Lê Huy	Hoàng	Nam	19/06/2002	Gia Lai	Nâng Cao	9.3	9.5	Đạt
2243	27212144190	Nguyễn Thanh	Lâm	Nam	08/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2244	26202742361	Đào Nhật	Linh	Nữ	07/08/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2245	25205209134	Lâm Ngọc	Mai	Nữ	10/11/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.5	Đạt
2246	27205140726	Lê Thị Kiều	My	Nữ	14/05/2003	Phú Yên	Nâng Cao	9.7	9.8	Đạt
2247	27212536678	Nguyễn Hồng	Ngọc	Nữ	13/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.5	Đạt
2248	26202233936	Nguyễn Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	24/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2249	26202621975	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	Nữ	04/08/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	9.5	Đạt
2250	27203148929	Phan Thị	Phượng	Nữ	20/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.3	Đạt
2251	26218625921	Nguyễn Hoàng	Quyn	Nam	19/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2252	27212539107	Nguyễn Văn	Tấn	Nam	05/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	10.0	Đạt
2253	27202601366	Hoàng Thị Thu	Thúy	Nữ	11/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	9.0	6.8	Đạt
2254	26211231350	Nguyễn Thành	Trung	Nam	08/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2255	26212200677	Lê Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	20/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2256	27217100068	Nguyễn Phúc	Vinh	Nam	28/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2257	24202515670	Phạm Dương Thanh	Phượng	Nữ	04/02/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2258	25207110345	Đặng Hoàng	Yến	Nữ	23/10/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2259	27265280136	Ngô Thị	Vi	Nữ	29/08/1991	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2260	26202220809	Phạm Thanh Bảo	Hân	Nữ	25/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	7.3	Đạt
2261	27202242159	Trần Khánh	Ngân	Nữ	01/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2262	27202201918	Trần Minh	Trang	Nữ	09/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2263	27202200782	Nguyễn Thị Nhã	Phượng	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2264	26212135389	Nguyễn Hữu	Vững	Nam	26/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2265	26212200769	Trần Hậu	Minh	Nam	22/05/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	7.4	Đạt
2266	26212126847	Lê Văn	Tiên	Nam	01/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2267	27212145073	Lê Tấn	Mỹ	Nam	16/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2268	26217234188	Nguyễn Ngọc Hoàng	Nam	Nam	14/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2269	26205122601	Cao Khánh Vy	Nữ	24/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2270	26207141745	Hồ Thị Phương Thảo	Nữ	05/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	7.0	Đạt
2271	26202242081	Nguyễn Thảo Vân	Nữ	24/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2272	26218631068	Nguyễn Đức Lê Trường	Nam	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2273	26207229768	Phan Thị Ái Nhi	Nữ	23/09/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2274	27202151392	Phạm Thị Tú Trinh	Nữ	21/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.5	Đạt
2275	27211345622	Lê Văn Đức	Nam	14/12/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
2276	26205333196	Trần Nguyễn Mỹ Duyên	Nữ	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
2277	26205239370	Hoàng Thị Hạnh	Nữ	12/01/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2278	26205239375	Lê Thị Hồng	Nữ	28/07/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2279	25207212175	Vương Thị Hương	Nữ	22/08/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.0	7.5	Đạt
2280	26203121482	Phạm Mai Hương	Nữ	20/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2281	27211342050	Trần Nguyễn Nhân Huy	Nam	20/11/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
2282	27217100634	Huỳnh Đình Khiêm	Nam	20/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2283	24207100823	Nguyễn Thị Bích Loan	Nữ	07/05/2000	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2284	27203349306	Dương Thị Kim Lợi	Nữ	30/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	6.0	Đạt
2285	26203324218	Trần Thị Quỳnh Như	Nữ	20/01/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	9.3	5.0	Đạt
2286	26212132552	Hồ Nhật Phát	Nam	15/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
2287	25214104814	Ngô Ngọc Tài	Nam	09/02/2001	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	9.5	Đạt
2288	25214208915	Nguyễn Ngọc Thế	Nam	06/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
2289	27211301671	Võ Thanh Tiên	Nam	03/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.8	Đạt
2290	27211342310	Lê Đức Truyền	Nam	07/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
2291	26202442449	Huỳnh Đức Thanh Tùng	Nam	15/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2292	26212441534	Trần Thanh Tùng	Nam	29/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.8	Đạt
2293	26202426815	Quảng Nguyễn Nhã Uyên	Nữ	04/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2294	27203302262	Hoàng Minh Lệ Uyên	Nữ	10/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2295	26205221481	Nguyễn Như Ý	Nữ	22/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2296	26202138202	Huỳnh Thị Kim YẾN	Nữ	13/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
2297	26202633784	Nguyễn Thị Quế Anh	Nữ	01/01/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2298	27212500497	Lê Tuấn Anh	Nam	17/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2299	26202222107	Lê Thị Trà Giang	Nữ	06/03/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2300	26212121500	Quách Đăng Khánh	Nam	30/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
2301	26202432957	Đoàn Ngọc Lai	Nữ	19/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
2302	26207118411	Võ Thị Vi Lê	Nữ	11/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2303	26203135609	Trần Khánh Linh	Nữ	05/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
2304	27203125748	Trần Nhật Linh	Nữ	26/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2305	26217333110	Hoàng Khâm Đức Mạnh	Nam	31/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2306	26214533847	Trần Công Minh	Nam	14/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2307	26202227006	Dương Thị Kim Ngân	Nữ	07/03/2001	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
2308	26202142006	Võ Đào Hoài Ngọc	Nữ	07/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	7.3	Đạt
2309	26207334508	Nguyễn Thị Như Ngọc	Nữ	27/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2310	26212130391	Lê Trung Nhật	Nam	26/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.0	5.1	Đạt
2311	26217133755	Tôn Thất Phú Nhật	Nam	24/05/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2312	26207229801	Trần Thị Ý Nhị	Nữ	19/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2313	26207125799	Phạm Thị Kim Phụng	Nữ	30/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2314	26202137899	Trương Thị Thu Phương	Nữ	10/03/2002	Nghệ An	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2315	26212427367	Nguyễn Quang Hữu Tài	Nam	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2316	26202135337	Trần Lê Phương	Thảo	Nữ	26/03/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2317	26217234171	Phạm Ngọc	Thông	Nam	19/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
2318	26207133403	Nguyễn Thụy Anh	Thư	Nữ	29/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2319	26213723196	Đỗ Nguyên	Vũ	Nam	15/10/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2320	26207126459	Hồ Nguyễn Nhã	Vy	Nữ	02/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2321	25203114142	Lê Thị	Thanh	Nữ	14/07/2001	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2322	25205305413	Phan Nguyễn Lan	Vy	Nữ	11/07/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	9.0	Đạt
2323	26212133363	Dương Nam	Khánh	Nam	26/02/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	6.0	Đạt
2324	26202235793	Lê Thị Mỹ	Linh	Nữ	03/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	10.0	7.0	Đạt
2325	27203302735	Nguyễn Thị Ngọc	Hạnh	Nữ	21/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
2326	27211501884	Nguyễn Việt	Nguyên	Nam	13/06/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
2327	27212132360	Lê Đăng	Uý	Nam	27/04/2003	Thanh Hoá	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2328	26205129261	Nguyễn Thị	Liên	Nữ	18/01/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2329	26203432349	Đoàn Thị	Sang	Nữ	12/08/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2330	26202341976	Nguyễn Thị Huỳnh	Tiến	Nữ	09/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2331	25203308834	Nguyễn Trần Bảo	Nhi	Nữ	27/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.8	Đạt
2332	26213235366	Nguyễn Anh	Tài	Nam	16/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
2333	27203944132	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	12/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2334	26207229107	Mai Thị Bích	Thảo	Nữ	10/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2335	27202252042	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	10/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2336	26202123259	Nguyễn Duyên	Khuê	Nữ	18/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2337	26203100750	Võ Thu	Dung	Nữ	23/06/2002	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2338	26207231567	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	18/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2339	26203236075	Nguyễn Bùi Thanh	Thảo	Nữ	23/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2340	26203123296	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	06/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2341	26217225450	Phùng Đức	Huy	Nam	12/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2342	26202135787	Võ Huyền	Như	Nữ	08/06/2001	Bình Định	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2343	26203333861	Trần Thị Kiều	Loan	Nữ	03/10/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
2344	26203723349	Dương Thanh Trà	My	Nữ	23/09/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2345	26212134501	Trần Phú	Duy	Nam	25/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2346	27202239183	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	Nữ	25/10/2003	Đắk Nông	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2347	27212401017	Đỗ Yên	Thùy	Nữ	12/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
2348	27203320107	Huỳnh Thị	Vi	Nữ	04/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2349	26207120566	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	Nữ	22/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2350	27204702035	Trần Thị Hồng	Vân	Nữ	27/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2351	26203142377	Nguyễn Song Thiên	Bảo	Nam	04/11/2002	Hồ Chí Minh	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
2352	27217152519	Nguyễn Xuân	Bảo	Nam	20/03/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2353	26202135545	Phạm Kiều	Chinh	Nữ	05/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2354	27207231382	Nguyễn Thị Như	Hằng	Nữ	11/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2355	26202126076	Bùi Thị Thanh	Hiền	Nữ	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2356	25217217092	Lê Đình	Hoàng	Nam	21/01/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2357	26207224117	Đỗ Thị Diệu	Hương	nữ	27/06/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.8	Đạt
2358	26217234976	Nguyễn Văn	Huy	Nam	07/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2359	26207126894	Nguyễn Đoàn Khánh	Linh	Nữ	20/02/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.8	Đạt
2360	27203841651	Trần Thị Hoàn	Mỹ	Nữ	26/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt
2361	27207146875	Võ Thị Y	Ngân	Nữ	20/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.8	Đạt
2362	27202845121	Trần Thị Hồng	Ngọc	Nữ	26/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.5	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2363	26217132505	Nguyễn Đức	Nguyên	Nam	05/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	7.3	Đạt
2364	26203122161	Phan Thị	Nhàn	Nữ	24/03/2002	Bình Định	Nâng Cao	8.3	7.5	Đạt
2365	26212134268	Hồ Sỹ	Nhật	Nam	04/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2366	27212234297	Nguyễn Ngọc	Quyền	Nam	16/02/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
2367	26211333318	Nguyễn Quốc	Thái	Nam	20/03/2002	Kon tum	Nâng Cao	6.0	6.8	Đạt
2368	26202128206	Lê Thị Ngọc	Trâm	Nữ	15/09/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2369	26202124297	Võ Kiều	Trang	Nữ	10/05/2002	Gia Lai	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2370	26207225602	Nguyễn Lê Thuỳ	Trang	Nữ	29/10/2002	Hội An	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2371	26202132873	Trần Thị	Uyên	Nữ	31/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2372	26203136861	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	08/09/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2373	27202146595	Trương Thị Triệu	Vy	Nữ	04/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	6.8	Đạt
2374	27202653610	Lê Thị Hải	Yến	Nữ	26/09/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2375	26203533276	Dương Thùy	Dung	Nữ	02/03/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	10.0	Đạt
2376	28207250128	Nguyễn Thùy	Dương	Nữ	01/01/2004	Bình Định	Nâng Cao	8.3	6.3	Đạt
2377	27202153772	Huỳnh Thị Thu	Hằng	Nữ	04/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2378	27211349184	Nguyễn Trọng	Hoàng	Nam	18/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2379	26203741922	Đào Thị Ngọc	Huyền	Nữ	17/03/2002	Gia Lai	Nâng Cao	7.7	7.0	Đạt
2380	27202141007	Ung Thị Thanh	Huyền	Nữ	31/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2381	27212328906	Ngô Đình	Khải	Nam	30/03/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.3	Đạt
2382	26213136716	Lý Huy	Khang	Nam	03/01/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
2383	27203302014	Lê Thị Ngọc	Lan	Nữ	02/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2384	27207235851	Lý Ngọc	Lan	Nữ	29/10/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2385	27203932595	Ngô Thị	Linh	Nữ	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2386	26203336961	Nguyễn Thị Thanh	Mai	Nữ	24/11/2002	Thanh Hoá	Nâng Cao	5.3	8.0	Đạt
2387	27203939102	Đào Thị Phương	Mai	Nữ	03/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2388	24215315686	Dương Hải	Minh	Nam	18/08/1999	Bắc Giang	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2389	27202200675	Hứa Nhật	Minh	Nữ	24/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2390	27202100620	Trương Thị	Nga	Nữ	10/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2391	27202101511	Hồ Thị Thu	Nga	Nữ	06/06/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2392	26203530099	Phạm Hoàng Bảo	Ngân	Nữ	15/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
2393	27202128214	Hồ Thị	Ngọc	Nữ	30/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.3	7.8	Đạt
2394	29204654453	Huỳnh Thị Bích	Ngọc	Nữ	11/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2395	27212144939	Trương Hồng	Nhung	Nữ	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2396	27202231323	Huỳnh Thị Minh	Thư	Nữ	24/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2397	26212133809	Lê Văn	Thuận	Nam	28/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2398	26202934654	Lý Thị Thủy	Tiên	Nữ	10/11/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
2399	28219101650	Lý Huy	Tín	Nam	10/12/2004	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2400	28214354664	Phan Đình Quốc	Việt	Nam	08/11/2004	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2401	25612317795	Manyvong	Xaysit	Nam	25/05/2002	Lào	Nâng Cao	9.0	9.0	Đạt
2402	26202424342	Lê Huỳnh Uyên	Vy	Nữ	29/08/2002	Phú Yên	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2403	26207129681	Lê Thị Xuân	Diệu	Nữ	15/04/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.5	Đạt
2404	26217126199	Đặng Trung	Quang	Nam	20/08/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2405	26202242088	Phạm Hoàng	Lan	Nữ	23/03/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2406	26212230435	Huỳnh Thanh	Phương	Nam	27/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2407	26205120715	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	Nữ	23/06/2002	Bình Định	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2408	26217121737	Trần Hùng	Dũng	Nam	18/02/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	5.3	5.8	Đạt
2409	27202402606	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	20/12/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	6.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2410	26207231508	Phạm Thời Ánh	Dương	Nữ	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2411	27205126167	Võ Thị Thu	Hà	Nữ	18/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2412	25216104643	Nguyễn Minh	Hào	Nam	16/01/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	8.0	Đạt
2413	24207209816	Phan Thị Thu	Hiền	Nữ	08/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	8.8	Đạt
2414	27265280115	Trần Thị Thanh	Hiền	Nữ	30/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt
2415	27212447639	Phạm Xuân	Hưng	Nam	06/10/2003	Gia Lai	Nâng Cao	9.0	8.8	Đạt
2416	27211540486	Nguyễn Ngọc	Luân	Nam	26/03/1999	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.0	Đạt
2417	26202235570	Lê Thị Thu	Mai	Nữ	20/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2418	26202141855	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	14/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2419	26202530214	Trần Hải	Ngân	Nữ	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2420	27202449352	Trần Lê Diệu	Nguyên	Nữ	30/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.8	Đạt
2421	26217140914	Nguyễn Văn	Nhân	Nam	30/12/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	7.3	Đạt
2422	26212127182	Nguyễn Hồng	Phúc	Nam	24/10/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2423	26217300573	Lê Quang	Phúc	Nam	12/05/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2424	26207136056	Cao Nguyễn Diệu	Phương	Nữ	16/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2425	27214747943	Nguyễn Duy	Thanh	Nam	07/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2426	26202125467	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	27/10/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	5.8	Đạt
2427	27202640820	Nguyễn Thị Thanh	Thương	Nữ	20/06/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2428	27265280145	Cao Thị	Thúy	Nữ	20/03/1994	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2429	26212200731	Lương Văn	Toàn	Nam	30/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2430	26203121845	Ngô Thị Thúy	Vy	Nữ	20/06/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.5	Đạt
2431	26202242723	Đậu Mai	Anh	Nữ	09/10/2001	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	6.0	Đạt
2432	25212108668	Mai Quốc	Bảo	Nam	29/04/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
2433	27204721586	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	20/03/2003	Phú Yên	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2434	26202120617	Đào Thị Thu	Hằng	Nữ	23/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2435	26202224547	Ngô Hồng	Hạnh	Nữ	18/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
2436	27204701699	Nguyễn Thị Lệ	Hoa	Nữ	12/12/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2437	23207211682	Đào Thị Khánh	Hoài	Nữ	23/02/1999	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	5.8	Đạt
2438	27212140124	Nguyễn Minh	Huân	Nam	14/04/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
2439	27202138100	Nguyễn Thị Thùy	Mỵ	Nữ	06/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.3	Đạt
2440	28204550283	Nguyễn Bảo Phương	Ngọc	Nữ	02/04/2004	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2441	27203836814	Trần Thị Hà	Nhung	Nữ	15/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	7.8	Đạt
2442	27218229385	Nguyễn Lương	Sơn	Nam	06/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.0	Đạt
2443	27203830010	Nguyễn Linh	Sương	Nữ	30/08/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	9.7	10.0	Đạt
2444	27204330342	Trần Thiên	Tâm	Nữ	04/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	10.0	Đạt
2445	27202102768	Nguyễn Thị Xuân	Thảo	Nữ	22/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2446	27202140393	Lý Thanh	Trà	Nữ	05/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2447	27202638608	Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	06/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.0	9.8	Đạt
2448	26203333090	Trần Lê Ý	Vy	Nữ	20/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	9.5	Đạt
2449	26207129337	Nguyễn Thị Bích	Vy	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2450	27202139739	Nguyễn Thị Hải	Yến	Nữ	30/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.0	8.8	Đạt
2451	27207528287	Nguyễn Thị	Diễm	Nữ	04/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2452	27215236598	Phạm Mai	Giang	Nữ	23/01/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	5.4	Đạt
2453	26218635918	Phan Lê Ngọc	Hùng	Nam	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2454	27212753946	Nguyễn Vũ Minh	Hương	Nữ	04/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	7.0	Đạt
2455	26214336523	Nguyễn Đình Vinh	Khang	Nam	17/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	8.8	Đạt
2456	29208154182	Dương Thị Mỹ	Linh	Nữ	29/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2457	26202124251	Lê Thị Cẩm	Nhung	Nữ	22/03/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.3	Đạt
2458	27203234698	Nguyễn Thị Kim	Phượng	Nữ	19/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	5.5	Đạt
2459	26207231419	Nguyễn Thị Út	Quyên	Nữ	28/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2460	27202642996	Nguyễn Khánh	Quỳnh	Nữ	09/04/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
2461	27202228935	Nguyễn Thị Vân	Sang	Nữ	13/04/1998	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	6.8	Đạt
2462	26217233125	Hồ Phước	Thảo	Nam	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.3	Đạt
2463	27202127894	Nguyễn Thị Minh	Thảo	Nữ	01/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2464	27212200971	Nguyễn Văn	Thế	Nam	16/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	9.0	Đạt
2465	26207231803	Trần Thị Ngọc	Thư	Nữ	25/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.3	Đạt
2466	27202101798	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	05/06/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2467	27203221190	Tôn Nữ Khánh	Thư	Nữ	19/01/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.7	6.3	Đạt
2468	27202129222	Nguyễn Thị Diễm	Thương	Nữ	09/12/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2469	2321533919	Huỳnh Song	Toàn	Nam	19/05/1997	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2470	27212153546	Nguyễn Phú Thu	Trâm	Nữ	30/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
2471	26215222105	Phạm Trần Minh	Trung	Nam	29/04/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.8	Đạt
2472	26207228330	Phan Thị Kim	Yến	Nữ	13/09/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2473	25207100276	Võ Nguyễn Ngọc	Tú	Nữ	16/11/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2474	26203341581	Dương Thị Xuân	Diễm	Nữ	30/04/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2475	26212225993	Ngô Quang	Huy	Nam	30/10/2002	Nghệ An	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2476	26211300531	Nguyễn Văn	Tân	Nam	25/03/2001	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
2477	26212824401	Trần Phi	Hùng	Nam	22/03/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2478	26204300717	Lê Thị Xuân	Hà	Nữ	30/11/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.0	Đạt
2479	27207101317	Trần Hoàng Ngọc	Anh	Nữ	22/04/2003	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2480	27202629087	Nguyễn Thị Thu	Phượng	Nữ	13/09/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
2481	27203850443	Nguyễn Đặng Quỳnh	Anh	Nữ	17/10/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2482	26202220315	Lê Thị Kiều	Trình	Nữ	04/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2483	25612217805	Sisavengsouk	Douang	Nữ	05/05/2002	Lào	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2484	25612217782	Xaisomphou	Khaikao	Nữ	09/12/2000	Lào	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2485	26211333698	Nguyễn Ngọc	Châu	Nam	21/04/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2486	27213334928	Lê Minh	Châu	Nữ	11/09/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2487	27202602708	Huỳnh Ngọc Khánh	Đoan	Nữ	09/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	7.0	Đạt
2488	27202653577	Trịnh Thị Ngọc	Duyên	Nữ	30/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2489	27203323004	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	12/09/2003	Nghệ An	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2490	27202620373	Nguyễn Thanh	Huyền	Nữ	12/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2491	27208637394	Nguyễn Khánh	Huyền	Nữ	02/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2492	26211333418	Nguyễn Gia	Lâm	Nam	29/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	7.0	Đạt
2493	27202240923	Lê Thị Mỹ	Linh	Nữ	01/11/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2494	24212108211	Nguyễn Minh	Long	Nam	14/06/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.8	Đạt
2495	26214320648	Phạm Hoàng	Long	Nam	24/07/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt
2496	27207534358	Hoàng Thị Trà	My	Nữ	08/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.7	5.5	Đạt
2497	25206605221	Nguyễn Thanh Thị Ly	Na	Nữ	01/03/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2498	27203239357	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	26/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2499	27212727267	Đặng An	Nguyễn	Nữ	25/05/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2500	26211339079	Mai Chí	Quốc	Nam	21/08/2002	Bình Định	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2501	27202100366	Hoàng Hồng Thu	Sương	Nữ	18/01/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	8.5	Đạt
2502	26214332116	Nguyễn Lê Anh	Thạo	Nam	16/12/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
2503	27205242400	Hồ Đặng Bảo	Trình	Nữ	05/09/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.7	9.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ	
2504	2320512106	Trần Thanh	Tuyền	Nữ	21/11/1999	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2505	26202722481	Đỗ Thảo	Uyên	Nữ	01/09/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2506	27204702776	Phạm Thị Hoài	Anh	Nữ	12/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2507	27207531432	Phan Thị Ngọc	Ánh	Nữ	17/05/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.0	7.0	Đạt
2508	27204730845	Ngô Thị Thanh	Hà	Nữ	10/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2509	27212137135	Nguyễn Ngọc Minh	Hà	Nữ	19/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2510	26212241606	Võ Như	Hải	Nam	01/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	7.5	Đạt
2511	27202124308	Nguyễn Thị Thu	Hằng	Nữ	15/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2512	27202602374	Võ Thị Hiếu	Lan	Nữ	18/12/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	7.5	Đạt
2513	27202144189	Phan Thị Mộng	Mơ	Nữ	21/07/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.0	Đạt
2514	27217542736	Võ Như Thúy	Ngân	Nữ	06/07/1999	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2515	27217522908	Phạm Lê Hồng	Nhân	Nữ	12/11/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2516	26207133487	Nguyễn Thị Minh	Nhi	Nữ	25/12/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2517	27204742172	Võ Nữ Yến	Nhi	Nữ	15/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.0	8.0	Đạt
2518	26212727294	Lê Xuân	Pháp	Nam	10/07/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.5	Đạt
2519	27214754136	Trịnh Minh	Tiến	Nam	19/12/2003	Thái Bình	Nâng Cao	6.3	9.0	Đạt
2520	27202125293	Phạm Thị Thúy	Tình	Nữ	10/05/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.7	6.8	Đạt
2521	27212253120	Phan Hoàng	Trang	Nữ	19/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	6.5	Đạt
2522	25216707471	Nguyễn Văn	Tú	Nam	25/02/2001	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	6.0	Đạt
2523	27214740321	Nguyễn Nhật Anh	Tuấn	Nam	26/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	7.5	Đạt
2524	26202230558	Nguyễn Thị Kim	Yến	Nữ	06/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2525	26212137993	Phạm Lê Mạnh	Thắng	Nam	13/12/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2526	26202125387	Hồ An	Nhiên	Nữ	14/07/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2527	26207126753	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	22/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.8	Đạt
2528	25207105501	Huỳnh Hồ Dạ	Thảo	Nữ	10/01/2000	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	5.3	Đạt
2529	26207134655	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	01/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2530	25217209491	Đỗ Trọng	Thắng	Nam	01/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2531	26212235861	Phạm Thị Thu	Hương	Nữ	11/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2532	26217142313	Đỗ Hải Thanh	Hà	Nam	17/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.0	Đạt
2533	27205226762	Nguyễn Trâm	Anh	Nữ	31/10/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2534	27215233546	Nguyễn Xuân	Anh	Nữ	12/04/2003	Bình Dương	Nâng Cao	7.3	9.0	Đạt
2535	27203700303	Hoàng Thị Yến	Bình	Nữ	10/09/2003	Lâm Đồng	Nâng Cao	7.0	9.0	Đạt
2536	27205252642	Phạm Thị Hải	Dương	Nữ	01/11/2003	Gia Lai	Nâng Cao	7.0	8.5	Đạt
2537	27207128967	Lê Thị Mỹ	Duyên	Nữ	14/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	6.0	Đạt
2538	26202137491	Diệp Quỳnh	Giang	Nữ	23/01/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	8.3	8.5	Đạt
2539	27203739890	Trương Trà	Giang	Nữ	23/09/2003	Lào Cai	Nâng Cao	8.0	8.0	Đạt
2540	27207143293	Phạm Thị Hương	Giang	Nữ	11/06/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2541	26202241636	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Nữ	05/07/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.5	Đạt
2542	27213323227	Huỳnh Nguyễn Gia	Hiếu	Nữ	26/11/2003	Bình Định	Nâng Cao	8.0	8.5	Đạt
2543	27205253814	Đỗ Nguyễn Viễn	Hương	Nữ	11/07/2002	Vũng Tàu	Nâng Cao	6.3	8.8	Đạt
2544	26202242512	Đoàn Minh	Khánh	Nữ	21/05/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2545	26202242312	Hoàng Thị Ái	Linh	Nữ	17/11/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	9.5	Đạt
2546	26207239842	Nguyễn Thị	Linh	Nữ	07/03/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.3	8.8	Đạt
2547	27205200225	Bàn Thị	Mai	Nữ	12/06/2003	Phú Yên	Nâng Cao	6.3	6.0	Đạt
2548	27205144513	Nguyễn Thị Đoàn Triệu	Mẫn	Nữ	27/11/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2549	27203750143	Nguyễn Thị Diệu	My	Nữ	10/02/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2550	27205226758	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	24/08/2003	Khánh Hòa	Nâng Cao	8.7	7.0	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2551	27205242455	Nguyễn Thị Tệ	Nhi	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2552	27203802799	Vũ Thị Kim	Oanh	Nữ	11/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	7.8	Đạt
2553	27212149961	Trần Minh	Phi	Nam	27/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	8.3	10.0	Đạt
2554	27212234200	Lê Minh	Phúc	Nam	02/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2555	27203731401	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	27/06/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2556	27205139673	Trần Thị Như	Quỳnh	Nữ	05/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.3	Đạt
2557	28209506732	Nguyễn Thị Xuân	Quỳnh	Nữ	29/08/2004	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2558	27205121655	Lê Thị Thanh	Thắm	Nữ	05/11/2003	Kon Tum	Nâng Cao	7.7	6.5	Đạt
2559	27205137183	Hồ Thị	Thu	Nữ	26/11/2003	Nghệ An	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2560	26207134634	Đào Tú	Trang	Nữ	25/10/2002	Bình Định	Nâng Cao	9.7	9.5	Đạt
2561	27202947118	Lê Thị	Trang	Nữ	18/07/2003	Bình Định	Nâng Cao	7.3	8.5	Đạt
2562	27203902761	Nguyễn Thị Tuyết	Trang	Nữ	10/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	8.5	Đạt
2563	27203850129	Lê Thị Minh	Tú	Nữ	20/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	7.5	Đạt
2564	27212153583	Nguyễn Bá	Việt	Nam	16/04/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	9.7	9.0	Đạt
2565	27203102896	Nguyễn Thị Xuân	An	Nữ	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	9.0	5.5	Đạt
2566	26202525156	Hoàng Thị	Hậu	Nữ	09/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2567	27211301528	Võ Huy	Hoàng	Nam	24/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	6.5	Đạt
2568	26205239379	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	17/08/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2569	27212202786	Lê Thọ Quốc	Khanh	Nam	10/11/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	7.8	Đạt
2570	26212325049	Phan Sĩ	Khoa	Nam	16/07/1996	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2571	26202137764	Hoàng Thị Trà	My	Nữ	07/07/2004	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	7.5	Đạt
2572	26202125246	Trần Thị Như	Ngọc	Nữ	11/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2573	26205241726	Nguyễn Hồng	Ngọc	Nữ	24/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2574	27212101883	Huỳnh Công	Nhật	Nam	10/08/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2575	26207133972	Nguyễn Hoàng Mai	Phương	Nữ	01/06/2002	Ninh Thuận	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2576	27212145331	Nguyễn Văn	Quyền	Nam	24/03/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	5.0	6.5	Đạt
2577	27202202554	Dương Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	24/06/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	6.0	Đạt
2578	26207135148	Lê Bích	Thảo	Nữ	18/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2579	26202234014	Nguyễn Hồng	Thư	Nữ	23/11/2002	Phú Yên	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2580	27202148172	Trần Thị Thu	Thủy	Nữ	23/04/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2581	27208742324	Lương Võ Phương	Vy	Nữ	27/02/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.0	Đạt
2582	26207121270	Hoàng Kim	Yến	Nữ	28/06/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2583	26205121409	Võ Thị Hải	Yến	Nữ	08/07/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2584	27202246973	Lê Nguyễn Nhân	Duyên	Nữ	06/04/2003	Bình Định	Nâng Cao	6.7	5.6	Đạt
2585	26217136268	Trần	Quân	Nam	28/01/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2586	27202653310	Lê	Na	Nữ	23/07/2003	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.0	5.5	Đạt
2587	27203339628	Phạm Thị Thanh	Nhàn	Nữ	30/04/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2588	27265280114	Nguyễn Lê Khánh	Hiền	Nữ	29/10/1997	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2589	26207120077	Võ Thị Tấn	Toàn	Nữ	15/10/2001	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2590	26202742504	Nguyễn Thị Mỹ	Diệu	Nữ	18/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2591	26203200167	Trần Thị Hoàng	Nhâm	Nữ	15/11/2002	Nghệ An	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2592	25203108620	Trần Lê Quỳnh	Như	Nữ	15/01/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	6.3	5.5	Đạt
2593	2621235941	Dương Thân	Sinh	Nam	04/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.8	Đạt
2594	26217239886	Phan Hữu Bảo	Minh	Nam	18/04/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.3	Đạt
2595	26207132535	Nguyễn Thị	Cần	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt
2596	26212220231	Hoàng Quang	Đức	Nam	20/11/2000	Hưng Yên	Nâng Cao	6.3	8.5	Đạt
2597	27207131624	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	Nữ	16/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	5.8	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2598	27217246761	Nguyễn Ngọc Hiền	Nam	17/05/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.0	9.8	Đạt
2599	27202202702	Võ Thị Thu Hiệp	Nữ	08/01/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	8.3	Đạt
2600	26207126541	Hoàng Thị Khánh Hoài	Nữ	29/08/2002	Xuân long	Nâng Cao	8.7	9.8	Đạt
2601	27205143741	Huỳnh Thị Ngọc Ly	Nữ	27/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	6.3	Đạt
2602	26202242244	Đậu Thị Ngọc Mai	Nữ	28/09/2002	Hà Tĩnh	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2603	27203337660	Phan Thị Kiều My	Nữ	22/02/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2604	27202642129	Lê Thị Nga	Nữ	11/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	9.3	9.0	Đạt
2605	26212229211	Phan Thành Nhân	Nam	27/04/2002	Quy Nhơn	Nâng Cao	6.7	6.0	Đạt
2606	27213500391	Đinh Ngọc Quân	Nam	22/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	5.0	Đạt
2607	27202640681	Đoàn Nguyễn Như Quỳnh	Nữ	02/07/2003	Quảng Bình	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2608	26211331480	Võ Nhân Tài	Nam	29/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	8.3	Đạt
2609	27217445935	Nguyễn Xuân Quốc Thảo	Nam	07/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	8.3	Đạt
2610	27202138233	Nguyễn Phương Thúy	Nữ	04/07/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	7.7	9.5	Đạt
2611	27202128675	Phạm Thị Thủy Tiên	Nữ	05/04/2003	Kon Tum	Nâng Cao	8.0	6.5	Đạt
2612	27212102294	Nguyễn Thanh Toàn	Nam	03/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	8.0	Đạt
2613	27203502670	Đặng Thị Ngọc Vân	Nữ	15/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2614	27202131049	Nguyễn Thị Thúy Vi	Nữ	31/05/2003	Gia Lai	Nâng Cao	8.0	9.5	Đạt
2615	27207444398	Nguyễn Thị Mào Vy	Nữ	23/03/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	6.0	5.3	Đạt
2616	27202102310	Trần Phan Mỹ Ý	Nữ	31/08/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	9.5	Đạt
2617	27202141689	Trần Thị Ánh Hồng	Nữ	01/12/2003	Nghệ An	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2618	26202227566	Trần Thị Minh Anh	Nữ	15/01/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2619	27207501264	Nguyễn Thị Lan	Nữ	18/07/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	5.8	Đạt
2620	27202239331	Lê Thị My	Nữ	22/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	10.0	8.0	Đạt
2621	26203725087	Đặng Thị Quỳnh Như	Nữ	23/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.0	Đạt
2622	27202325767	Hoàng Thị Hồng Nhung	Nữ	09/04/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	5.0	Đạt
2623	29206534979	Lê Thị Minh Tâm	Nữ	09/06/2004	Nghệ An	Nâng Cao	9.3	6.5	Đạt
2624	27211202123	Trần Công Thành	Nam	30/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.3	5.5	Đạt
2625	29204634810	Ung Thị Thúy	Nữ	20/06/2004	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	5.5	Đạt
2626	26202142434	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	Nữ	09/05/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	9.0	9.5	Đạt
2627	27212436497	Trần Thúy Vân	Nữ	27/08/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2628	27202146566	Nguyễn Thảo Vy	Nữ	18/08/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2629	27207146805	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	22/11/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.7	6.5	Đạt
2630	25202510438	Đinh Thị Thu Hiền	Nữ	27/11/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	6.3	6.8	Đạt
2631	24208615192	Trần Thị Vân Anh	Nữ	10/07/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt
2632	26206600682	Nguyễn Thị Quỳnh Lan	Nữ	25/01/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.7	5.3	Đạt
2633	26207133382	Thái Thị Ánh Quỳên	Nữ	14/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.7	5.0	Đạt
2634	26205141536	Mai Quỳnh Châu	Nữ	03/11/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2635	26205135736	Trần Thị Huỳnh Đào	Nữ	28/02/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2636	26201234166	Nguyễn Thị Minh Đức	Nữ	22/04/2002	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	5.0	Đạt
2637	25205102819	Hoàng Cẩm Ly	Nữ	10/09/2001	Quảng Trị	Nâng Cao	5.3	5.5	Đạt
2638	27212121804	Trương Khánh Nguyên	Nam	06/10/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.8	Đạt
2639	26214500533	Võ Phan Tiểu Long	Nam	24/07/2001	Gia Lai	Nâng Cao	6.3	7.0	Đạt
2640	25203303293	Nguyễn Thị Huyền My	Nữ	10/08/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.5	Đạt
2641	27215103087	Võ Thạch Thảo Nguyên	Nữ	25/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.0	5.3	Đạt
2642	26212435331	Mai Thanh Trung	Nam	08/09/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.7	7.8	Đạt
2643	26212435353	Hồ Công Vỹ	Nam	02/09/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2644	26213433976	Nguyễn Hồng Sơn	Nam	07/05/2001	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	5.3	Đạt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN THI ĐẠT CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CNTT NÂNG CAO ĐỢT THÁNG 03/2025

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN	GIỚI TÍNH	NGÀY SINH	NƠI SINH	CHỨNG CHỈ	ĐIỂM KTC	ĐIỂM THUĐ	KẾT QUẢ
2645	27212135093	Thái Văn	Anh	Nữ	07/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	5.7	6.3	Đạt
2646	26211532808	Trần Minh	Đức	Nam	21/04/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	7.7	7.5	Đạt
2647	26207128175	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	Nữ	20/05/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	6.3	5.8	Đạt
2648	26203141789	Lê Nguyễn Khánh	Huyền	Nữ	15/11/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.3	8.3	Đạt
2649	26202242298	Nguyễn Thị Hoàng	Linh	Nữ	01/01/2002	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.0	6.5	Đạt
2650	24211208559	Đinh Trần Công	Minh	Nam	23/03/2000	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	8.8	Đạt
2651	27202100948	Lê Tuyết	Ngân	Nữ	01/03/2003	Bình Định	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2652	27202233927	Hồ Thị Yến	Nhi	Nữ	10/05/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.7	7.3	Đạt
2653	27203131223	Đinh Thị Ý	Nhi	Nữ	28/02/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2654	26202230077	Nguyễn Thị Quỳnh	Oanh	Nữ	14/05/2002	Quảng Trị	Nâng Cao	7.7	5.8	Đạt
2655	27202133737	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	07/10/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	7.7	6.0	Đạt
2656	27202943414	Lê Thị Cẩm	Tú	Nữ	15/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	9.0	Đạt
2657	26203725234	Nguyễn Hà Tú	Uyên	Nữ	28/10/2002	Thừa Thiên Huế	Nâng Cao	6.7	8.8	Đạt
2658	25212105871	Tổng Văn Quốc	Việt	Nam	21/09/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	6.0	5.8	Đạt
2659	27202929025	Nguyễn Thị Hiền	Vy	Nữ	08/07/2003	Quảng Ngãi	Nâng Cao	5.7	7.3	Đạt
2660	27212242168	Nguyễn Thị Hoài	Ân	Nữ	07/03/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2661	26212137462	Hồ Quốc	Đại	Nam	03/08/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	5.0	Đạt
2662	27212643768	Lê Phương	Dung	Nữ	08/12/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	7.8	Đạt
2663	27202254099	Lê Thị Ngọc	Hà	Nữ	20/10/2003	Phú Yên	Nâng Cao	7.3	8.3	Đạt
2664	27202144919	Phạm Thị Bảo	Linh	Nữ	15/04/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	6.3	6.5	Đạt
2665	27203334448	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	19/12/2003	Quảng Trị	Nâng Cao	8.7	5.0	Đạt
2666	27202530663	Hồ Kim	Phụng	Nữ	12/01/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	8.3	6.5	Đạt
2667	27202253224	Phan Thị Tuyết	Phượng	Nữ	26/09/2003	Đà Nẵng	Nâng Cao	7.3	9.5	Đạt
2668	25207216636	Nguyễn Phước Nhật	Quỳnh	Nữ	08/08/2001	Đà Nẵng	Nâng Cao	9.7	8.0	Đạt
2669	27202240392	Đỗ Thị Thanh	Tâm	Nữ	01/10/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	7.0	5.0	Đạt
2670	27212153085	Nguyễn Trần Trung	Thịnh	Nam	30/07/2003	Gia Lai	Nâng Cao	5.7	5.0	Đạt
2671	27202629613	Nguyễn Thị Hồng	Thúy	Nữ	25/08/2002	Quảng Nam	Nâng Cao	8.0	5.3	Đạt
2672	26217200258	Lê Tuấn	Anh	Nam	20/02/2002	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.7	6.5	Đạt
2673	24213216383	Phan Thái	Bình	Nam	04/04/1998	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.7	8.5	Đạt
2674	27207131162	Nguyễn Thị	Hà	Nữ	25/06/2003	Đắk Lắk	Nâng Cao	5.0	5.0	Đạt
2675	26211224129	Lê Nhật	Hòa	Nam	08/12/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.0	5.3	Đạt
2676	26212221158	Phạm Đình	Khuê	Nam	03/10/2002	Kon Tum	Nâng Cao	6.3	5.3	Đạt
2677	27202138853	Nguyễn Thị	Nguyệt	Nữ	10/06/2002	Quảng Bình	Nâng Cao	5.7	7.0	Đạt
2678	26212234547	Đoàn Quang	Thiện	Nam	17/10/2002	Đà Nẵng	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2679	27202134194	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	29/09/2003	Quảng Nam	Nâng Cao	6.7	7.3	Đạt
2680	27202630772	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	31/07/2003	Thanh Hóa	Nâng Cao	5.3	5.0	Đạt
2681	26218736260	Trần Văn	Linh	Nam	05/07/2002	Quảng Ngãi	Nâng Cao	8.0	5.0	Đạt